

NHÀ VĂN VIỆT NAM ĐƯƠNG ĐẠI

MẠCCAN

Truyện ngắn
chọn lọc



NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN

Table of Contents

Mục lục
Điện Thoại Khẩn Cấp
Cõi Tạm
Người Đưa Thư Vui Tính
Những Bức Tường Biết Nói
Xe Đêm
Khẩu Thuật
Con Cua Màu Rêu
Mổ Heo
Ai Đi Tìm Tượng Thần Mỹ Nữ
Người Nói Tiếng Bồ Câu
Tờ 100 Đô La Âm Phủ
Và. Những Hạt Cát Vẫn Tìm Nhau

Mục lục

Điện Thoại Khẩn Cấp

Cõi Tạm

Người Đưa Thư Vui Tính

Những Bước Tường Biết Nói

Xe Đêm

Khẩu Thuật

Con Cua Màu Rêu

Mổ Heo

Ai Đi Tìm Tượng Thần Mỹ Nữ

Người Nói Tiếng Bò Câu

Tờ 100 Đô La Âm Phủ

Và. Những Hạt Cát Vẫn Tìm Nhau

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Điện Thoại Khẩn Cấp

Tiếng chuông điện thoại reo lên làm cho ông Hề giật mình. Ông đã đứng tuổi, tim hơi yếu, cái nghề hát xướng phải tập trung hoài làm cho suy tim, thường ngày ông vẫn hay giật mình khi... vợ ông la mắng đứa cháu và khi điện thoại nhà ông reo. Phải chi tiếng điện thoại nhỏ hơn hoặc có nhạc.

- A lô.

Ông Hề nói, bên kia đầu dây là tiếng khóc nức nở của một người đàn bà.

- A lô.

Ông Hề già lại nói nhưng bên kia vẫn là tiếng khóc nghẹn. Lạ chưa? Ai kêu điện thoại cho mình mà lại khóc, từ lâu ông già làm hề này đã hết sức tránh cho mình những điều phiền toái. Tới sân khấu hài, các nhóm tranh nhau, ông tìm một chỗ vắng ngồi chờ, khi ra sân khấu ông tiết chế cợt đùa vừa phải, vì vậy nhóm ông ít sô hơn, ông không gây thù chuốc oán với ai, câu cửa miệng của ông vẫn là: Một câu nhện chín câu lành.

- A lô

Ông Hề lại “A lô” mặc dù cũng như nhiều người khác ông chẳng hiểu “A lô” nghĩa là gì khi người ta kêu điện thoại, sao lại không nói là “chào nha”. Lần này bên kia là giọng nói trong tiếng khóc của đàn bà:

- Dạ cháu xin nói chuyện với ông Hề.

- Dạ thưa tôi là Hề đây, sao cô biết tên trong nhà của tôi?

-Con xin lỗi, con hỏi thăm.

- Không có chi, không có chi.

- Con, cháu đang gặp rắc rối, trong cuốn sổ điện thoại của chồng con có ghi số điện thoại nhà ông. Con không biết kêu ai bây giờ, ông ơi con nhờ ông giúp con một chuyện, ông ơi chồng con có vợ bé!

Bà Hề ngồi đút cơm cho thằng cháu nội nghe lạ hỏi:

- Chạy “sô” hả ông?

Ông Hề nháy mắt coi tức cười:

- Nô.

Rồi cũng tò mò nghe tiếp, nhưng bên kia đã đặt máy xuống. Ông Hề trở lại ngồi bệt xuống nền nhà, tiếp tục ăn chén cơm. Thằng cháu nội mà ông cưng nhất hơi quậy, nó đòi đủ thứ. Thằng nhỏ này ông Hề đã cho nó đi theo ông nhiều chỗ, tới đài truyền hình coi ông tập kịch, lúc đó ông đóng vai ít nói, về tới nhà nó méc với bà nội Hề của nó: Ai cũng nói còn ông Nội nín thinh. Nó cũng theo ông bà tới một hội trường, nơi ban tổ chức mời ông bà tới giao lưu phỏng vấn ông, khen bà giỏi giúp chồng. Lúc đầu bà Hề không chịu đi, lý do chính đáng nhất là tại vì bà chỉ biết nấu cơm rửa chén, bà vợ nào cũng vậy, ví lại tới đó toàn người sang trọng không, người ta nói đàng hoàng, còn bà như củ khoai, tối ngày trong bếp biết gì mà nói. Ông chồng hề già của bà chạy sô tấu hài hẻo, mưa gió, hát ế, có khi thiếu tiền chợ, thiếu “lương” cho mấy đứa nhỏ đi học, thiếu tiền điện nước, tiền điện thoại. Bà cản nhắc ông nhức xương, thiếu điều ông muốn trốn, bà có giúp gì cho ông đâu, bà cũng không tới coi ông hát, có thấy ông tài năng chỗ nào, lâu lâu bà nổi sùng là: Trời ơi! Chồng con người ta phát ham, chồng mình muốn kêu lính bắt, đi đâu cũng bị kêu Hề, chẳng thà lấy thằng xích lô còn có ăn hơn. Bà Hề la một lúc rồi thấy thương ông, hàm răng trên của bà sún hết trội, kiếp sau cũng không đủ tiền làm lại mấy cái hàng tiền đạo, tới đó

rủi cô xướng ngôn viên hỏi, bà nói, người ta thấy sún răng cười chết. Năn nỉ suốt mấy ngày trời, bà Hề án binh bất động, con nhỏ út liến khi nói:

- Má chơi bạo đi đi, nhiều khi người ta thưởng má, đủ tiền làm hàm răng bằng inốc, đi nha má.

Nhỏ út trẻ, ham đi chỗ đông người, sẵn có bộ đồ mới chưa biết bận đi đâu. Bà chịu đi, đem theo cái khăn mù soa, rủ nói che bớt cái miệng. Khi cô xướng ngôn viên hỏi, may quá bà nói chuyện trong nhà có sao nói vậy. Bà “ít nói”, hiền hậu dễ mến, ai cũng cảm động. Hỏi ông chuyện con cháu, ông Hề chỉ thẳng cháu nội kể:

- Cái thằng cháu tui nè, ở nhà phá lắm, tui la nó: Hiếu Em, tại sao con không chịu ăn, tại sao con đi học là khóc, tại sao con ra ngoài nắng không đội nón như ông nội, tại sao con tắm mưa, rủ con bệnh ai loa, ý quên ai lo, hả.

Nó cười đưa hàng tiền đạo trống trơn như bà nội nó, nó nói:

- Ông Nội làm hề giễu hay quá!

Ông Hề mặc cái “điện thoại” trả góp, cho tiện việc chạy sô, tới năm nay chưa trả hết, nhưng có cái vui là Bà Hề tập nói “điện thoại” kêu đứa con gái thứ hai có chồng dưới Rạch Giá, hủ hỉ hỏi thăm nó với thằng rể, nói chuyện với chị suôi, anh suôi, rồi hỏi đứa cháu ngoại tên Muối, bà cũng bớt cẩn thận vì nhớ con, nhớ cháu.

Chuông điện thoại lại reo, làm cho ông He giật mình:

- A lô.

- Xin lỗi ông.

- Không có chi.

- Hồi nãy thằng con chồng con nó về, con phải cúp máy liền, sợ nó biết con nói chuyện với ông.

Ông Hề già đã hết sức tránh các thứ chuyện rắc rối cuộc đời, nay lại phải nghe chuyện điện thoại của ai đó vừa khóc vừa kể, còn phải giấu chồng, ghê quá.

- Con xin ông vài phút.

- Được mà, không có chi.

- Chồng con mê vợ bé, con muốn tự tử ông Hề ơi!

Ông Hề hết hồn hết vía, trời đất ơi, chuyện tự tử mà cũng kêu tới ông làm chi vậy hồi trời. Nhưng bỏ máy xuống coi kỹ, ông nín thinh, bên kia là tiếng khóc:

- Con tự tử liền tại đây, con giết chết mấy đứa con của con, con giết chồng con, con tự tử ông ơi.

Tiếng người đàn bà khóc nức nở, ban đầu ông già tưởng đám diễn viên trẻ gọi điện chọc ông, phá ông chơi. Tụi trẻ này quậy, diễn khóc hay còn hơn kịch sĩ. Có lần đám đó “quảng cáo” ông chết queo, làm cho anh em chạy tới chạy lui lo phúng điếu, có lần cũng trong đám đó phao tin một bà đạo diễn châu trời, mà bà này đang họp trong hội trường, bà này qué quá trời. Nhưng tình tiết này có lẽ là thiệt.

- Con tự tử ông ơi.

Ông Hề với tay nhắc cái ghế, ngồi cho nó đàng hoàng canh điện thoại, coi bộ chuyện này dài, nhưng người ta kêu ông, ông đâu có trả tiền cuộc này mà sợ. Bà Hề ngó thấy ông nói chuyện “năm trên” chán phèo, ầm thẳng cháu nội đi chơi cho mát, thằng nhỏ cười. Ông Hề thủng thủng hỏi:

- Sao, chuyện sao?

- Chồng của con, nào giờ chỉ biết có vợ con, cả năm nay nó mê con ca sĩ nè trời, hu hu hu.

- Hết người mê rồi sao hả?

Nói xong ông chột xấu hổ vì tự nhiên ông hơi nói xấu giới của mình. Ông hối hận quá, muốn lôi câu nói phiền phức này ra khỏi ống điện thoại, nhưng sợ điện giật, điện thoại cũng có điện ở trong chứ bộ!

Nhưng câu nói của ông đã bay vô lỗ tai người đang khóc, tiếng khóc càng nhức đầu:

- Hu hu hu bởi vậy con mới khổ, ông ơi chắc con chết liền tại đây quá đi, con giết con con, con giết chồng con, con tự tử...

Tới cao trào, điện thoại bỗng tắc, chỉ còn có tiếng o o o của... điện. Ông Hề già chẳng biết tính sao, sao thì sao chuyện của người ta, xía vô mang họa. Bà Hề bước vô nhìn ông như nhìn con cù lần trong sở thú. Tánh bà nóng, bà tuổi Dần con cọp, lại hay bắt lỗi. Còn ông tuổi Dậu, con gà trống chạy bươi hoài không thấy khá. Ông luôn luôn nhịn bà cho cái gia đình nhà nghèo này vui, đôi khi nằm gác tay trên trán giữa đêm khuya ông thầm trách bà lấy chồng “nghệ sĩ” mà không biết gì hết trơn, bà cũng trách ông không chịu tấu hài kẹo kéo như người ta vợ con no đủ. Hồi đi giao lưu về, ban tổ chức thân tặng ông bà một cái hộp kiếng lộng lẫy, ở trong hộp bọc nhung có miếng vải đỏ au thấy thương. Nhà ông Hề lâu nay không Qó một chỉ vàng làm thuốc, nay có vàng bà Hề coi bộ khoái, trên miếng vàng có chữ đề tặng đảng hoàng, khổ nổi nhà lại khó, mỗi khi trời mưa, điện thoại không reo, ông ngồi huýt gió không kêu, bà cứ ngó miếng vàng, chắc muốn đi cầm đỡ. Một buổi bà tò mò lấy ra coi, miếng vàng mỏng còn hơn tờ giấy quyển vấn thuốc rê, từ đó bà ít ngó tới miếng vàng. Tuy vậy bà vẫn thấy nó đẹp, mấy bà trong xóm này đầu thai lần nữa cũng khỏi có, bà hãnh diện vì

chồng bà là ông Hề “nghệ sỹ” lên chiến hình hoài ai cũng biết. Một buổi bà He xách giỏ đi chợ, chị bán cá nhìn ra bà Hề, nói liền: “A cái bà này nè tui thấy bà lên chiến hình dỏ dàng, bà nói chuyện nghe cảm động quá chời luôn, còn ông Hề đâu, ổng nói chiện cái thằng cháu nội cười muốn bể bụng vậy đó, thằng cháu nội sún răng có duyên quá, lớn thế nào cũng thế ông nội làm Hề thấy thương quá chời ơi”. Đi tới đâu bà con cũng khen gia đình Hề của bà hết ráo.

Buổi tối ông Hề sắp đi tấu hài, điện thoại lại reo:

- A lô, ông đó hả, con đây, con xin lỗi ông, thằng con nó về bất tử, con phải cúp máy...

- Mà sao trong số điện thoại của... chồng con có số điện nhà ông?

- Nhà con ai cũng mền ông, hâm mộ ông, chồng con cũng vậy, ảnh có ghi hai số điện thoại, một của anh gì đó, còn một của ông, ảnh ghi hồi nào ở đâu con đâu có biết, chắc ảnh hỏi tổng đài, ông ơi ông ơi...

- Ông đây con.

- Ông làm ơn cứu con, ông cứu con của con, ông cứu chồng của con với, con thiệt tình không biết nhờ ai bây giờ, ông quen với “nó” ông nói giùm, con muốn kêu cái anh hề kia mà ảnh trẻ quá chắc không có kinh nghiệm. Ông lớn tuổi biết nhiều, ông cứu con, ông giúp con với...

- Giúp làm sao bây giờ, cứu làm sao bây giờ, ông là hề mà.

Bên kia trong tiếng khóc, hình như có tiếng phì cười:

- Con đang khổ đang khóc mà nghe tiếng của ông con cũng tức cười, ông ơi.

- Ông đây con.

- Nhà ông chắc vui lắm hả ông?

- Vui, vui muốn khóc, cười ra nước mắt.

Người đàn bà lại khóc, tiếng khóc nức nở của người đàn bà bên kia máy điện thoại làm cho ông Hề già cũng muốn khóc theo. Nhiều khi đọc một chuyện gì, coi một phim gì cảm động quá ông cũng lén lau nước mắt, làm bộ như sổ mũi, không khéo bà Hề cười ông.

- Ông cũng có cái khổ, mà con cũng khổ, nhưng cũng ít khổ hơn ông là tại con khá giả, nhà con ở mặt tiền, con đi làm cũng nhiều tiền, con khổ quá ông ơi.

- Nhà giàu cũng khổ!

- Thiệt vậy đó ông, người giàu cũng khổ, chồng của con có bao nhiêu, bây giờ đem cúng cho con quý cái ca sĩ đó hết trơn, hồi đó ảnh đâu có vậy, làm được bao nhiêu tiền đem về lo nuôi vợ nuôi con, hu hu, ông ơi con muốn chết quá, ông ơi...

Ông Hề khuyên:

- Đừng có dại con ơi, chuyện đâu còn có đó.

Ông Hề già làm tài khôn, ông tự phá nguyên tắc sống bàng quan của ông, ông đã hứa với... Ông không bao giờ can thiệp vô chuyện của ai, giờ mới khổ thiệt vì thân khẩu hại xác phàm, nhưng lỡ rồi không sợ, theo luôn giúp người, cái tâm của ông là vậy.

- Đầu đuôi sao đâu kể ông nghe coi.

- Con cũng không biết nữa, ban đầu con đâu có để ý, nào giờ ảnh là người tốt, mấy tháng nay ảnh như trời trồng, con tưởng ảnh bệnh, đem ảnh

đi bác sĩ, ông bác sĩ nói ảnh đâu có bệnh gì, chừng biết ở ra ảnh buồn vì mê con ca sĩ.

- Vậy là bệnh rồi.

- Dạ, ông nói sao?

- Chồng con bệnh nặng, một chứng bệnh khó chữa. Mà... con xấu hay đẹp?

- Con xấu lắm!

- Chết nữa, con nhỏ kia đẹp hông?

- Dạ nó đẹp, còn son phấn tá lả!

- Chết!

Hai bên nín thinh, tiếng người đàn bà hỏi vì tò mò:

- Vậy... bây giờ tính sao ông?

- Ông cũng rồi quá.

Người đàn bà năn nỉ:

- Ông giúp con nha, ai cũng nói ông tử tế, ông tốt bụng, ông lớn tuổi biết nhiều.

- Ai nói vậy đâu con ơi!

- Có, con đọc báo thấy viết về ông, con coi truyền hình thấy gia đình đàn ông, nhà con, ba con, má con, con của con, chồng của con, má chồng, ba chồng của con, bà con của con, ai cũng thương ông, mến ông, hâm mộ ông, ông ơi cứu con với.

Ông Hề mếu, mấy cái ông báo, với mấy ông đài này thiệt tình... hết nói. Khen hoài làm cho khán giả in trí, thiếu gì người tốt không chịu khen, còn một chuyên rắc rối cho ông, tờ báo Xuân quận ông ở, quận này chỉ có mấy ông văn nghệ sĩ, mà báo Xuân phải đủ mặt, ông viết báo chọn ông đăng bài Người Quận X, khen ông chăm chỉ, siêng năng, hiền hậu, nói ông diễn Trong Nhà Ngoài Phố tức cười, ông còn là tác giả chuyện cù nèo Cái Cân, làm cho đi tới đâu ai cũng hỏi ông, khen ông dám ăn dám chịu, trời ơi là trời. Riêng cái chuyện hiền, không hiền sao được, ngoài sau nhà ông có một ông Trời làm nghề mổ heo lậ, ai cũng sợ không dám hó hé, huống chi phận hèn như ông. Ông làm vui người ta chớ có biết làm ai giận đâu, ở Phường đem tặng ông giấy khen Người tốt Việc tốt, ông vui vì Phường nhà hiền được ông, mà cũng rầu muốn chết, không nhin không tốt làm sao được. Bây giờ có một bà ở phường trời nào, gọi điện thoại xuống, khen ông tốt bụng, đòi cứu nếu không bả tự tử?

- Con xấu hoặc hà, con tốn biết bao nhiêu tiền, đi tập Arôbic, tập eo, tập hông cho nó đẹp, đặng thẳng chông của con về với con, mà nó hu hu hu cũng mê con quý cái ca sĩ cà chớn đó hà. Làm sao bây giờ ông?

Thiện tai, thiện tai, biết ít hoặc biết nhiều, không có cách nào biết cho đủ. Phim Bao Công hát tối ngày như vậy mà, nan giải quá, ông Hề đổ mồ hôi hột, gia cảnh ông còn phải nhin, ngay chính vợ ông, ông còn... phải sợ, nhà ông như môi lửa, chạm điện vài câu nói bị bắt lỗi, kêu xe cứu hỏa tới không kịp xịt nước dập tắt lửa cái miệng la làng của bà Hề nhà ông, ông cứu cái thân ông chưa ổn, cứu ai.

- Ông Hề ơi, sao ông...

- Ông là người lớn tuổi, đáng chú bác của con, đáng ông nội ông ngoại của con. Con đừng hiểu lầm, đừng giận ông mới dám hỏi.

- Dạ sao ông?

- Chồng con hiền hông?

- Hiền, tự nhiên dữ tợn chắc bị quý nhập mê con ca sĩ cà chớn.

- Đừng có nói ai cà chớn, tội nghiệp người ta. Ông hỏi còn cái chuyện đó, con có làm cho chồng con... vui hông?

- Chuyện gì ông... à con hiểu rồi, chuyện vợ chồng con, con cũng bình thường, mà ảnh cũng bình thường, con chiều ảnh lắm, mà ông ơỉ chắc con quý đó nó ghê lắm sao ảnh mê nó lắm. Không ăn không ngủ, ngồi nhìn vách tường như bị nó hớp hồn, nhà nó ở trong xóm con chớ đâu, ảnh đi đâu con biết liền, có người thấy ảnh đứng khóc trước cửa nhà nó, bao nhiêu tiền đút cho nó ăn hết mà hu hu hu... hu...

- Thôi con đừng khóc, khóc cũng không chữa bệnh chồng con được.

Bà Hề đi chơi với thằng cháu nội về tới, lấy làm lạ đứng nghe ông Hề nói gì với ai trong điện thoại. Ông Hề nói tiếp, một cách nói nhắc nhở gián tiếp:

- Đàn bà dữ quá chồng nó sợ, tình nghĩa vợ chồng là chính, có cái gì khó vợ chồng to nhỏ với nhau, chỉ có con mới cứu được chồng con, nó về đừng la lối cắn nhả nó, tội nghiệp. Nó quạu nó chán nó bỏ đi mất. Con phải dịu dàng, vợ mà đâu phải bà nội đâu, đừng có nói bóng gió, tìm hiểu chồng mình, đàn ông kiếm đồng tiền khó khăn nuôi vợ.

- Ảnh đâu có nuôi con đâu.

- Ấy nói vậy mà, con phải dịu dàng, đàn bà “ăn” cái là dịu dàng. Trừ khi tình yêu thiết giữa chồng con với cô ca sĩ đó thì ông hết nói, chỉ có trời mới cứu nổi. Con nhớ lời ông dặn, dịu dàng, tìm hiểu, giúp đỡ chồng mình.

- Ông biết ông thầy bùa nào giỏi hông ông, con muốn hốt bùa cho ảnh uổng, con đó thuốc ảnh rọi.

Ông Hề lớn tiếng khẳng định với cái cô bên kia điện thoại đồng thời cũng với... Bà Hề đứng nghe:

- Không có gì bằng sự dịu dàng.

o O o

Thời gian qua mau, ông Hề quên mất chuyện điện thoại hôm nào, cho tới một hôm ông tò mò gọi, cái số điện thoại mà ông đã hỏi người đàn bà bên kia đây nói, ông tò mò muốn biết sự hiệu quả của dịu dàng, nhưng... bên kia chỉ là tiếng khóc:

- Con dịu dàng hết nổi rồi ông ơi, con ráng nghe lời ông, ban đầu ảnh dịu sau đó cũng đi, con tức quá, dịu dàng hoài không nổi, tánh con nóng mà, cái nào phải thì thôi chớ, con đâu có nói nặng gì ảnh, con chỉ chửi cái con quỷ cái kia mà, ảnh bỏ đi luôn rồi!

- Nhẫn nại, nhẫn nại, đàn bà ghen như vậy là ghen ngu, con phải dịu dàng, đồng thời cắt kinh phí, con cung cấp nhỏ giọt cho chồng con thôi, để nó không có tiền rút cho bên kia, nếu như người ta không thương chồng con thiệt tình, người ta sẽ chán, chừng đó thằng chồng lù khù của con sẽ tự nhiên vác cái lu về với con, chuyện dính tới người trong làng của ông, ông không muốn nói nhiều. Con thông cảm.

- Tự nhiên vì con mà ông khổ, dính vô chuyện mắc công này, con xin lỗi ông, bên đó có tụi xã hội đen con cũng chơi lại.

Ông Hề hết hồn:

- Ý trời, lớn chuyện chi vậy con, chuyện nội bộ mà, chồng con đâu?

- Đông mất rồi. Ông ơi, con phải gặp ông nói chuyện dễ hơn.

Ông Hề đại đột, tử tế, cũng chịu đi gặp người đàn bà, còn nước còn tát. Cuộc họp khẩn rất bí mật vì ông sợ chồng của người bên kia dây điện thoại biết, ông không muốn ai thấy, ông sợ... xã hội đen, ông sợ cô ca sĩ mà ông gặp hoài biết ông tài khôn. Cái quán cà phê vắng vẻ cuối đường Sương Nguyệt Anh là chỗ hẹn, chờ một hồi ông Hề thấy một phụ nữ khá đẹp, sang trọng, khoảng ba mươi tuổi chạy xe Dim tới, bước ngay ngôi trước mặt ông:

- Dạ con biết ông mà ông đâu có biết con, ông uống chi?

- Trà đá.

Trời se lạnh mà ông Hề đổ mồ hôi, còn người đàn bà lau nước mắt, anh chàng phục vụ bàn lấy làm lạ, chuyện gì đây, cái ông Hề già có bồ nhí, hẹn hò, mấy cái ông nghệ sĩ là vậy!

- Con khổ quá ông ơi, chắc con tự tử tại đây quá!

Ông Hề hoảng hồn, ông còn... khổ dữ hơn, rồi cũng bao nhiêu chuyện đã nói qua điện thoại, nhưng lần này trực tiếp, ông Hề chỉ khuyên người đàn bà khóc kia nên dịu dàng, đó là phương thuốc thần kỳ nhất, theo ông để dành cho những người ghen tuông muốn dữ được chồng, đừng có lấy guốc đánh ai cho đổ máu, hai là tạt ác-xít, ở tù oan mạng, gây ra thảm cảnh, rồi cuộc ai cũng khổ. Cột lại các sự kiện, cuộc họp chấm dứt, ly trà đá còn y nguyên, người đàn bà khóc mù mẫn:

- Con cảm ơn ông hết sức, ông tử tế tốt bụng quá, ít người như ông, thôi con về, con khổ quá ông ơi, anh cứ hẹn hò với nó hoài, bao nhiêu tiền con đưa cho anh như muối bỏ biển.

- Nhỏ giọt, nhưng đừng có ngưng bắt tử, vừa dịu dàng vừa cắt tài trợ. Con nhớ dịu dàng, dịu dàng và dịu dàng, ai cứu chồng con đây, ai cứu con của con đây, ai cứu gia đình con đây, chỉ có con, cần phải hết sức dịu dàng, chịu khó nha con.

- Dạ, con nghe ông.

o O o

Cuộc sống như thoi đưa, thấm thoát đã hết một năm, ông già Hề chuẩn bị đón thêm một tuổi mà ông không muốn nó tới. Bà Hề luôn giận hờn ông, không dịu dàng, bởi vì càng lúc ông càng ít đem tiền về nhà, sân khấu tấu hài chỉ có bao nhiêu đó, khán giả thưa dần, phía bên ca nhạc, Phương Thanh, Lam Trường, nổi đình đám, bọn trẻ hề nhảy qua sân khấu kịch hài, có chỗ diễn mỗi đêm, ông già ít sô, chịu trận, càng buồn thì gương mặt của ông càng tức cười!

Một hôm ngồi rầu, tiếng điện thoại lại reo:

- Ông ơi!

- Dạ thưa...

- Con đây nè, nhớ ông, mấy tháng trước con điện thoại cho ông, cái vụ con đòi tự tử đó...

Ông Hề chuyên môn làm cho người ta cười... muốn mếu, ông đang rồi quá, sợ phải làm hiệp sĩ lần nữa. Chính ông nói... liều kinh nghiệm đánh ghen bằng sự dịu dàng, chớ đã có ai ghen với ông đâu, ông bà chân chỉ hạt bột, ai ghen ai.

- Con muốn gặp ông chỗ quán cà phê hôm trước, đường Sương Nguyệt Anh đó ông nhớ hông?

- Có chuyện gì gấp không con?

- Gấp lắm, con muốn điện thoại cho ông thôi, nhưng phải gặp, ông phải tới nha ông, con gấp lắm, con tới trễ ông ráng ngồi chờ con nha.

Ông Hề ngồi trong quán cà phê, đội nón sùm sụp đeo mắt kiếng đen che hết mặt, sợ chông của người đàn bà hiếu lắm, sợ bọn xã hội đen của cô ca sĩ, người đàn bà mang kiếng màu, thắt nơ, như một món gì, tay chân mũi hông của tình địch chẳng?

- Ông ơi, gia đình con, ba má hai bên của con, chông con, con của con, hết sức cảm ơn ông, nhờ ông chỉ con cái cách dụ dàng, chông con về nhà với con rồi, con cũng nghe lời ông cắt tài trợ, con mừng quá, tụi con sắp đi du lịch, con gấp lắm, con chạy tới xin kính tặng ông bà món quà ăn Tết.

- Nó về luôn chưa, còn cô ca sĩ?

- Chông con hết đường rút cho cổ, cổ chán quá, rút binh rồi. Tụi con đi du lịch, đi Nha Trang, Đà Lạt, Huế, Vịnh Hạ Long, đi lâu lắm mới về.

Ông Hề căn dặn:

- Đừng có nói nặng gì người ta nha con, người trong nghề của ông, ông buồn, còn chông con, con nhớ săn sóc nó, đừng có nhắc gì chuyện cũ, vợ chông mà, một ngày một giờ cũng là tình, là nghĩa, con phải nhịn như ông, đồng vợ đồng chông tát biển Đông cũng... có khi cạn. Nó cười chưa?

Người đàn bà vui vẻ cười khanh khách:

- Dạ cười rồi, ảnh với con coi vidêô thấy ông, cả nhà tụi con cười muốn tắt thở, đại gì mà tự tử phải không ông. Cảm ơn ông con về, để ảnh trông, ảnh ghen. Ông ơi nhận cho con món quà này cho thằng cháu nội sún răng của ông.

- Sao con biết nó sún răng.

- Con có coi ông bà giao lưu trên truyền hình, cảm ơn ông, thằng nhỏ vui tánh, thế nào lớn lên nó cũng tử tế như ông.

Ông già làm Hề chột băng khuâng, hiệu quả của sự dịu dàng và nụ cười thật là cần cho ai đó, riêng ông phải về với bà Hề tuổi Dần của ông. Ông thờ dài, rồi ông cũng mỉm cười.

Tết, trên bàn ăn nhà ông có bánh mứt, có kẹo sô cô la, cho hai thằng cháu nội, bà Hề cười tí mắt, coi nóng tánh vậy chớ hiền, bà ngầm thương ông chồng Hề “nghệ sỹ” của bà, ông đi đâu bà cũng tin tưởng, không thèm ghen. Một hôm có cô Minh Trí ở báo Phụ nữ thành phố tìm ra nhà ông bà, xin tấm ảnh nhỏ, trong đó có đại gia đình của ông Hề, bà Hề, con gái út, con dâu, thằng con trai với hai đứa cháu nhỏ, tươi cười hết ga. Bài báo viết về gia đình hạnh phúc hết ý của ông Hề, ông ngẫm nghĩ, bên kia đường đây “điển thại” - nói theo bà Hề, cũng có một gia đình hạnh phúc, vui vẻ như gia đình ông, ông cầu mong ai cũng được vậy. Còn bà Hề, ông suy nghĩ lại, bà đúng là một Điểm Tựa Tài Năng, nếu như ông là một tài năng, dù trong cảnh chợ chiều của sân khấu tấu hài.

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Cõi Tạm

Một buổi chiều ở huyện Tầm Vu, người bạn đồng nghiệp trẻ tuổi cứ háo hức nhìn tôi. Điều này lạ.

- Cháu về Long An một mình buồn quá, không ai nói chuyện, chú có về thì chú cháu mình về.

Tôi nhìn vô căn nhà cô thư ký trường quay, cô nhìn ra sân nhà. Thằng nhỏ diễn viên khoác cái áo đi mưa, cạnh chiếc Vespa chờ. Vài diễn viên khác không có vai trong cảnh đêm, cũng về Long An, nơi trú quân của toàn đoàn phim. Con đường nhỏ quanh co nơi bối cảnh của bộ phim ra tới ngã ba La Cua trơn trượt, xe của thằng nhỏ này lại không có đèn. Tôi đã 60 tuổi, còn người diễn viên trẻ trẻ mà tôi thích gọi bằng “thằng nhỏ” khoảng trên dưới ba mươi tuổi. Nhiều lần chiếc Vespa tàn của nó sém chúi nhủi xuống ruộng, nhưng nó khéo lái, xe thăng bằng trở lại, khổ càng khổ, trời lại mưa lớn, trở lại cũng không được. Ở đoàn phim lúc chưa hết vai nhưng phân đoạn không diễn cũng buồn.

Chiếc xe không đèn lăm lũi trên đường vắng, trên trời chớp tắt những ánh sét ngoằn ngoèo. Tôi ngồi sau yên xe của thằng nhỏ, trùm lên đầu vạt sau của chiếc áo đi mưa, tôi không thấy gì hai bên đường, chỉ nghe tiếng gió và tiếng sấm. Mưa rơi lộp bộp trên vạt nhựa áo đi mưa. Hầu như trên trái đất này lúc đó chỉ còn hai chúng tôi. Tôi hé nhìn ra ngoài, thỉnh thoảng ở tít mắt đằng xa xa, trong mưa tôi thấy ánh đèn leo lét nhà ai buồn rầu.

Thằng nhỏ hôm nay vui, điều này cũng lạ, tôi nghe nó nói tiểu lâm, chuyện trong nghề nghiệp, chuyện tình trong giới diễn viên điện ảnh, nó cười lớn làm cho tôi già khản quạu quọ khó tánh ít ai ứa cũng bật cười theo.

Thằng nhỏ này có khiếu kể chuyện vui, những chuyện tầm phào mà nó “hư cấu” thêm thắt có duyên, bỗng nghe nó nói qua chuyện khác khá lạ:

- Chú ơi cháu không có cha, chú biết không, cha của cháu bị tai nạn chết khi đi trên đường như vậy nè, lúc đó cháu mới có 2 tuổi. Sao lạ kỳ lúc nào cháu cũng nghĩ cháu cũng phải chết trẻ như cha cháu, người ta nói nó có huông, chú nghĩ có đúng không?

Tôi khuyên:

- Làm gì có chuyện có huông, ai cũng phải chết, nhưng đừng tin người này chết vì người kia.

Thằng nhỏ nín thinh, khi xe chạy một khoảng dài, trời vẫn cứ mưa, bỗng nghe nó nói:

- Có chớ chú, người này chết vì người khác là chuyện thường, cháu còn đây nhưng ngày mai sẽ chết cũng không có gì là lạ, chết vì thương vì yêu mới ngộ.

Điều này không lạ vì nó quả là có thật, thằng nhỏ diễn viên này nhiều khi làm cho tôi suy nghĩ, nhiều bạn nhưng hình như lúc có nhiều người chung quanh nó vẫn cô độc. Lâu lâu khi ở giữa những cảnh quay, mọi người ai lo chuyện nấy, nó tới ngồi cạnh tôi mời điếu thuốc, chắc là vì tôi đây cũng có điểm khác người mà lại hơi giống nó. Lúc vui nhộn thái quá, khi thì đượm buồn, lúc nào tôi cũng lùi về con người thật của mình. Tôi rất thích ngồi một mình, để mà ngắm nhìn những người, những cảnh ngoài sau ánh đèn phim trường. Thằng nhỏ cũng hay ngồi như vậy cạnh tôi.

Hai chú cháu về tới Long An trời đã khuya. Tôi lên phòng mình còn thằng nhỏ thì bị một đám bạn khán giả hâm mộ “bắt cóc” đi nhậu mất tiêu. Thằng nhỏ này mạnh rượu, đi tới bối cảnh quay nào cũng có bạn, sang lẫn hèn, nhỏ tuổi như vậy mà nhậu điềm đậm, tánh rượu vui, nhưng dù nhậu say cách mấy, nó vẫn tới sàn quay đúng giờ, làm việc chăm chỉ. Nó là một

diễn viên trẻ đi lên tạo tên tuổi trong khó nhọc, nên nó biết điều, không nghĩ rằng hiện nó là ngôi sao.

Tôi có duyên hội ngộ với thằng nhỏ, có khi tôi đóng vai cha của nó, khi thì bạn vong niên, lâu dần nhiều khi tôi nghĩ, một ông già hết thời tới nơi như tôi có thằng con trai kế nghiệp quá bảnh, cũng vui vui. Thằng con trai thiệt của tôi không bằng nó, là nổi buồn của tôi, rất riêng tư. Một lần ở Huế, thằng nhỏ với tôi cũng đóng chung một phim, lúc rảnh người ta tổ chức thêm buổi diễn ca nhạc giao lưu diễn viên điện ảnh với khán giả, không biết tổ chức hùn hạp cách nào mà lỗ vốn, người này đổ cho người kia, đám ban nhạc và một nửa tiết mục bị cho nghỉ, nhà tổ chức chính là một ngôi sao cỡ trạc tuổi thằng nhỏ, nhưng tánh keo kiệt, không trả tiền phòng, không trả tiền thù lao cho các nghệ sĩ, thằng nhỏ móc hết tiền túi bèo bọt của nó giúp đám bè bạn hoa trôi này làm lộ phí về Sài Gòn. Điều quý là khi gặp lại các bạn này, nó không hề nhắc gì chuyện giúp người của nó.

Vào những tháng mưa, điều lạ là chúng tôi lại có nhiều phim để đóng. Phim đang quay tôi đóng vai một bần nông, có đứa con gái bán đi để tôi uống rượu, cả nghĩa đen và nghĩa bóng, thằng nhỏ đóng vai một kỹ sư nông nghiệp, thấy cảnh trái ngang của con tôi, từ đó là một câu chuyện tình trắc trở và rất đẹp. Có khá nhiều cảnh quay, nhiều phân đoạn chúng tôi gọi nhau như quên hẳn tôi với thằng nhỏ này chỉ là bạn đồng diễn. Tôi kêu nó bằng con, trong thâm tâm tôi tự lúc nào đã nhận nó là con trai của mình. Đối lại thằng nhỏ cũng kêu tôi bằng ba rất trù mến. Có gì mới có gì vui thằng nhỏ hay kể với tôi:

- Chú ơi, chú già rồi thì thôi, diễn theo kinh nghiệm, còn cỡ tụi con không học hỏi thêm sợ khó theo nghề. Con học thêm đạo diễn, chú bác nói con có khiếu.

Một buổi khi ngồi nhìn cảnh quay, thằng nhỏ lại nói:

- Con chịu khó đi học thêm ngoại ngữ, nhất là Anh văn, diễn viên mà “bèo” quá không được đâu.

Thì ra thằng nhỏ bề ngoài lãng tử kỳ hình vậy mà âm thầm làm học trò khó, đòi mài kinh sử. Một buổi khác tôi nghe bạn trong đoàn làm phim nói, khi nhìn thằng nhỏ diễn xuất ở sàn quay: nó thương con nhỏ Thỏi Trang đó kinh khủng luôn, mà hình như hai đứa không hợp, cãi nhau ngoài Huế dữ dội. Tôi nghiệp con nhỏ Thỏi Trang cũng thương nó nhưng khổ là...

Mưa vẫn rót lộp độp trên vải nhựa của cái áo đi mưa, tôi ngồi sau yên xe Vespa của thằng nhỏ, trời vẫn cứ chớp tắt những ánh...

Chớp xanh lè. Hình như tôi với thằng con trong phim của tôi không phải về Long An mà đi đâu đó, đi hoài không thấy tới. Bánh xe Vespa tàn của nó bỗng xì ruột, giờ này khó có chỗ vá ruột xe, nó thì đẩy, tôi lội bộ đi theo, cả hai đứa tôi nói chuyện trong mưa, nó nhường cái áo đi mưa cho tôi sợ tôi... chết... Thằng nhỏ cười lớn:

- Con đi học đạo diễn, sau này con bắt vợ con ở nhà không cho đi hát nữa chú ơi. Diễn viên như... tụi mình khi có vai khi thì không, đạo diễn chắc cú hơn, không có phim truyện thì cũng bắt qua phim ca nhạc được.

Rồi cũng nhìn thấy ở đằng xa có ánh đèn nhà ai, đó là một cái quán cóc, lạ thường là giờ này còn bán lai rai, đằng trước có treo cái vỏ xe cũ, bảng hiệu vá vỏ ruột xe, anh thợ ngủ, người vợ kêu dậy vá ruột chiếc xe Vespa. Tôi với thằng nhỏ ngồi dưới mái hiên quán bên đường nhậu.

- Con đóng vai thất tình kỳ này giống quá trời.

Khề khà ly rượu để tôi vừa nói vừa hỏi, thằng nhỏ cười:

- Thất tình thiệt chớ có đóng hay ho gì đâu Ba.

Thằng nhỏ rót thêm cho tôi ly rượu, tôi đâm lo, bởi vì chuyện thất tình đâu có gì lạ với tôi, tôi thất tình kinh niên, cái đó thật khổ, trong cái nghề diễn viên gọi bằng “đau ma”, đau mà không biết bệnh gì, thần thờ như ma ám. Giới diễn viên “tự mình” rất nhạy cảm, và nhiều tưởng tượng, tôi hơi sợ khi nhớ lại thằng nhỏ nói: Chớ chú thấy người này chết vì người khác là chuyện thường, cháu còn đây nhưng ngày mai sẽ chết cũng không có gì lạ, chết vì thương vì yêu mới ngộ.

Tôi xâu chuỗi lại các câu chuyện trong mưa, thằng nhỏ như muốn nói với tôi, trao cho tôi, gọi lại cho ai một chuyện gì đó. Rồi như phần trên tôi đã kể, chúng tôi về Long An, tôi lên phòng cứ thao thức. Tôi hay nhớ lại những buổi chiều trong đời tôi, một buổi chiều tôi với thằng nhỏ có cảnh quay ở nông trường Sông Hậu, bối cảnh cậu kỹ sư gặp lại người yêu sau hơn chục năm, thằng nhỏ chỉ dẫn cô diễn viên mới cách diễn, còn tôi thì hơi khó khăn trong cảnh quay đêm đó, tôi là típ già thủ cựu, thằng nhỏ cố gắng thuyết phục tôi:

- Ba ơi, diễn sông như vậy dễ dãi quá, con mà được làm nghề này tới nay là do con chịu khó tìm cách diễn. Chút nữa con xin anh đạo diễn làm như vậy, con đi ra đây một mình, nhìn buổi tiệc tàn ngồi ở bậc sân khấu này, con rút điều thuốc. Ba đừng có đi ra liền, đợi con suy nghĩ đã, con nhớ người yêu mà, rồi con đốt thuốc, Ba tới quần điều thuốc rê của Ba, nhìn con một lúc, Ba cầm thuốc của con, môi điều thuốc của Ba mà con không hay, diễn vậy đó nha.

- Dài quá, không nói gì hết vậy?

Tôi cố thoái thác, thằng nhỏ con tôi dụi dàng nói:

- Điện ảnh cần gì nói nhiều, Ba.

Đó là cảnh sau này khi coi lại bộ phim, tôi thấy tôi diễn lạ, tôi rất thích, khác hơn cách diễn hơi nóng vội tôi thường có, mà sửa hoài chưa được. Cứ

mỗi lần cắt cảnh, đối trực máy, nó lại đi tìm điều thuốc cũ, chăm sóc tới mức cầu toàn. Con nhỏ diễn viên mới tìm cách nói nhỏ với tôi:

- Tía, tía, hồi chiều quay cảnh không có tía, ảnh chỉ con một cách diễn “ăn gian” hay lắm, nhờ đó mà con thuộc thoại hơn, ảnh giỏi dễ sợ. Con nói con cảm ơn ảnh hẹn gặp lại phim sau nếu con có đóng chung với ảnh nữa, tía biết ảnh nói sao hông, ảnh nói chuyện đó không bao giờ có, vĩnh biệt con. Con tưởng con diễn dở ảnh không thềm đóng với con nữa, nhưng không phải, hình như ảnh... chết rồi tía ơi.

Tôi rùng mình vì lạnh, mà cũng vì rượu của thằng nhỏ rót cho tôi, trong đêm trường, nửa đường về nơi nào đó, hình như nó còn ngồi với tôi mà như đã tới nơi đó rồi sao?

- Con tặng Ba vật này, Ba nhớ con nha.

Thằng nhỏ nhìn tôi một chút rồi thôi, nó chẳng tặng gì, xe vá ruột xong, chúng tôi lên đường trong cơn mưa không dứt. Lúc đó tôi nhìn đôi mắt nó, sáng long lanh một tình yêu nghề nghiệp, ngoài ra thì như ngọn nến sáp trước gió, cứ chọt tắt. Thằng con tôi mặc chiếc áo xanh công nhân, vai luôn mang chiếc ba lô con cóc của ai đó tặng nó, cả chiếc xe Vespa cũng của bạn tặng, nó không có gì nhiều trên cõi đời này, ngoài cái tài diễn xuất, ba lô bạc màu, còn cách nó sống cũng buông thả. Điều quý nhất là nó có thật nhiều bạn khắp chốn.

- Con thích cái ba lô này hơn cái va-li, ba lô mang trên vai rảnh được hai tay, kỳ này vĩnh biệt Ba nha.

Ai cũng dự một cuộc chạy marathon dài, tôi cũng vậy, nhưng có người lại tới trước. Tôi có cảm giác thằng nhỏ hết sức cố gắng trong phần đường còn lại, với vẻ hài hước cố hữu. Có một phân đoạn khá dễ, chỉ có vài diễn viên ngồi quanh bàn, cảnh này sao nó lúng túng, quên thoại, bồn chồn như

chờ sẽ gặp lại ai. Người khoác áo choàng đen cầm lưỡi hái, hay là nàng tiên?

Ngày 17 tháng 10 năm 1996, chúng tôi về Sài Gòn, cảnh quay ở nhiều nơi, vai của thằng nhỏ còn hơn chục cảnh, khi quay một cảnh chen để chờ thằng nhỏ tới, lâu nay nó có để ai chờ, thì người ta báo nó sẽ không tới nữa, sẽ không bao giờ tới sàn quay nữa, nó đã vĩnh biệt trước, và gởi lại cho tôi nhiều điều. Lần đầu trong cuộc đời đã hầu như mất hết cảm giác thật của tôi, tôi âm thầm khóc. Cái chết của người diễn viên trẻ này là một sự kiện lớn trong giới điện ảnh, ai cũng thương nó, còn tôi thương nó như cha với con, ai cũng trách nó, nhưng chỉ tôi biết nó không thể sống bằng các thủ đoạn, kể cả với người nó thực lòng yêu thương. Không hề có một lời nói mất lòng ai, điều làm tôi buồn là khi người diễn viên này mất đi, chung quanh anh có những trò đời, bên cạnh sự chân thật của tình bạn, tình đồng nghiệp, còn khá nhiều cái giả, cái không thật khác hẳn với cách sống của anh. Mỗi lần ngược xuôi trên khắp ngã đường với đoàn phim, khi tôi nhớ về cậu diễn viên tôi kể, tôi còn nghe văng vẳng lại câu nói sau cùng của cậu: Có khi mình chết vì yêu thương mới ngộ. Chúc người bạn vong niên, đứa con trong phim và ngoài đời, với tôi thôi, yên nghỉ nơi chốn vĩnh hằng, rồi người ta sẽ quên đi có một diễn viên mà có một lúc người ta hâm mộ. Cuộc sống trôi qua, cho tới một ngày nào đó tôi cũng sẽ tới đích đến trong cuộc chạy đường dài mà tôi cùng đi một đoạn đường với con tôi, khi mời tôi ly rượu giữa cơn mưa tối hôm đó nó lịm dần qua cõi khác. Một chút về thế giới của chúng tôi, những diễn viên quá nhạy cảm và nhiều tưởng tượng cho tới phút cuối cùng nó vẫn sống đẹp.

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Người Đưa Thư Vui Tính

Mấy đêm rồi, gần sáng có một con chim lạ bay lác, tiếng chim kêu buồn ngoài cửa sổ. Đêm lạnh buốt, sương đêm ướt đẫm trên mái tôn của nhiều ngôi nhà mới cất. Tường chưa trát đủ xi-măng. Lẫn lộn trong bóng tối màu gạch đỏ bầm. Xa tít qua mấy bụi tre già, ánh đèn nhà ai tù mù. Chẳng những đêm, khu ngoại thành này ban ngày cũng buồn. Những thửa ruộng chói chang dưới nắng, đàn bò chằm chạp nhai cỏ khô, con đường mòn khúc khuỷu dưới bóng tre xào xạc. Thình thoảng mới thấy một người đi, hay đứa trẻ trên đường tới trường.

Đêm sau, lại... nghe tiếng chim kêu. Em nằm cạnh mẹ, còn Hiếu em thì nằm bên kia. Em thấy mẹ thao thức. Mẹ cứ là nhìn qua khung cửa, suốt như vậy nhiều đêm. Một đêm, khi không còn nghe tiếng chim kêu, lúc này mẹ mới thôi khóc: “Con chim nhỏ lác đàn đã bay về tới nhà”. Mẹ nhiều tưởng tượng là vậy, em nghĩ: Mẹ tự an ủi mình.

Nhưng ban ngày. Mỗi chiều ba đi làm về, em thấy trong nhà không vui như những buổi chiều trước đó. Mặc dù mẹ vẫn nói cười với ba. Lúc đầu ba không để ý, rồi mấy buổi chiều sau, ba hỏi nhỏ mẹ: “Sao em khóc”. Mẹ cười: “Em khóc hồi nào”. Mẹ quay đi tránh nhìn ba, nhưng mẹ lại không làm sao giấu được đôi mắt. Ba cứ đi vòng quanh mẹ, cố nhìn đôi mắt mẹ. Ba nâng cằm mẹ lên. Sau đó ba đưa cho mẹ chiếc khăn tay. Ba cười trêu mẹ, ba còn làm chú hề giễu, chỉ là muốn mẹ cười cho vui cửa vui nhà, làm sao mà mẹ không cười vì mẹ rất thương ba. Mà... ba lại có “danh tiếng” về tài nói chuyện vui, lại nói rất có duyên nữa, nhưng mà khi mẹ cười sao cũng giống như khóc. Ba hỏi mẹ không nói, không ai biết vì sao mẹ khóc. Ông bà nội cũng không biết.

Có hai người biết: đó là mẹ và em - bởi vì trong đêm con chim nhỏ bay lạc, lúc mẹ khóc thì em thức. Em cũng nghe tiếng chim kêu, em cũng khóc, em biết mẹ lo cho con chim nhỏ, lo nó không về được tới nhà. Chắc... mẹ chim cũng khóc nhớ con. Bà cũng thức khóc như mẹ em.

Ba buồn vì mẹ không vui. Vì ba rất thương mẹ. Ba cứ suy nghĩ hoài “Không biết mình đã làm gì có lỗi đến nỗi mẹ của nhỏ Hiếu buồn” - Em thuộc lòng tánh mọi người trong nhà, em tưởng tượng. Bà nội cứ nhìn ông nội trách móc: “Hay là ông, ông khó khăn với dâu con quá phải không. Mẹ Hiếu mồ côi về nhà mình, tôi coi nó như con ruột. Mà ông vậy đó sao”. Ông nội ngẫm nghĩ: “Lại chuyện mẹ chồng nàng dâu, làm cho mẹ con Hiếu chị khóc” - Em thương, mà “Hiếu em” cũng thương, tất nhiên rồi, ba mẹ và ông bà nội. Em rất muốn nói cho cả nhà biết chuyện mẹ khóc, em muốn gia đình vui như những ngày trước, vì sao. Chuyện... rất nhỏ, chỉ vì mẹ hay khóc. Mẹ thích coi cái lương nhưng khi coi mẹ cũng khóc - “Mẹ ơi, con chim nhỏ đã về tới nhà rồi mà”. Nhưng biết đâu em lại nói không đúng. Chưa chừng con chim nhỏ tội nghiệp đang bay lạc đâu đó? Em cứ lo lo làm sao. Cho tới lúc em chờ Hiếu em đi học, Hiếu học lớp 1. Hiếu ngồi sau yên xe đạp. Em nghe nó khóc tức tưởi. Hình như lúc tiếng chim kêu ngoài cửa sổ, em cũng nghe tiếng nó khóc?

Em không nói được, em biết nói sao bây giờ. Em sợ nói ba sẽ cười. Lần này mà cười thì không nên. Vì thế nào ba cũng sẽ nghĩ: “Nó chỉ là chuyện con chim bay lạc” có gì đâu. Mọi người sẽ nghĩ vậy. Có một lúc em cũng nghĩ như mọi người. Rồi một đêm em khóc chính vì những ý nghĩ đó. Em khóc khi em ngủ, có lúc nào em khóc đâu, bà nội hay nói “con nhỏ này con gái mà tánh con trai”. Em ít khi khóc chớ đâu phải không khóc, em sẽ không kể những gì Hiếu em nói, nếu em kể, cả nhà phải khóc...

Chiều. Ba tới trường chờ em về, em cứ cười. Cười nhiều hơn thường ngày. Ba là ba của em cho nên ba biết: “Hiếu ơi, con có chuyện gì buồn mà con... cười. Nói cho ba nghe được không con”. Em nói: “Dạ không có gì” -

nhưng em giấu mặt sau lưng ba, em khóc mùi mẫn, khóc không thành tiếng. Em lo, em sợ... một buổi nào đó cô hiệu trưởng trường của Hiếu em biết chuyện cô giáo của Hiếu. Cô nghèo. Lại sắp có em bé, tội nghiệp cô.

Nửa đêm. Sao chi chít trên nền trời. Mẹ choàng thức. Mẹ thấy em đang khóc trong giấc mơ. Sáng lại ba chở em tới trường, em nói với ba: “Ba ơi Hiếu em khóc” em không nghe ba nói gì. Nhưng mà ba cứ ngần ngừ. Không biết mẹ có nghe Hiếu em khóc không, hay mẹ có nói gì với ba về chuyện em khóc trong khi em ngủ không. Mọi khi ba vẫn hay cười, tánh ba của em là vậy. Mà sau hôm đó, khuôn mặt ba khác hơn ngày thường... ba lo lo giống như em...

Hôm nay em đưa Hiếu em đi học. Nó vẫn khóc. Hiếu nhỏ xíu xiu, khác hơn em, thường ngày nó vui tánh giống ba. Mỗi lần đi học, sáng, không đợi mẹ kêu. Nó đã thức, rửa mặt, chải răng, tự mặc quần áo. Hiếu khoanh tay thưa: Thưa ông nội, bà nội, thưa ba má con đi học... Nó rất thích đi học. Cô hiệu trưởng của Hiếu em hay hỏi thăm mẹ, vì mẹ cũng hay chở Hiếu đi học. Hôm nay em không muốn cô hiệu trưởng nói chuyện với em. Em sợ cô giáo của Hiếu nhìn thấy, có lẽ cô sẽ hiểu lầm là em dẫn Hiếu tới trường để nói chuyện Hiếu khóc.

Chính bà nội em, thấy vết bầm trên bàn tay Hiếu em, sau đó bà nói với ông nội em. Ông em kỹ tính, ông nhú mày, nhưng chưa nói gì. Em đã cố giấu chuyện nó kể. Cho tới khi nào “vết thương” trên bàn tay nó tan đi, mà không kịp. Trong đêm, khi em nằm mơ, em không ngăn nổi tiếng khóc - có lẽ em đã nói gì rồi - vì vậy mẹ biết. Hay là mẹ đã biết trước em, cho nên mẹ khóc.

Ánh trăng khuya soi qua cửa sổ. Trời còn tối. Cho tới lúc tiếng gà gáy rộ trong xóm, mẹ vẫn ngồi bên cạnh Hiếu em. Em đã thức nhưng vẫn nằm yên, làm bộ ngủ. Em rất sợ mẹ hỏi “vì sao”. Hiếu em, nó cũng cố giấu mẹ vết bầm trong bàn tay của nó. Nhưng khi mẹ khóc lớn “em nghĩ mẹ đã thấy”.

Ba với mẹ nói chuyện nho nhỏ. Có khi trong bếp, có khi đang ngồi ngoài sân. Dưới giàn hoa giấy. Ba của em làm nghề đi phát thơ, phát báo, mỗi buổi sáng cho nhiều nhà, còn riêng ba thì mỗi khi đi làm về, ba hay đọc báo. Có khi ba đọc cả trong lúc ăn cơm. Nhưng mà mấy ngày rồi, ba vẫn mua báo nhưng ít đọc. Còn mẹ cũng thấy ngồi bên bàn máy may... Mẹ lại bị kim đâm vào ngón tay. Ông bà nội có chuyện gì bứt rứt. Em nghĩ đó là tại vì vết bầm “trong bàn tay” của Hiếu em.

Một đêm mẹ hỏi em: “Cô giáo đánh Hiếu em phải không con”. Điều mà em lo sợ nhất đã tới. Ông nội em dạy chúng em không được nói dối. Nhưng lần nay em buộc phải nói: “Thưa mẹ không phải như vậy”. Em chưa hề nói dối với mẹ hay bất cứ ai khác. Cho nên mẹ tin, em nghĩ ba thế nào cũng hỏi mẹ. Khi đó có lẽ mẹ biết nhưng mẹ cũng không nói gì với ba. Mẹ đã nói như em - mẹ nói dối - em buồn vì mẹ cũng phải nói dối với ba.

Cho tới khi mẹ chở Hiếu em đi học. Hiếu đã vào lớp, còn nhỏ Ti đi trễ. Mẹ nói chuyện với mẹ nhỏ Ti ngoài sân. Ti ngồi chung bàn với Hiếu em. Ti với Hiếu em rất thân nhau, tuy có khác tánh một chút. Ti nói nhiều còn Hiếu em thì ít hơn, em cũng thường dẫn Hiếu em tới nhà Ti chơi. Nhà Ti ở trong một con hẻm cụt, đầu hẻm là nhà cô giáo của Hiếu em. Nhà cô giáo nhỏ, nóc nhà trái giấy dầu, trước kia cũng trong hẻm. Nhưng do phóng đường cho nên nhà cô lộ ra mặt tiền. Dịp nay ba của cô cho mẹ Ti thuê cái sân bán bún riêu. Cô giáo luôn khắt khe về nước, điện.

Một vài tháng cô lại tặng thêm tiền cho thuê. Không nhiều, nhưng cũng khổ cho người bán hàng. Vốn không kiếm được bao nhiêu, mà trời thì khi mưa lúc nắng. Em thật sự ngạc nhiên khi nghe tiếng cô giáo khi cô ở nhà. Cô bản gắt với chồng, cũng là một thầy giáo. Mà thầy rất hiền hậu, rất thương cô. Cô khó khăn cả với người hàng xóm. Em nghĩ khác. Không phải lúc nào cô cũng như vậy, cô giáo cũng như mọi người, có lúc vui, lúc buồn. Em vẫn thấy cô cười rất hiền. Có lẽ do cô mang thai, nặng nề, lại lo dành dụm để sinh con, nên cô hay nóng giận đó thôi.

Cho tới chiều. Mẹ tới trường đón Hiếu em về. Em đạp xe cạnh mẹ. Ba vừa mới mua cho em chiếc xe đạp. Em vội chạy đi khoe với mẹ. Trên đường về nhà em, cánh đồng phấp phới ngọn lúa xanh. Đàn bò về chuồng kêu “um bò um bò” vui tai. Hiếu em khóc thút thít. Em thấy cô giáo của Hiếu em ngồi sau yên xe Môbilét của chồng cô. Thầy gầy gò, lúc nào cũng nhìn cô. Thầy dạy ở trường em, trường cũng thuộc ngoại thành. Lúc nào em cũng thấy thầy dừng lại sửa chiếc xe. Nó ít khi chạy hết con đường tới trường hay về tới nhà thầy. Mà thầy thường chạy bộ bên hông chiếc xe, đẩy nó. Hay nhảy lên yên ngồi... đạp. Mỗi lúc như vậy mà thầy gặp chúng em, thầy hay nheo nheo cặp mắt dễ thương, sau lớp kính cận dày, như hai mảnh ve chai. Thầy... cười.

Thầy cũng khẽ chào em, khi nhìn thấy em và Ti đi vô hẻm nhà nó. Chúng em cũng thích chào thầy, vì vẻ ngộ nghĩnh của thầy. Có lẽ, cho tới khi nào thầy già 90 tuổi, thầy vẫn giữ mãi nét mặt... con nít hiện giờ như chúng em. Tội nghiệp thầy, khi nào cô nổi giận, tuy thấy có hơi hài hước. Làm sao mà thầy không khổ tâm.

Trên đường, cũng như khi đã về tới nhà. Em không nghe mẹ nói gì. Nhưng khi đêm lại tới, trăng khuya soi sáng lung linh qua cửa sổ. Em lại khóc trong giấc mơ, mà mẹ cũng khóc. Lần này không phải vì con chim nhỏ bay lạc đàn mà vì chuyện của Hiếu em. Bây giờ, ban đêm, ngôi nhà nhỏ của em, không còn vui như những đêm trước. Lúc ông nội hay đem ghế ra ngồi trước hiên, dưới giàn hoa giấy. Bà em ngồi cạnh, em nghe và kể chuyện đời xưa, có nhiều chuyện em nghe nhiều lần, em vẫn thích nghe lại: “Chuyện những người tốt bụng - nói theo bà là thường hay bị ‘hàm oan’.”

Em thích nhất là chuyện hai viên sỏi xấu xí. Ai cũng ghét bỏ nó. Cho tới khi người ta biết ra là mình quá cố chấp. Không thể có được hàng triệu triệu viên sỏi đẹp giống nhau, mà còn có nhiều số phận riêng. Còn ba em thì ngồi bên một cái bàn lớn, lúc nào trên bàn cũng đầy các lá thơ - mà ba nhận ở bưu điện quận, ba cẩn thận chọn những lá thơ từ những ngôi nhà khác. Từ

phương xa gọi về cho người thân yêu của mình, em luôn nghĩ vậy. Ước chi, lúc nào trong đó cũng có thật nhiều điều vui.

Tánh của ba em giống ông nội em. Rất cẩn thận, cho người và cho mình. Ba soạn thơ theo từng tuyến đường, từng số nhà. Để rồi, mỗi sáng sớm tinh sương, ba lại rong ruổi trên khắp các nẻo đường, em nhìn ba em và hình dung. Không ai hạnh phúc cho bằng một người phát thơ.

Em rất muốn viết cho cô giáo của Hiếu em một lá thư. Và em đã viết. Trong thư em chúc cô mọi sự bình an. Và em xin cô tha lỗi cho em em vốn ít nói được những điều em nghĩ hơn là em viết... đôi lúc em không hiểu được em, nông nổi và khá kiêu căng, chỉ vì em học giỏi hơn khá nhiều bạn. Sau đó một lúc. Khi nào em cũng tự trách mình, em nghĩ là cô cũng như em. Lá thư này em viết về chuyện Hiếu em, nó khóc vì không muốn ba mẹ em biết cô đánh nó. Em đã bỏ vào trong thùng thơ cách đây vài hôm, trong đó em ghi số nhà của cô, và tên cô. Em luôn luôn bất thường, chỉ sau một giấc ngủ là em thay đổi hoàn toàn ý định ban đầu, lúc nào cũng vậy. Em biết vì vậy mà nhiều bạn trong lớp, có khi bà nội em nữa, khó chịu vì em. Em muốn lấy lại bức thư đó, không gọi nữa, có lẽ ai cũng vậy - bất thường - và không ít do dự - sau khi đã quy định một việc gì đó.

Em đã đứng trước cái thùng thơ này một lúc khá lâu. Thầm mong một phép lạ nào làm cho nó tan biến đi. Cũng là em, em lại muốn nó tới nhà cô một cách mau chóng, có một lúc nào đó em rất ghét cô. Nhưng em lại hối tiếc về những ác ý của rr-nh, bề ngoài ai thấy em cũng nói em dễ thương, em có nhược điểm như đã kể. Em biết, em sợ, vì nếu cô đọc những dòng chữ này, cô sẽ tổn thương. Nhưng trong lòng em tha thiết muốn cô đọc nó. Để thương Hiếu em, giá như cô thấy nó trong gia đình em, rồi em cũng nghĩ có lẽ nó đã có phần lỗi với cô. Chứ không phải tự nhiên.

Bà nội em rất nóng tính, bà nói khá lớn tiếng với mẹ, khi mọi việc không còn giấu nổi, lần đầu tiên bà nói lớn tiếng với mẹ. Ông nội nói: “Không phải cô giáo nào cũng đánh học trò. Ai cũng thương yêu con cháu

của mình. Nhưng mà chuyện này không nóng được, phải hỏi lại và giáo dục con cháu mình trước đã”.

Ông nội em từ tốn hỏi Hiếu em. Ông em luôn luôn là như vậy, em của em chỉ khóc không nói được. Ông em vuốt đầu nó, dẫn Hiếu đi rửa mặt, ông không hỏi nữa. Bởi ông hiểu nó sẽ không nói vì chuyện đó gây nhiều bất hạnh cho cô. Hiếu còn nhỏ, nhưng mỗi lần muốn cái gì nó đều xin. Không cho nó cũng không buồn. Nhiều lần ba về mua một ít bánh, nó không ăn. Hóa ra nó sợ... khi nó ăn thì không còn đủ cho người khác. Với Hiếu em cũng tự nhận là mình chưa được tốt lắm. Mẹ cứ khóc, em nghĩ chắc chắn: “Mẹ biết Hiếu em một lúc nào đó có làm cho cô giáo giận”.

Từ đây bắt đầu những ngày khó khăn cho Hiếu em. Neuh như ba mẹ em dẫn Hiếu tới trường nói với cô hiệu trưởng. Chắc chắn cô giáo của Hiếu sẽ bị kiểm điểm và phải nghỉ việc. Lần trước một bạn bị cô đánh. Ba mẹ của bạn đã tới nói với cô hiệu trưởng, cô giáo khóc năn nỉ cô hiệu trưởng, xin được ở lại dạy tiếp. Cô hứa sẽ sửa đổi, song cô hiệu trưởng nói: “Không thể được”. Nhưng sau đó cô hiệu trưởng cũng không đành lòng. Tánh cô hiệu trưởng là vậy, cô tốt bụng thương người, không phải cô không khổ tâm. Mỗi một quyết định như vậy nhiều khi thay đổi cả một đời người. Có thể làm tan nát một gia đình. Xô người đó vào một bức tường. Khiến cho họ nảy sinh thái độ đối kháng, không thân thiện. Do đó ảnh hưởng tới những người khác viên sỏi xấu xí vẫn có trong những viên sỏi đẹp, tôn thêm vẻ đẹp của những viên sỏi đã đẹp...

Vấn đề là tìm cách giải quyết, trong tình thương yêu đùm bọc. Lẽ tất nhiên của đời sống là có xấu - có tốt. Khi em đã khá lớn, ghi lại chuyện này em cũng vẫn nghĩ như vậy. Cô giáo của Hiếu em nghèo. Lại sắp có em bé, nhìn thấy cô đi lại chậm chạp trong lớp. Bất chợt em hiểu, vì em là con gái. Cũng như mẹ em. Những ngày tháng như thế này, đối với một người mẹ, thì biết là bao nhiêu nỗi lo. Biết bao nhiêu chuyện mà chỉ là mẹ mới biết lo thôi. Vì chính bà mẹ sẽ vượt biển một mình. Sau cùng chính bà em lại lo, cả

nhà lại có hai chuyện lo, một là lo cho cô giáo phải bị nghỉ việc. Nêu như ba mẹ dẫn Hiếu em tới trường, nói với cô hiệu trưởng. Hai là lo nếu không làm như vậy thì Hiếu em và những bạn khác vẫn còn... có thể bị cô đánh.

Nhỏ Ti nói với mẹ em: “Dạ, bạn Hiếu lên bảng, viết quên một dấu, cô giáo lấy thước đánh tay bạn Hiếu”. Mẹ Ti cũng nói: “Hiếu em coi vậy mà có tật ham chơi, có lúc học kém”. Nhưng không vì vậy mà cô cho Hiếu ngồi cuối lớp, nó không thể học tốt được, nó trở nên thụ động. Mẹ em cũng như bác bảo vệ công trường đều nói: “Lỗi ấy không đáng để đánh mà bây giờ có lệnh: thầy cô giáo không được đánh học trò”. Nhưng bác nói thêm, trong một chút giận hờn, lo âu: “Thế nào cô hiệu trưởng cũng kiểm điểm toàn trường. Trong đó có tôi”.

Khổ nỗi, mỗi khi Hiếu em tới trường, nhỏ Ti có vẻ lảng tránh nó, tuy lâu nay Hiếu là bạn thân nhất của Ti. Các trò khác chỉ nhìn Hiếu em nhưng không nói chuyện. Còn bác bảo vệ nghiêm khắc hơn với Hiếu. Có lẽ cô giáo biết, đã lỡ chuyện, cho nên cô ít để ý tới việc học của Hiếu như ngày trước. Hiếu “không - còn - đi - học” mặc dù ngày nào nó cũng tới trường. Hiếu không học được gì, thẳng nhỏ sống những ngày khó khăn, bởi vì nó mà cô giáo lo lắng, mất đi những ngày vui, tình thầy trò.

Ông nội em trầm tĩnh nói: “Như vậy không được, cô giáo đã có định kiến với Hiếu em. Có thể cô không dám đánh nó nữa. Nhưng cô sẽ không thể dạy nó học. Chuyện này... mắt thường nhìn khó thấy. Tội nghiệp là Hiếu em mất nhiều thời gian mà đáng lý nó phải có. Nó bị mất chữ. Còn cô giáo của Hiếu cũng phải lo đối phó, cả hai đều bị thiệt, cần phải mở một con đường, bằng thiện chí, giúp cho cô giáo thoát ra những định kiến. Khi đó vấn đề tự nó sẽ bớt nan giải”.

Ông em dẫn Hiếu em tới trường. Gặp cô hiệu trưởng. Ba em lúc đầu không nói gì. Mẹ em lại khóc. Mẹ nói với ông nội em: “Ba nói với cô hiệu trưởng, thôi đừng la rầy cô giáo tội nghiệp”. Ba em nói với ông nội em: “Ba ơi. Ba nói với cô giáo, chuyện không đáng gì, miên cô đừng làm vậy nữa là

được rồi”. Ba em cũng không muốn có chuyện không hay ho cho cô giáo và Hiếu em! Bây giờ người ta sống như vậy nhiều. Người ta sợ. Hiếu em đi học mà cả nhà lo lắng trông nó về. Bà em hỏi nhỏ: “Cô còn đánh con không”. Hiếu nói: “Dạ, hết rồi” - nhưng nó học càng ngày càng kém. Về nhà không có bài làm. Hiếu em đang gặp một điều nan giải khác. Hầu như cô không thấy có nó trong lớp nữa. Hiếu em bị bỏ quên ở cuối lớp, trơ trọi, ngồi một mình. Nó không còn được kê lên bảng. Cô giáo đang lo lắng. Thực lòng cô cũng muốn làm tốt với Hiếu. Đồng thời trong đó không thiếu ác cảm, nảy sinh do sợ mất việc. Ông em nói: điều tất nhiên.

Một buổi chiều, trường của Hiếu em có mời một nhóm xiếc tới, diễn cho học trò coi. Sân trường vui nhộn với những chú hề. Chú hề tung rất nhiều chiếc nón lên cao, với chi hai tay... mà không hề rớt chiếc nón nào. Những con chim bồ câu dễ thương, từ trong nón của một nghệ sĩ ảo thuật bay ra. Cũng trong chiếc nón đó. Lại thêm vài chú thỏ nữa chứ? Rồi nhiều chú khi chạy xe xích lô. Con chó xù lùn tịt biết làm toán. Hai chú hề và con rối mũi thật là to biết nói, biết hát bài Bắc kim thang. Vui ơ là vui. Hiếu em gặp nhỏ Ti. Nhỏ Ti có một khuôn mặt mà ai gặp một lần rồi khó thể nào quên. Nhỏ xíu mà “đạo mạo” như những con số, nói năng nghiêm chỉnh. Ti đang nhìn chú khi chạy xe xích lô, nhìn một cách chăm chú. Hiếu em hỏi: “Sao Ti không nói chuyện với Hiếu”. Ti nói thật nhỏ, sau khi nhìn chung quanh: “Ti không dám”.

Chú thỏ trong chiếc nón của nhà ảo thuật bỗng thoát ra, chạy khắp sân. Không dễ gì bắt được một con thỏ. Khi nó chạy. Nhiều hoạt cảnh hài hước diễn ra chỉ vì chú thỏ. Tiếng cười trên sân trường bỗng vang lên một cách tự nhiên. Lúc đó em thấy cô giáo của Hiếu em cười. Em gặp lại nụ cười của chính cô hồi nào. Cô có hàm răng trắng đẹp, khi cô cười làm lộ rõ hai đồng tiền hai bên má. Trông cô phúc hậu hơn là em tưởng, em cũng cười, em nhìn thấy cô nhìn Hiếu em cười, cô cười với nó. Lập tức những chuyện xảy ra lâu nay âm thầm làm đau lòng người tan biến nhanh như một giấc mơ. Vào một dịp nào đó như hôm nay “tranh chấp” không đáng có giữa người

này với người khác. Lại không có gì quan trọng như người ta tưởng. Một con thỏ chạy cũng đủ để hàn gắn, như ông em nói, tìm một dịp thiện chí để cùng nhau bước tới gần cô của Hiếu. Cô khẽ vuốt tóc Hiếu em, nó nhìn cô một lúc rồi cười, cô nói: “Hiếu đừng giận cô nha”. Em nói với cô của Hiếu: “Cô cũng vậy nha, em chúc... thầy cô sinh em bé đẹp”. Cô nhìn em. Em khó quên đôi mắt của cô, em mang đôi mắt đó vào giấc ngủ với nụ cười. Hiếu em tìm lại nụ cười mà nó đánh mất. Khi cười nó khoe hai cái răng cửa mới mọc. Trắng lớn như răng thỏ.

Hóa ra là “người đưa thư”. Ba của em mang bức thơ của em tới nhà cô. Thật là hay. Hôm sau cô giáo của Hiếu em - không phải chỉ cô thôi mà nhiều cô dạy lớp khác với cô - cô hiệu trưởng nữa, cùng tới nhà em. Mẹ lại khóc, tách mẹ em hay khóc. Mẹ khóc vì mẹ rất vui. Ba hỏi mẹ: “Sao em khóc” Mẹ không nói. Ba đưa cho mẹ khăn tay “Anh cũng khóc chớ có phải một mình em đâu”. Ai nói những người đàn ông không khóc, nhưng ba giấu cặp mắt của mình sau lưng mẹ em. Vì lúc này trong nhà có nhiều phụ nữ quá, ba sợ mang tiếng... “cạnh tranh”.

Ông bà nội em mời các cô giáo những tách trà thơm. Một ngày nào đó em sẽ lớn lên khi nào em làm cô giáo. Không khi nào em quên nụ cười của các cô giáo hôm đó. Nhất là cô giáo của Hiếu em. Cô nói: Cô đã đọc thơ của em. Em viết hay lắm. Một chuyện khác tới bây giờ em mới biết - Ba em là người phát thơ vui tính. Mẹ nói ba không đẹp trai lắm nhưng cẩn thận và nói chuyện có duyên. Nhờ vậy mà ba quen mẹ, khi ba là người phát thơ. Lúc đó... ba hay đạp xe chạy ngang nhà của mẹ. Mẹ cũng có nhiều người thương. Ba nghĩ nên viết một lá thơ của mình. Ghi tên ba. Ghi số nhà... Rồi chính là ba đưa tới tận tay cho mẹ.

Mẹ giấu mặt vào ngực ba em, ba hỏi: “Sao em khóc”. Mẹ nói ấp úng: “Em có khóc đâu” nhưng mẹ cũng nhận chiếc khăn tay của ba. Cô giáo của Hiếu em nhìn chồng cô. Thầy dựng chiếc xe Môbilét chỗ gốc cây bông giấy, thầy đi tìm cô. Các cô giáo cũng biết đùa: “Thấy chưa, vắng một chút

là phải đi tìm ngay. Vậy mà về tới nhà là gậy liền”. Mọi người cười lớn. Cô hiệu trưởng là người cười nhiều nhất, bên cạnh cô của Hiếu em. Khi cô giáo của Hiếu em tạm nghỉ để sinh con, Hiếu em đi với ông bà nội, ba mẹ và em tới thăm cô thầy và em bé.

Ông nội đem ghế ra ngồi cạnh giàn bông giấy. Em ở bên cạnh ông, nghe bà em kể chuyện đời xưa. Vẫn là chuyện “những viên sỏi”. Em nhìn vào nhà: Ba em ngồi trước bàn. Chọn những lá thơ. Còn mẹ đang vá lại chiếc áo cũ đã sờn vai của ba em. Để mỗi sáng tinh sương ba lại rong ruổi khắp các nẻo đường: Ba em là một trong những “Người Phát Thơ” vui tánh và cần thận.

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Những Bức Tường Biết Nói

Chúng tôi còn ngồi lại trong một căn nhà, bây giờ thì nguyên vẹn. Chung quanh những căn nhà đang đập bỏ. Tiếng búa nện ùng ùng át cả tiếng của tôi.

Có thể, nhiều đời người ở trong các căn nhà đang đập bỏ, nhiều kỷ niệm vui buồn nơi ngưỡng cửa, khi vợ trông chồng về, khi cha mẹ nhớ con. Một căn nhà, không hề vô tri, những bức tường biết nói.

Ngẫu nhiên làm sao mà tôi, một người viết tầm tầm, thích dẫn thân tìm chút tư liệu về cuộc sống quanh tôi, lại mượn được căn gác xép, ở chung với những người không nhà, họ cứ sống đời du mục. Có cô Hạnh thật may, đưa con gái mới lớn của cô tên Duyên, vừa học hết lớp 12, sau cùng là cô Vui, một cô gái tròn trĩnh hết sức hiền hậu, giữ chân bán quà lưu niệm cho khách nước ngoài của quán bar đêm.

Tôi nhớ, có một lần về nơi trường học cũ, cứ đứng nhìn hoài vào lớp học của tôi, nơi đây khi còn thơ dại tôi có nhiều bạn bè. Có lần tôi lại nhớ rồi trở về xóm cũ, nơi xưa kia tôi có một ngôi nhà, nhiều kỷ niệm với cô con gái nhỏ nhà bên, giờ thì không biết cô nhỏ ở nơi nao. Tôi cứ nhìn những người đang sống trong ngôi nhà xưa, lòng dạ băng khuâng.

Nhỏ Duyên khôn trước tuổi. Trong những ngày ở chung với kẻ không nhà kiểu này, tôi khám phá ra cô bé hết sức siêng học. Bởi thương mình và thương bà mẹ thật may mắn, Duyên muốn học cho giỏi, sau này đi làm dành dụm mua cho mẹ một căn nhà, hay không thể có, cô đã gá nghĩa với tay Đài Loan, cô có nhà... và có con. Ông Đài Loan sau đó ẵm đứa con

chung về nước, cô gái được ngôi nhà trọ trọ một mình giữa những bức tường.

Như một cô gái khác, sống chung với gia đình đông đúc, trong căn nhà ổ chuột. Bức bối làm cho cô phải suy tính có chồng sớm, để thoát khỏi hoàn cảnh này, mà không hề yêu, cũng là để có một ngôi nhà. Sau vài năm, cô nhỏ ẵm con trở lại căn nhà cũ ổ chuột. Một căn nhà, đó là ước mơ của một diễn viên già, nhớ khi ngôi chung xe với anh trên các nẻo đường lưu diễn, anh cứ nhìn hoài những ngôi nhà thoáng qua khung cửa xe anh nói: Cả đời lưu lạc, nay thêm một ngôi nhà, thêm một chỗ của mình, vợ bán tạp hóa, hay may vá bèo bèo đồng ra đồng vô, tạm thoát nợ áo cơm, còn mình sẽ có cái gác xép, tĩnh tại ngồi viết tuồng hát. Tôi là kẻ không nhà, ở nhà mượn chuyên nghiệp, nhờ vậy mà biết được rõ tâm sự kẻ không nhà. Dễ thương hết sức là đôi khi họ... quên, họ chăm sóc, quét dọn căn nhà mượn, có khi chỉ là cái phòng nhỏ ọp ọp, ngăn vách chung đựng nhiều người, ý tưởng mơ hồ đó là ngôi nhà của mình. Như Hạnh là một thợ may siêng năng, có hoàn cảnh khá độc đáo. Cô Hạnh nuôi đứa con gái không cha từ ngày nó còn đỏ hỏn, tới tuổi trưởng thành. Phải nói và khâm phục dân miền Trung siêu thật, nhỏ Duyên ốm tong teo, suy dinh dưỡng lại học ngày học đêm, chỉ để thành người hữu dụng và để có ngôi nhà cho mẹ.

Dân ở nhà mượn vui cười nhiều chuyện hi hữu. Nhất là các cô gái lỡ thời và các cậu sinh viên tỉnh xa về Sài Gòn trọ học, các cô cậu học trò khó này cứ gặp nhau ở những chỗ ở mới, dân du mục đời mới này, nôi niêu xoong chảo, tập sách, thành thạo việc đi mượn và... dọn nhà. Tới hè tăng cường đàn rã nghé, gọi lại khá nhiều mối tình, rồi lại gặp nhau sau đó với khuôn mặt lạc quan.

Tôi đã gặp lại biết bao lần các cô cậu trẻ tuổi này, cũng như gặp lại cô Hạnh, với nhỏ Duyên nhiều lần khi tôi tìm mượn nhà, dọn nhà và tới nơi ở mới. Đầu tiên vào những năm trước, tôi lọt thỏm vô một trại gia đình cũ, đường Nguyễn Bình Khiêm. Ngôi nhà tôn nóng dữ dằn, ngăn thành nhiều

phòng nhỏ tí teo. Hạnh làm thợ may ở Sài Gòn ở với Duyên, còn có Sinh, cô thợ may tại gia luôn luôn trang điểm để mong có một tay nào đó Việt Kiều ngó tới. Sinh cũng có đứa con không cha tối ngày chửi rủa nó, hình như thằng con là một nỗi lo, nỗi hận của Sinh. Một chị sồn sồn cũng là dân miền Trung, có đứa con trai trắng trẻo, người chồng của chị lặn tuốt bên Mỹ, thỉnh thoảng gửi chút hồi âm. Lại có một anh chàng khoảng hơn năm mươi tuổi, rất vui tính, người miền Bắc, nghe nói có bà vợ sư tử, sợ vợ nên trốn vào Nam. Anh làm một chân bảo vệ cơ quan, lúc đầu ve vãn chị sồn sồn, sau đó ngả qua Sinh, nhưng cuối cùng anh dọn đi cưới vợ, bà chị này có nhà. Mừng hết lớn cho anh chàng vui tính có vợ mới lại có nhà mới.

Những khu giải tỏa, hiếm khi người cũ ở lại được. Ví dụ như cô Hạnh, cô ở hộ ghép, nhà giải tỏa người ta chỉ đền bù nhiều cho chủ nhà chính diện, Hạnh cũng có một phần, tí teo, sau đó tiếp tục tìm nhà mượn, sống đời du mục. Tôi cùng dọn nhà với Hạnh và Duyên sau khi khu Nguyễn Bình Khiêm giải tỏa, Hạnh tìm được một nơi, tôi thì chưa tìm được, vì vậy tôi phụ dọn với Hạnh, chúng tôi tới một căn nhà ven sông, dưới chân cầu Sài Gòn, đường qua xã An Khánh. Chủ ngôi nhà lý tưởng này có quá nhiều nhà, ở không hết, ngôi nhà ven sông đây chỉ để cậu con trai... ở tạm giữ nhà, lâu lâu cậu có cô bạn gái, cả hai tù ti, biến đâu mất. Cậu ta nghe nói có người tới mượn mừng rơn, để có dịp rong chơi. Ngôi nhà lý tưởng thật, dù hơi xa Sài Gòn, một phòng lớn lát gạch men, cửa sắt rất quý tộc, một phòng ngủ bên cạnh có giường tủ sẵn xinh xắn dành cho Hạnh và con. Trên gác nhìn ra mặt sông mát rượi là dành cho tôi để cái máy đánh chữ lộc cộc, khoảng sân còn trống, cạnh sông Hạnh dự định trồng những cây rau trái ăn được. Cô thợ may vốn tiện tặn với đồng lương bé hạt tiêu của mình, chỉ nội tiền học phí, học thêm, sách vở của nhỏ Duyên cũng đã chiếm hết đồng lương. Vậy mà cả hai mẹ con sống được, tuy kho cá hơi mặn chút đỉnh cho đỡ cơm, và bây giờ thì trồng rau. Ý nghĩ trồng rau trái ăn được, với Hạnh thiết thực, bởi vì trồng hoa chỉ để ngắm.

Tôi lặn lội trên đường phố sẵn tin viết truyện trinh thám, hình sự, đôi khi viết truyện ngắn ngắn, và cũng đôi khi viết tin kịch trường, điện ảnh, cải lương và kịch Trong Nhà Ngoài Phố. Hạnh đi làm suốt bởi tăng ca, còn nhỏ Duyên cười chiếc xe đạp sút tay gãy gọng của cháu đi học tận bên trường Trưng Vương, cạnh Sở Thú. Vui ơi là vui là ngày chủ nhật, cả nhà sum họp, tôi ghé quán mang về chai nước ngọt cho Duyên, mấy trái cà pháo dầm chua tặng Hạnh, tôi có một lon bia. Lối xóm cứ tưởng chúng tôi là một gia đình, tôi là... chồng của Hạnh, nhỏ Duyên tinh queo sự đời là con gái của tôi.

Đôi khi tôi tự nhiên thờ dài mà không biết. Tôi đã gần 50 tuổi, tài sản chỉ có cái máy đánh chữ lạc son, máy ảnh tàn từ thời vua Bảo Đại tắm cời trường, với chiếc Su 100 năm. Tánh Hạnh hài hước có duyên, Duyên cũng có đôi nét hài, còn tôi thì trông buồn cười. Đàn bà sợ tôi không nghiêm trang, vì nhà nghèo đã đành, lại còn làm như một ông cụ hom hem. Chưa lần nào tôi có vợ chính thức có đám cưới, thỉnh thoảng một chuyện tình qua đường lại tới, phần nhiều với các nữ đồng nghiệp rần rật, có nhiều tham vọng. Rồi người ta lại bỏ tôi, bỏ đi thật sự vì tôi chẳng có nổi một mái nhà. Tôi không hiểu sao Hạnh “ở không” như vậy tới mười mấy năm, bao nhiêu năm tháng trôi qua với một người đàn bà cô độc là một bí ẩn. Nhiều khi Hạnh cũng thờ dài như tôi, và chúng tôi bắt gặp những tiếng thờ dài xót ruột đó. Nếu tôi nhớ không lầm, lúc đó Hạnh cũng đã có tuổi, ngoài bốn mươi, không đẹp, nhưng nhẫn nại dễ thương, tánh tình như bà vợ hiền, siêng năng mau mắn, may vá giỏi, nấu ăn ngon, nhất là các món miền Trung.

Năm 1975, gia đình Hạnh gồm cha mẹ, anh chị em theo dòng người xuôi về Nam. Qua Quảng Bình, tới Huế, Nha Trang, Đà Nẵng, Quy Nhơn, sau cùng tạm cư ở Khánh Hội, Sài Gòn. Hầu như mấy chị em Hạnh đều biết ca hát, có một lúc Hạnh là ca sĩ ở Đài phát thanh Quy Nhơn, các cô em Hạnh đẹp hơn Hạnh đều biết văn nghệ. Duyên do tổ nghiệp, mấy chị em quen với một ông vũ sư bèo bèo rử rong ruổi theo một đoàn ca nhạc tận

miền Tây, các cô em đẹp gái đều trở về Sài Gòn bình yên, riêng cô Hạnh phải lòng một anh chàng diễn viên hài, kiêm hoạt náo viên Sài Gòn. Đó là một mối tình lạ lùng, anh chàng này vô tư, bình thản, nhưng oai vệ đôi khi nhiều tâm sự, về sau bỏ đi mất tăm, để Hạnh ở lại đoàn hát chờ mỗi mắt, anh ta lại xuất hiện, sau nhiều năm gặp lại bỏ đi, bỏ đi gặp lại, không hiểu vì sao bỏ đi mất tăm, Hạnh trở thành bà bếp nấu cơm cho gánh hát, rồi về lại Khánh Hội sinh nhỏ Duyên mang họ mẹ.

Trong công ty may, Hạnh là niềm vui của nhiều người, ai cũng nói cô Hạnh nói chuyện hay, có duyên và hài hước. Hạnh lên chức KCS được tin nhiệm. Nhưng đồng lương vẫn chưa đủ là bao, mẹ con Hạnh cơ cực nhưng nhỏ Duyên được mẹ cho ăn học tử tế, chu đáo, vả lại Hạnh cũng có học nên dạy con nên hơn. Trước đó Hạnh đã tạo nhiều việc làm kiếm sống, trong buổi cơm ngày chủ nhật, cô thường mỉm cười kể lại mình đã làm gì. Nào là buôn chuyến, làm công nhân cho một hãng... chế tạo mắ m ruốc, bán sinh tố, bún bò Huế, làm thợ may, có lúc còn bán đồ chơi tự tạo cho con nít:

- Anh Trần biết hông, tôi đi bán đồ chơi cho con nít, làm bằng vỏ lon bia, giấy bìa, nào là máy bay, tàu lặn, xe kéo, rồi con khi múa rối. Một buổi đang đứng bán trước cửa một tiệm lớn, nói thiệt không phải khoe với anh, tôi có duyên bán, tự nhiên có một ông coi bộ khá giả cứ đòi mua cho được con khi mẫu làm “quảng cáo” của tôi. Tôi nói đại là năm trăm ngàn cho ông bỏ đi, anh biết sao hông, cha nội này mua thiệt, tôi trúng mánh, mua cho con Duyên này thêm tập sách đi học ngon lành. Con khi đó làm dễ ợt, bằng giấy chỉ có mấy chục đồng.

Hạnh cười, còn Duyên thì nháy mẹ đừng kể thêm, quả thật cũng có lúc phải hơi không thật mới sống cho khỏi những cơn hoạn nạn, miễn là lùi trở lại với chất lương thiện.

Lúc tôi thuê căn phòng nhỏ, ngăn vách ở “chung cư” Nguyễn Bình Khiêm, Hạnh đang là thợ may, khu ổ chuột trại gia binh cũ được giải tỏa, có nhiều chuyện vui. Một trong các chuyện cười muốn chết là có một ông tổng

ngồng bộ đồ của ông Adam đòi đền bù thỏa đáng, nếu không ông ta cương quyết ở lại.

Cậu con chủ nhà lý tưởng ven sông cảm cảnh “gia đình tôi” nói cứ yên tâm ở lại nơi đây, cho tới mười năm nữa, đời con đời cháu ngoại cũng tốt, an cư lạc nghiệp. Nhưng chưa tới ba tháng, ngôi nhà lại có người tới coi mua, cậu chủ mất tâm, mẹ của cậu ta bán ngay cho người ta. Chúng tôi... những kẻ không nhà lại dọn nhà, tìm tới ở chỗ khác. Nhỏ Duyên tình queo với chuyện dọn nhà, bởi vì theo cháu mỗi năm mẹ dọn nhà tới năm, sáu lần. Quả thật vậy, tôi cũng đã phụ dọn với mẹ con Hạnh không dưới bốn lần trong một vài tháng, nhỏ Duyên cười: Tụi bạn con hỏi con nhà ở đâu số mấy con cũng không biết làm sao mà nói. Có khi sáng con gái xe đạp đi học, chiều lại Duyên đi kiểm ngôi nhà... mới.

Lần dọn nhà này chúng tôi tới ở một căn nhà cạnh cầu Văn Thánh, khu chợ chiều thường bị thối còi... ép sát hẻm, lại dọn ra bán tiếp. Hạnh mở quán giải khát bún bò Huế, Hạnh đã kiệt sức với nghề thợ may tăng ca. Quán bún bò kiêm luôn tiệm may, Hạnh vừa nấu bún vừa may vá, nhiều lúc may những món tức cười, như một ông tới may lại may lại cái phet-ma-tuya quần Tây đã cũ xì, ông ta nói nghe đồn đây có cô Hạnh may đẹp. Sống cũng tạm tạm qua ngày, nhưng tiếc quá xóm này phải dọn đi vì nối đường, vì dưới cột điện cao thế.

Cả nhà dọn tới chỗ ở mới nữa, một căn nhà trong hẻm, gần chợ Thị Nghè, lúc này đã quen nhau nhiều, tôi như người trong nhà, mặc dù tôi với Hạnh chẳng là cái gì của nhau. Nhà vắng vẻ, có cửa sắt khóa, tôi chạy xe về tới thì không Hạnh cũng Duyên ra mở cửa, lối xóm lại cứ tưởng chúng tôi là một gia đình hạnh phúc tràn trề.

Duyên sắp học thi hết lớp 12, nhiều khi tôi chở Duyên đi học, bởi vì xe đạp của cháu hư, rồi nhiều khi tôi chở Hạnh đi chợ, bởi chiếc Su nữ tuổi thọ 100 của Hạnh cũng nhõng nhẽo. Tôi năn nỉ Hạnh để cho tôi đóng tiền nhà bởi Hạnh hết đường binh, ban đầu thì cô không chịu nhưng biết làm sao mà

không nhận, mà nói thiệt tôi cũng phải viết nhiều hơn, có khi gỡ mấy trăm của anh tổng biên tập tốt bụng, trừ vô nhuận bút bài sau.

Đang sắp bình yên thì cô chủ nhà tươi cười báo tin buồn. Có... người mướn giá cao hơn, lại mướn trọn mấy năm, với số tiền đặt cọc lớn mà cô chủ lại cần tiền sửa nhà. Vậy là “gia đình” tôi lui cui đi tìm, một buổi Hạnh cho biết có một chỗ khác, chúng tôi dọn tới khu Phạm Viết Chánh này, mới tới ông chủ nhà đã tử tế cho biết, xui cái là khu này đã có quyết định... đập để phóng một con đường lớn, từ Lê Thánh Tôn xuyên qua Phạm Viết Chánh. Nhà cho chúng tôi mướn đã có cô Vui ở trước, chỉ ở tạm được tới đâu hay tới đó, khi ông chủ nhà nói đã vang vang tiếng búa đập, nhiều nhà chung quanh đó thành gạch vụn, người ta nói với nhau về giá đền bù, về mọi sự nhiều khê. Và hôm nay ngôi nhà chúng tôi ở trở trọi giữa sự đời.

Chỉ còn độ chừng hai ngày nữa, các tay thầu mua xác nhà cũ, lấy sắt, tôn, thiếc, khung cửa, gạch... sẽ tới... đập nhà. Chúng tôi đã thấy và nghe mấy ông đó nói giá khi chúng tôi trầm ngâm nghĩ ngợi chưa biết phải đi đâu, nhỏ Duyên vẫn đi học bình thường, đúng là cháu không có địa chỉ chính thức, tức cười là nhỏ Duyên coi chuyện đó là thường ngày với cháu. Hạnh là chuyên gia dọn nhà, cứ mỗi lần dọn tới chỗ ở mới, cô đã có sẵn những thùng giấy dàu vào đấy, thùng nào khăn màn, thùng nào bếp núc, dàu là sách vở của nhỏ Duyên, cô thạo việc dọn nhà ngăn nắp như dọn... gánh hát. Điều không thể quên là tới đâu Hạnh cũng “thiết kế” cho nhỏ Duyên chỗ thuận tiện nhất, tốt nhất trong cái nhà sẽ dọn đi nữa, một bàn học, kệ sách, ngọn đèn cho con. Việc dọn nhà sẽ không ảnh hưởng tới việc đèn sách thi cử “Trạng Nguyên” của Duyên. Nhìn Hạnh lui cui tự làm những ổ điện, lôi kéo cái bàn quen thuộc Duyên, vẻ trầm ngâm và khéo léo của Hạnh khiến cho tôi cười buồn, vì tôi rất sợ điện, không dám làm phụ. Hạnh cười nhìn tôi: đàn ông như anh khỏi cần có trên trái đất này, tui tui phụ nữ mà biết làm nhiều chuyện hơn ông, điện mà cũng sợ. Một người cực kỳ giỏi, tôi nghĩ thầm và ao ước có được một người... vợ tốt như Hạnh và đứa con dễ thương như Duyên. Có lẽ đó là “tham vọng” duy nhất trong cuộc đời tầm

thường của tôi. Hạnh hay gây với tôi, có khi những ý kiến mạnh mẽ hơi thiếu lương thiện của tôi làm cho Hạnh bất bình. Tôi thì nóng tính nhưng với Hạnh tôi tốt nhịn, nhiều khi Duyên ngăm nhìn hai đứa tôi, nó cười mỉm chi. Chúng tôi là bạn tốt của nhau, kể cả nhỏ Duyên, nó thông minh và rất thực tế tới đôi ngạc nhiên, sự đau khổ không hề thấy trong mắt của cháu. Đó đã là một đời sống lý tưởng của một gia đình nghèo nhưng hạnh phúc, kể cả lúc dọn nhà suy tư, tới đâu người ta cũng gọi tôi là chủ hộ khẩu, tức chồng của Hạnh, cha nhỏ Duyên.

Chúng tôi, ngồi lại căn nhà đường Phạm Viết Chánh này, ngôi nhà đã có kỷ niệm. Tuy mong manh vài tháng, hầu như đã quen từ viên gạch tới thềm nhà, Vui trầm ngâm nói: Nhiều khi em cũng muốn lấy... đại một ông Tây, ông Tàu, ông Ả Rập nào đó để ông sắm cho mình một căn nhà. Nhưng nói tiếng khác nhau, râu ria xồm xoàm, lại còn không yêu nổi thì càng khổ đời. Con nhỏ bạn em nè... sau khi nghỉ mát Đà Lạt về tới Sài Gòn với một thằng Tây. Thằng Tây nó xù bạo, gặp tình rui như không có chuyện gì xảy ra, con nhỏ mất... trắng mà nhà đâu trời! Em phục nhỏ Duyên, nó nói nhà nó do công sức mình làm ra là nhà của mình.

Cả xóm ngạc nhiên và tức cười, gia đình tôi, có Vui một tay, dọn đồ bằng xe Su 100 tới một nhà chỉ cách đó chừng trăm thước, con đường lớn chỉ đập một khoảng dài đúng chóc ngay chỗ tôi kể. Lần này lại ở chung với cô cậu sinh viên quen biết, cả bọn cười rần. Tay bắt mặt mừng.

Những bức tường chung quanh chúng tôi, những ngôi nhà chúng tôi thuê mượn cứ mất dần đi và tương lai sẽ là những con đường lớn, khu xóm khang trang, tiện nghi. Nhưng phải điều kiện nào đó cho người chủ mới, như khu Phạm Viết Chánh này chẳng hạn, hiện nay vang lên tiếng búa. Giữa xôn xao lộn xộn, nhỏ Duyên chưa cho mẹ coi điểm học kỳ của cháu, Duyên học hết ý, tất cả đều có điểm cao, duy chỉ có môn văn là cháu yếu, có lẽ cháu quá cứng cõi. Tôi nói về nghề mình, chữ nghĩa có thể xào nấu như nấu ăn, nhỏ Duyên cười hiểu ngay. Mỗi lần tới nơi ở mới, tôi lại chụp

cho cháu vài bức ảnh, cháu sẽ có nhiều kỷ niệm sau này, nhiều hơn hẳn các nhỏ khác, tụi nó chỉ có một ngôi nhà, còn Duyên trần ai của tôi, cháu có nhiều ngưỡng cửa, bậc thềm mà mẹ cháu ưu tư trông ngóng cháu từ trường học về. Duyên đang thi tú tài, sau đó có nguyện vọng vào đại học. Tôi hỏi cháu sẽ theo học và tương lai sẽ chọn nghề gì. Nhỏ Duyên băng khuâng:

- Cháu sẽ học kiến trúc, sẽ xoay sở học dù biết học môn này nhiều tiền mà nhà cháu thì nghèo. Cháu sẽ sống với nghề xây nhà, xây cho nhiều người, cho cô Vui, cô Sinh, cho mẹ cháu. Cháu cũng thiết kế xây nhà cho bác Trần. Thành phố của chúng ta sẽ đẹp, đẹp hơn và lúc đó những bức tường sẽ không còn vang lên tiếng búa đập.

Vui ở lại đâu đó với nụ cười buồn. Cô Hạnh với tôi chạy lên Hóc Môn. Hạnh đã hơn 40 tuổi, tôi nghĩ cứ rong ruổi chờ tới ngày nhà cô sẽ mòn mỏi. May làm sao cuộc đời thật đáng sống. Ông bạn già cùng nghề của tôi lo xa, anh có mảnh đất nhỏ xíu như hộp quẹt ở Trung Chánh, Quận 12. Anh này ruột để ngoài da, tốt bụng... bầm sinh, anh nói khi nào tôi muốn “đậu lại” khi anh còn đây thì nói với anh. Tôi nghĩ nhiều, và đó là một tuyệt đỉnh đời, tôi sẽ “đậu lại” với mẹ con Hạnh, nếu như cô và nhỏ Duyên... không chê tôi.

Chúng tôi sẽ cùng nhau xây một cái tổ chim muông mành, với rơm và cỏ, không quên trồng những cây rau quả... ăn được. Rồi một ngày nào đó đẹp trời, tôi sẽ mua về những hạt giống, tôi sẽ trồng một vườn hoa tặng Hạnh và Duyên. Bởi vì con người ta không chỉ sống bằng thức ăn mà còn phải có hoa.

Biết bao lâu tôi không có được một bông hoa, giờ thì duyên trời đã tới, tôi càng siêng năng hơn vì có một hạnh phúc trước mắt, tôi đi săn tin viết chuyện hình sự, tôi viết tin tức điện ảnh, sân khấu, làm luôn chuyện Trong Nhà Ngoài Phố, kiếm tiền cất nhà, lo cho Duyên học, phụ với... má nó. Nhỏ Duyên ở lại Sài Gòn với Vui, sau khi thi xong tú tài, và trở thành sinh viên. Hạnh sẽ bán tạp hóa, tôi bắt chước mơ ước của anh bạn diễn viên già mỗi

cánh. Hạnh sẽ làm thợ may vườn trong xóm nhỏ, cháu Duyên sẽ về nhà những ngày chủ nhật vui nhộn, tôi sẽ bắt điện, làm đèn nơi bàn học cho Duyên, không để Hạnh chê tôi chết nhất. Vào những lúc đêm về, tôi với Hạnh sẽ dõi mắt hương về Sài Gòn thật đẹp với vầng sáng rực rỡ, nơi có Duyên ngồi học, cháu học để làm chủ ngôi nhà của cháu, của người Sài Gòn, nơi Duyên được hạ sinh bởi một mối tình độc đáo, trắc trở.

Chuyện lớn nhất của ba chúng tôi khi còn những ngày thuê nhà. Người chủ quê quán miền Trung nhận Hạnh là đồng hương, bà vui lòng cho ở lại vì người ta cất nhà mà, có phải “dân thường” đâu và đó là ngày thi của Duyên, và chuyện chạy tiền của tôi, trong đó vai chính là Hạnh, bởi tôi ngô nghê trong việc xin “cứu trợ”.

Tôi chờ Hạnh sau yên xe tàn của tôi lên Trung Chánh, Hóc Môn, quận 12. Khi thấy mảnh đất Hạnh bù ngùi, nhỏ và xanh rờn cỏ dại, cây trái. Xóm nhỏ ngoại thành hiền hòa chào đón người mới, bà con xúm xít hỏi thăm, có người nhắc ghế để “hai vợ chồng” tôi ngồi, còn rót nước mời trà. Lần này chúng tôi cất nhà mới là oai chớ. Dự định chỉ có vồn vẹn hai bức vách còn thì vách mượn, tất nhiên phải có mái nhà, cái cửa ra vào. Nơi nào Hạnh để máy may, chỗ nào tôi đặt máy chữ, chu đáo, Hạnh nói:

- Em sẽ để cho anh thật yên tĩnh, máy chữ của anh và chỗ anh ngồi sẽ nhìn ra một nơi có trời đất mà lâu nay anh thích, có cảnh cây, mấy con chim se sẻ mà anh vẫn thích.

Còn tôi thì nói thầm: Anh sẽ ngồi canh chừng, nhm qua khung cửa nhà mình. Nếu như anh chàng diên viên hài kịch, kiêm hoạt náo viên đó tới, anh sẽ báo động với em, hoặc là anh sẽ lừa cho hấn lạc đi đường khác.

Tôi biết trong tận cùng trái tim Hạnh, sau mười tám năm dài, vẫn còn hình bóng anh chàng lãng tử đó. Tôi cũng đoán có một lúc nào đó anh chàng mỗi cánh tìm về, nhưng giờ thì anh mãi lang thang không nhà, còn tôi thì đã có một mái nhà. Đàn bà cần một người đàn ông và cần một bếp

lửa, một mái nhà. Tôi có trại hơn chàng nghệ sĩ quá đáng kia, và lại nhỏ Duyên càng ngày càng quyến luyến tôi, cháu mong mỗi tôi sống chung một mái nhà, sáng lên ánh đèn mà từ lâu nó không có. Tôi được Hạnh cho phép làm lễ cúng đất, con nít tới coi vui vô cùng vui. Tôi chụp ảnh Hạnh và tôi trong ngày trọng đại này, máy ảnh được một anh hàng mộc mạc sẽ là hàng xóm của chúng tôi bấm máy, tôi khẩn, còn Hạnh thì... nhắc tuồng:

- Hôm nay là ngày thứ sáu, 25 tháng 5 năm 1999. Tôi tên Trần, 49 tuổi, tuổi con Gà, tôi tới đây cúng đất, xin thổ địa cho “gia đình” tôi được động thổ, xin thổ thần cho... vợ con tôi và... tôi bình yên, an cư lạc nghiệp, làm ăn được khấm khá và hạnh phúc.

Tôi chở Hạnh theo dòng người xuôi ngược trở lại Sài Gòn, lần dọn nhà sắp tới sẽ là lần sau chót, chúng tôi sẽ không lo chuyện trả tiền mượn nhà. Duyên gặp chúng tôi, nó báo là thi đậu tú tài với điểm khá. Một ngày không thể quên đối với những người không nhà như chúng tôi.

Hạnh không đồng ý về đoạn kết của câu chuyện Những Bức Tường Biết Nói mà tôi kể cho Hạnh nghe khi chúng tôi ngồi bên thềm nhà nhìn những loại cây ăn quả được Hạnh vun trồng khá có nghề... làm rẫy. Chính Hạnh và tôi cũng phân vân. Tôi muốn một ngày kia anh chàng lãng tử sẽ trở lại, sau khi một bà đồng nghiệp cũ, rã gánh hát từ miền Tây tới thăm mẹ con Hạnh, sau đó thì tôi sẽ tìm cách ra đi với một nụ cười buồn và niềm hãnh diện đã làm một việc tốt cho gia đình Hạnh sum họp. Hạnh nói: Như vậy thì ác quá, khán giả hay độc giả sẽ tội nghiệp cho ông nhà báo, còn Duyên thì phải có quá trình chờ cha ruột của nó đã đành, người phụ nữ chung thủy mà anh viết làm em phân vân. Anh bỏ quên một nhân vật rất hay.

Tôi chợt nhớ là quên cô Vui, đang sống thấp thỏm ở môi trường xấu, quán bar đêm. Có một câu chuyện thật, nơi Vui làm đã xảy ra một án mạng, một cô gái qua đêm với một người nước ngoài với ý tưởng có một ngôi nhà, nhưng tay ngoại quốc này lạnh nhạt bỏ cô. Án mạng đó diễn ra trong chuyến du lịch có Vui, sự ngộ nhận rất bi kịch, nhiều tình huống hấp dẫn.

Rồi một thời gian khá dài trôi qua, chúng tôi quen thân với người trong xóm nhỏ ngoại thành này. Khu xóm mọc dần những bức tường thật vui, nhiều người tới ở, mỗi cảnh đời khác nhau. Chúng tôi bận bịu với nhà mới, tiền nợ còn phải trả, vì anh thợ hồ tốt bụng xây đẹp hơn là chúng tôi định. Vả lại nhỏ Duyên ở lại Sài Gòn, nhưng không phải ở với Vui. Tôi đưa đón Duyên về thăm Hạnh, và chúng tôi cùng bàn chuyện về Những Bức Tường Biết Nói phần kết.

Một đêm trước thềm nhà chúng tôi, mảnh trăng tròn hiện ra rực rỡ, soi ánh sáng huyền diệu qua những cành lá dừa. Hạnh dưới trăng đẹp hơn là tôi tưởng, bên cạnh là nhỏ Duyên đẹp hơn mẹ, hai mẹ con đều đẹp, tôi ngồi nơi thềm nhà hút thuốc lá. Hạnh xoay qua nói:

- Anh hút thuốc nhiều quá không tốt đâu.

Nhỏ Duyên cười thật lớn, lần đầu nó nghe Hạnh chăm sóc tới tôi.

- Bác Trần, ai đọc truyện của bác cũng thấy thương ông nhà báo, nhưng con coi phim truyện cũng nhiều, phim mình thiếu những chuyện như thật, đoạn kết viết sao đây?

Tôi đã quyết định rất đẹp, không phân vân. Khuôn hình cuối cùng khi tôi rời xóm nhỏ trên chiếc Su 100 của tôi, tôi sẽ ngoái lại nhìn một lần chót căn nhà kỷ niệm của mình. Tôi thì thầm nói với Hạnh, sau một lúc trầm ngâm, Hạnh nói:

- Án mạng xảy ra chỗ bar đêm của Vui, anh có mặt với tư cách phóng viên, vả lại khi còn chung nhà Vui cũng có tình cảm với anh, em nghĩ rằng nếu ông nhà báo rời khỏi nhà mình, sẽ gặp lại Vui. Phải có hậu, những mối tình éo le như vậy mới có chuyện hay.

Hình ảnh người nhà báo tôi mừng tượng như nghệ sĩ, kịch sĩ, đạo diễn Công Ninh, nếu như chuyện Những Bức Tường Biết Nói được dựng thành phim. Anh Công Ninh nghe tôi kể rất thích. Còn tay lẳng tử giang hồ chồng

cô Hạnh, cha ruột của bé Duyên, tôi thích được nghệ sĩ Thanh Bạch diễn xuất. Người nghệ sĩ rất có tài đó, cứ tình tảo đóng vai vô tư lự và rất được đàn bà yêu, vui vẻ và màu sắc. Thanh Bạch chịu tham gia, tuy chưa có kịch bản hoàn chỉnh. Nhỏ Duyên thắc mắc, vậy khi bác Trần về ở chung một nhà, bác ở và ngủ chỗ nào. Tôi nghĩ nên cho nhân vật điếm đạ này ngủ... ngoài sân, tôi không muốn một mối tình trăng gió của các nhân vật lớn tuổi. Người ta có thể yêu nhau, nhưng rất đẹp.

Tôi thật sự thích căn nhà mới, trong đó Hạnh thật siêng năng, cô trồng những luống cải do hột giống tôi mua về, có cây bàng, cây ổi và những cành hoa do các trẻ nít tới cho, chúng còn hứa sẽ đem tới nhiều hơn. Hạnh cười nói có bữa cô ăn cải vườn nhà, khi về nhà tôi còn mang theo những cành lan, và cây hoa hồng nhung. Đêm Hạnh ngồi may, cô đã có mối hàng gia công, còn may áo cho hàng xóm, tôi có chỗ để máy chữ, tôi ghi dòng chót của câu chuyện, nhân vật dễ thương như sau:

Một sớm nào đó anh sẽ lên yên “con ngựa” già, chiếc Su 100 năm, và chính “tôi” sẽ nhìn lại ánh đèn trong căn nhà dễ thương một lần cuối, theo dòng người về Sài Gòn, tôi ghé thăm Duyên, với Vui tôi sẽ tìm cách nào đó cho cô nhỏ thoát khỏi môi trường xấu mà cô nhỏ khó bề vượt qua, tôi sẽ chăm sóc Duyên học đại học. Khi cháu trở thành sinh viên, nhất định anh chàng lãng tử mỗi cánh sẽ bay về, dù sao đó cũng là mối tình tuyệt vời của Hạnh, mối tình đầu, phụ nữ thì chung thủy hơn đàn ông. Nghề làm báo cần bản chất đẹp như một bác sĩ, cho dù thế nào đi nữa sống cho đẹp là một niềm vui.

Hạnh phân vân nhiều, chuyện đời có khi lại khác hơn tôi nghĩ, nhất là trong các truyện ngắn hay phim, tay lãng tử sẽ không về... và Hạnh sẽ ra cửa nhà chờ một bóng hình mà tôi nghĩ là cô đã thôi thương. Tôi nhớ nhỏ Duyên, với má nó, nhớ ngôi nhà có mảnh vườn nhỏ trồng hoa, cải, cây bàng, tuy nó còn chưa có tán lá che mát. Tôi nhớ đêm trăng Hạnh ngồi bên thềm nhà mái tóc dài thơm mùi bồ kết. Rong ruổi trên khắp ngã đường, tôi

luôn nhớ về nơi đó, nơi Những Bước Tường mọc lên chung quanh ẩm cúng
tình chòm xóm, nếu có người trách Hạnh, tôi xin trách tôi, vì tôi làm cho
người ta băn khoăn.

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Xe Đêm

Ngọn lửa gặp gió lớn bùng cháy trên cánh đồng, bốc lên trời những tàn than đỏ lấm tấm. Trong đêm. Nhìn từ trên những chuyến xe lao vút qua. Cảnh đốt đồng sau mùa gặt lúc tối trời ít có gì đẹp mà buồn bằng. Không có một bóng người trên cánh đồng chỉ có lửa rơm khói, ánh lửa chạy theo chiếc xe đêm một lúc, rồi bóng tối từ trên cao như có người khổng lồ cầm tấm khăn đen bao la trùm úp xuống trục lộ dài thăm thẳm. Chiếc xe dò đêm già lão chở quá tải, lúc nhúc hành khách và hàng hóa xé gió lao qua một cánh đồng cháy khác. Sau đó hai bên đường nhá nhem bóng cây, lúp xúp mái nhà ai leo lét ánh đèn dầu như ma trôi sau những rặng tre.

Bóng đèn vàng úa trên trần xe lúc chớp lúc tắt khó soi rõ mặt người. Băng ghế sau cùng có một cô gái lem luốc ngủ gục, đầu lắc lư bên này ngả qua bên kia gật xuống ngực, dựa vào vai ông già ngồi kế bên. Ông khẽ đẩy nó qua chỉ một lúc ngả nghiêng nó lại gục vào vai ông, gió ngoài xe có thể xô ngã bất cứ thứ gì, khi chiếc xe càng lướt ngược lại. Ông già ôm cái túi xách cũ trên ngực mắt thao thức nhìn bóng đêm, con đường trước mắt hun hút tưởng chừng không có nơi nào dừng lại. Người đi là phải tới một nơi nào đó, nhưng bây giờ thì chưa, cũng chưa biết chắc là sẽ tới.

Anh lơ xe đu người ra ngoài, tay vỗ mạnh thành xe mắt quan sát lề đường hẹp. Cũng có những chiếc gắn máy chạy bạt trong bóng tối giữa tim đường, cũng có nhiều xe đạp không đèn lúi thúi và cũng có những tay nhậu quắc cần câu ngả nghiêng, nhiều khi giăng tay giữa đường chửi đồng. Xa xa dưới ánh đèn pha mờ ảo nhiều giỏ cần xế bên lề. Anh lơ nhảy ngay xuống đường chạy băng tới trước, chiếc xe... chạy sau anh ta, tiếng anh lơ lảng quăng dọn sóng trước đầu xe tối đen:

- Ba ga hai trăm.

Tiếng ai đó chanh chua:

- Gì mà ăn dữ vậy cho mấy con sống với, trăm hai.

Trong trốn xe còn lẩn tới anh lơ nhảy vọt lên cửa xe, tay đập mạnh đùng đùng:

- Dọt.

Tài xế chân rà ga miệng hỏi:

- Sao không rước.

Tiếng người đàn bà dưới mặt đường léo nhéo trong gió đẩy đưa:

- Trăm... rưỡi... trăm tám...

Lơ xe nhảy xuống kéo một cần xế lên cửa xe. Thấy bóng nó lên mui. Hai người đàn bà buôn chuyến vừa chửi, hột vẹt đó cha ơi nhẹ nhẹ giùm con chút cha ơi, vừa kéo mấy cái giỏ khác tới gần. Anh lơ kéo cần xế lên mui rồi leo luôn lên đó, hai người bàn bà mang giỏ xách chui tọt lên xe. Chiếc xe lồng lên một nhọc ho hen lừ đừ lết... Rồi nó phóng nhanh tới trước cấm đầu chạy như ma rượt. Một chiếc xe đồ pha đèn chớp tắt chạy ngược lại, người tài xế bên kia xe đưa bàn tay ra ngoài lắc lắc: tín hiệu cho bạn biết đằng trước không có trạm kiểm soát đột xuất. Anh lơ leo xuống đứng của sau miệng nói:

- Hai trăm tám...

Một người đàn bà cao lớn như đàn ông càu nhàu trả tiền, người kia làm thỉnh đưa mắt tìm chỗ ngồi. Chỉ có một người hỏi:

- Ngồi đâu.

Anh lơ xe nhìn cô gái lem luốc quát lớn:

- Mầy đứng lên cho người ta có vé người ta ngồi.

Hai người đàn bà chờ nhưng cô gái lì lợm chỉ nhích qua một chút. Người đàn bà ít nói nhỏ xiu ngồi lọt vào bên cạnh cô gái. Đàng trước đường bóng người lố nhố trong ánh đèn xe cảnh sát, chiếc xe tải kèn còi càng nhui đầu xuống ruộng, nó đè bẹp dí một chiếc xe nào đó, vài người chết lòi ra để trên lề đường đập chiếu máu và một chút gì trắng trắng bê bết tóc. Những người còn sống tò mò đứng coi chỉ tỏ, lơ xe nói:

- Bể hũ chao.

Ông già buộc miệng than:

- Chết như giỡn chơi. Tại tham lam chở quá tải còn giành đường qua mặt ầu, bây giờ đi xe đò sợ lắm.

- Sợ thì ông ngoại xuống xe đón xe khác đi.

Lơ xe nói không phải chỉ với ông già mà nhiều người khác. Bà buôn chuyển cao lớn ngồi trên mấy giỏ hàng của ai đó, chiếc xe bỏ lại đàng sau nó vụ tai nạn, mới đó bà này đã ngủ gục đầu lắc qua lắc lại như không có cổ. Trên xe chật ních người hàng hóa dưới nệm xe giữa xe và trên người hành khách. Hai bên đường thênh thang nhìn đâu cũng trống hoác những cánh đồng mất hút trong bóng đêm.

Có chiếc xe chở cá đàng trước xe đò, đèn đuôi chớp tắt xanh đỏ như đèn hội chợ, thùng xe cá kèn còi càng che mất con lộ, những chuyến xe cá ít khi dừng lại trạm, tài xế xe cá cột chân trên bàn nhấn ga, tới nơi mới biết còn sống. Phải tới chợ đâu mỗi trên thành phố khi trời chưa sáng, phục vụ bao tử hàng triệu người.

Cuộc tranh hùng bắt đầu. Chiếc xe đồ không giảm tốc độ chạy cản đuôi chiếc xe cá, nó nhích qua một chút chớp đèn xin đường, xe cá vẫn không giảm tốc độ lúc đó từ xa lóe lên ánh đèn cực sáng của một xe con-tai-nơ ngược lại. Xe đồ vẫn cản đuôi chiếc xe cá, gần như đầu xe đồ và đuôi xe cá chỉ cách gang tay, nó chạm vào nhau không biết lúc nào. Ánh đèn xe con-tai-nơ thấy sáng hơn rõ hơn gần hơn một khối nặng khổng lồ đen hù, trên đầu nó có những chiếc sừng chớp tắt tím xanh vàng đỏ lia lịa hấp dẫn. Đầu chiếc xe đồ nhích ra tìm đường, nó trôi nhanh qua khỏi đuôi xe cá nhưng lách trở lại tiếp tục cản đuôi. Thoáng nghe đằng trước tiếng tài xế xe đồ chười thề, lơ xe đập tay vào hông xe thúc giục, những người đang ngủ gục bật dậy tay bám vào ghế xe. Chiếc xe đồ đã qua được nửa thân bên hông xe cá, bây giờ nó đang xả hết tốc cỡ vượt qua, cả hai chạy song song trên mặt đường hẹp. Chiếc con-tai-nơ không thể giảm tốc độ dù nó trông thấy hai chiếc xe đằng trước nó ngăn hết con đường, xe con-tai-nơ vút qua trong gang tấc vừa lúc xe đồ lách qua đầu chiếc xe cá và chạy trước nó.

Đằng trước cây cầu không xa là một thị trấn nhỏ ven đường, nhiều chiếc xe khác dừng lại sân quán nhộn nhịp ời ới, chiếc xe cá lướt vù qua khi chiếc xe đồ lui vào sân quán cơm. Mọi người lục tục xuống xe đi vệ sinh, làm việc này cũng vừa kịp. Xe đổ nước mui coi lại bánh xe và để cho tài xế ngủ một chút. Ông già ăn cháo xong mua thêm ổ bánh mì thịt với bạch trà đá, cháo thì lỏng còn ổ bánh mì thì khô như ngói. Không thấy cô gái lem luốc xuống xe, anh lơ đóng hết cửa xe lại nhìn quanh sân và trong quán như tìm ai.

3 giờ sáng không có một tiếng gà gáy, thị trấn trải dài hai bên đường lắt phất đèn điện trong những quán ăn khuya. Quán nem chả, bánh phồng sữa, kẹo chuối, trái cây... nhưng ít người mua, nhiều chủ hàng ngồi ngủ gục ế ảm. Xe đồ xe hàng xe tải xe du lịch ào ào ngang qua thị trấn dưới bầu trời chưa rạng tranh tối tranh sáng, hình như đâu đó trong không gian cũng có chút buồn buồn dù cho buổi khuya muộn này nơi đây không thiếu tiếng cười đùa. Vẫn chưa tới nhà mà con đường trước mắt cứ thăm thẳm...

Anh lơ xe kiểm lại hành khách, anh ta ngạc nhiên khi thấy cô gái lem luốc vẫn còn trên xe:

- Trời trời tao tưởng mày xuống rồi... xuống.

Cô gái nhỏ nhẹ nói:

- Anh ơi cho em quá giang một chút nữa thôi em xuống.

- Xuống giùm con má ơi.

- Em lỡ đường không còn đồng xu cắc bạc trong túi anh làm ơn giúp em anh ơi.

- Xuống... tao nói xuống là xuống, ai cũng quá giang ai cũng quá giang, xe chùa hả... xuống.

Vài người nhìn anh lơ, anh ta phân bua:

- Một ngày không biết bao nhiêu người quá giang. Nó nói đi một chút bây giờ hơn nửa đường của người ta rồi. Tao nói xuống nghe chưa.

Tài xế ngủ dậy, chiếc xe chuyển bánh ra khỏi quán cơm, ông già hỏi:

- Vé bao nhiêu một người vậy chú Hai.

Mọi người lục tục leo lên xe, cô gái vừa nhóm chân bị kẹt lại nơi cửa. Anh lơ hỏi ông già:

- Ông muốn “bo” cho nó hả.

Vài người cười phá lên. Chiếc xe đã lùi ra tới bìa lộ. Cô gái nói:

- Em bệnh mới ra nhà thương anh ơi.

Anh lơ châm điếu thuốc:

- Một ngày tao nghe không biết bao nhiêu cái câu này. Một lần chót nói cho thiệt, mày xuống đâu?

Cô gái ngồi xuống thở ra:

- Gần tới em nói.

Anh lơ đu người ra cửa xe vỗ mạnh tay lên thành xe. Xe chạy ngang qua một dãy nhà trệt, chỉ một dãy nhà là hết một thị trấn. Con đường lại hun hút trước mắt:

- Con nhỏ này kiếp trước là má tui.

Anh lơ than. Một đoạn đường thật dài trong yên lặng, qua nhiều thị trấn khác, hình như mưa lất phất rồi thôi. Bỗng có tiếng người đàn bà chanh chua la lên:

- Đôi dép của tôi đâu rồi?

Một vài người bật dậy ngỡ ngác. Anh lơ đang ngủ gục cũng ngược mặt lên hỏi:

- Gì vậy má chổng.

Bà kia la lên:

- Đôi dép của tôi đâu rồi?

- Dép của bà sao hỏi tôi.

Anh lơ trả lời bà kia nhưng mắt lại nhìn cô gái lem luốc:

- Mày có lấy dép của bà không?

Những người ngồi chung quanh nhìn cô gái, dù cho bà kia nói mất dép họ cũng vội ôm chặt túi xách của mình. Cô gái đưa hai bàn chân trần lên

cho mọi người thấy. Anh lơ la lên:

- Làm bộ quá giang lên xe ăn cắp hả mậy.

Anh ta nhóm tới nắm áo cô gái, chiếc áo mong manh cũ mục rách toạc một miếng. Cô gái vội kéo áo che ngực lem luốc như nhớp mồ hôi. Bà kia quơ chân dưới lườn xe, một người ngồi ghế trước bà ta la lên:

- Chiếc dép của ai đây phải của bà hông.

Anh ta cúi xuống lượm chiếc dép lên đưa ra sau, bà kia vội nói:

- Nó nè.

Vài người cười khúc khích. Cô gái vẫn che ngực, anh lơ nói cho bớt ngượng:

- Tới đàng kia là xuống nha mậy.

Hình như bên kia cánh đồng có một dải núi. Cặp mắt của ông già nhấp nhem cố nhìn ra khung cửa xe, xe lướt trong gió nhẹ tênh như con đò đang trôi bập bênh trên sông, bên trái bên phải hình như là núi, ban đầu cứ ngỡ là đám mây thấp. Núi... đúng là núi bao quanh chiếc xe, núi ở phía trước đàng sau hai bên và vòng tròn bao quanh. Trên nhiều đỉnh núi cao ngất những áng mây trắng bay bay, triền núi trắng bạc như có mưa. Ông già lắng nghe tiếng mưa rơi êm êm rồi ông cũng ngủ thiếp đi. Tiếng người lao xao làm ông thức giấc, xe đậu lại bên đường lúc nào ông không hay, nhiều người xuống xe ngồi bên đường nói chuyện to nhỏ. Cô gái lem luốc vẫn còn ngồi bên ông. Anh lơ với người tài xế đang hì hục tháo một bánh xe. Chung quanh không còn ngọn núi nào. Cô gái ngồi co ro vì lạnh, ông đưa cho ổ bánh mì rồi nhận lại một đôi mắt rất lạ, ngạc nhiên thiếu tin tưởng lại có phần ngờ vực. Ông nói:

- Con ăn đi.

Trong bóng đêm cô gái nhai bánh mì, và uống hết bịch trà đá, nhưng không cảm ơn. Ông già lục trong cái túi xách của ông đưa qua cho cô gái một cái áo. Trên xe lại yên lặng mọi người ngủ vùi. Ông già nhắm mắt lại: những dải núi dài xa xa, trên đỉnh trời bắt đầu ửng đỏ, những áng mây dừng lại ngang núi, mây bay bay là đà dưới chân núi, những con trâu con bò từ chuồng chậm rãi đi ra cánh đồng, ruộng lúa xanh ngát gió sớm đùa với những hạt đồng đồng đang mùa ngậm sữa. Bóng người lao xao đứng dưới xe in bóng trên nền núi xanh xanh.

Xe lại chuyển bánh, con đường trước trông rõ hơn, xe lại lướt đi nhẹ tênh như con đò trôi trên sông. Nhà nhiều hơn người nhiều hơn, bên đường có buổi chợ sớm với ánh đèn dầu, tiếng người cười nói thân thiện. Làng mạc thị trấn sáng bừng lên nhộn nhịp.

Trong tiếng cười của nhiều người trên xe đang nhìn ông có vẻ chế nhạo ông già đưa cho anh lơ xe hai chục ngàn duy nhất còn lại trong túi của ông và chỉ cô gái đang ngủ vùi trên vai ông. Anh ta ngạc nhiên nhìn ông... nhưng cũng bỏ tiền trong túi.

Xe vô bến, bến xe buổi sáng nhộn nhịp lao xao lộn xộn trong thế giới của con người, ông già bước xuống xe, mang trên vai cái túi xách nhẹ tênh, đứng bên đường nhìn theo cô lái lỡ đường đói khát. Có lẽ thoát ra từ một cơn lằm lặc hiếm nghèo nào đó, lặn lội tìm đường trở về nhà, mà hôm nay chắc là sẽ về tới. Cô gái đang đi bộ trong dòng người bỗng quay lại, ông già biến mất, trong mắt cô gái nhỏ xơ xác không ra hình người long lanh hai giọt nước.

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Khẩu Thuật

Ông Chín Chim là một người có thể nói chuyện mà không hở môi, nhiều lúc ông xí gạt người đứng gần đó làm cho con người ta lấy làm lạ. Ví dụ như bỗng có tiếng nói đâu đó mà nhìn quanh không thấy, không biết ai nói, ông Chín Chim nói chớ ai vô đây.

Ông già có cái mắt kiếng cận thị dày cộm, miệng móm xòm này có nhiều tài, nhưng không gặp thời. Khẩu thuật giỏi như ông ăn đứt mấy tay quái kiệt giả tiếng kèn tiếng đờn. Ông Chín làm đủ tiếng từ con nít khóc cho tới con cọp rống, đờn kèn là đồ bỏ.

Nhưng người ta lại không mời ông biểu diễn trên sân khấu. Suốt cuộc đời nghệ thuật của mình, người ta chỉ cho ông đứng “kéo ton” - tiếng lóng trong nghề hát Hội chợ, chỉ việc đứng ngoài cửa để hát câu khách. Nếu không có Hội chợ thì ông Chín có nghề phụ, ông làm thợ điện, hay thợ sửa radio.

Cái radio độc đáo của ông Chín chỉ có cái cần bằng tre, một cái rà đài, cục dàn gâm, với cái loa nhỏ xíu ông dặt lỗ tai, nó bắt được vài đài, tiếng văng vẳng như con dế kêu, vậy mà nhiều người khoái hỏi mua nhưng ông nhất định không bán.

Ông Chín không có vợ con gì hết, một mình thui thủi, khi buồn ông nói chuyện rồi trả lời có mỗi một mình ông, nhưng nếu lắng nghe thì có tới hai người, một là ông còn hai là một phụ nữ nào đó có tên có thứ đảng hoàng nhưng có ai biết mặt?

Hội chợ nào cũng có ông Chín, ông là chuyên gia “kéo ton”, khán giả thích ông Chín nhiều khi quên mua vé, mấy tay tổ chức nhà bạt nhỏ kiểu

chặt đầu để đĩa ca vọng cổ hay là chó ba đầu, rầy ông, tại ông mà ít có ai vô coi trò của họ.

Ông cũng là nghệ sĩ như ai, nhưng tàng tàng, ngộ nghĩnh, bình dân. Ông Chín Chim không hút thuốc, không uống rượu nhưng người ta lại mượn ông đứng “kéo ton” làm quảng cáo rượu, thuốc lá trong các Hội chợ với mấy tay làm ảo thuật, làm xiếc. Cụm nghệ sĩ này chuyên hát quảng cáo trong Hội chợ, người ta dựng một sân khấu lộ thiên hát thí, khách đi coi nọ coi kia mỗi chân dừng lại coi hát. Họ ngủ dưới sân khấu, người giảng võng, người trải chiếu, còn đem theo vợ con đùm đề rầy đây mai đó.

Tám Chó, cái ông hấp háy con mắt giả, chuyên nghề nõi con này con kia, bỏ vô hũ keo, ngâm phọc-môn, ráp nhà bặt nhỏ xíu, bán vé cho khách tò mò vô coi, cũng có khi mượn ông Chín đứng ngoài cửa “kéo ton”. Ông Mười Ma Lai, chuyên làm trò ma lai rút ruột cũng có lúc mượn ông Chín. Hội chợ nào cũng đông nghẹt người tò mò đi coi, có khi người này đi coi người kia, mệt thì coi hát thí của mấy hãng thuốc lá, rượu bia, bánh kẹo.

Một thân một mình, không có tới hai bộ đồ, khi nào có bộ thứ hai thì bộ số một rách bết. Ông không có một cái va-li, chỉ có cái túi mang vai, đi tới đâu cũng vậy. Cái nón của ông thì không đổi, nó bằng nhựa dẻo, kiểu nón cối, màu nhựa vàng khè vì mưa nắng. Cái nón cũng có thể bay nhít lên khỏi gáy của ông Chín, con nít rất khoái trò này. Mỗi khi thất nghiệp Hội chợ, ông Chín đi làm thợ điện, thợ sửa radio, ông cũng khẩu thuật giúp vui chủ nhà, nhiều người đãi ông bữa cơm rồi thôi không trả tiền, ông Chín cũng không nói.

Ông ngồi tần mần sửa điện, nói chuyện:

- Ê Chín Chim lúc này khỏe hông?

Có tiếng ai đó trả lời:

- Khỏe ru, còn anh?

- Trăm trầy trăm trật, đủ ăn đủ xài.

Bỗng có tiếng đàn bà:

- Anh Chín.

- Ở em.

- Sao anh không về nhà, bỏ luôn phải hông. Anh mà đi hoài em có người khác ráng chịu nha.

- Vậy cũng được.

Tiếng người đàn bà khóc:

- Thiệt hông, tui có chồng khác, đợi anh biết chừng nào.

Có tiếng con nít khóc tu oa tu oa.

- Sao con, nín đi khóc hoài để ba sửa điện cho người ta, chừng nào có tiền ba về.

Tiếng người đàn bà khóc.

- Sao anh nói về mà không về, con nó khóc hoài đòi ba. Bộ anh tính đi luôn phải không?

Không nghe tiếng người nào nói, chỉ có tiếng người đàn bà khóc rồi con nít khóc. Ông Chín ngồi một mình thui thủi sửa điện, mặt coi buồn.

- Tui chưa có tiền, về sao được.

o O o

Buổi trưa Hội chợ thưa khách, đám nghệ sĩ hát thí chui xuống sân khấu ngồi nghỉ, có ông già tên Chín Chim ngồi tẩn mẩn sửa cái radio nhỏ, nói

chuyện một mình, nếu lắng nghe thì cạnh ông có tiếng người đàn bà khóc, con nít khóc, còn mặt ông Chín buồn hiu. Bọn bè trôi dạt kiểu này, mỗi người một phương trời, có ai biết nghệ sĩ Chín Chim từ đâu tới, tên gì, nhà cửa ra sao.

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Con Cua Màu Rêu

Kể theo sách Truyền kỳ trích quái

Làng Ao có người tên Sơn làm nghề xây hòn non bộ, tượng thủy quái nhỏ. Vợ Sơn là Thị bán cua cá ngoài chợ. Người làng hay cười Sơn sống nhờ vật áo đàn bà vì cua cá thì bán chạy còn hòn non bộ thì không. Sơn vẫn ngông nghênh cho mình là một nghệ sĩ lớn, sinh bất phùng thời nên hay cáu bẳn với vợ. Hai vợ chồng ở với nhau đã lâu mà không sinh con, gia cảnh thêm buồn nhưng biết làm sao bây giờ. Người làng nói do Thị ác tâm nên không có lộc.

Một hôm, có người đàn bà cổ quái ngồi ăn xin ngoài chợ, nghe nói mục có thuật bói giỏi, bốc thuốc hay, vợ Sơn bèn đến hỏi:

- Tôi với Sơn khi nào có con?

Người đàn bà cổ quái trả lời:

- Khi nào hòn non bộ, tượng thủy quái bán được thì có con.

Thị lại hỏi:

- Khi nào hòn non bộ bán được?

Người đàn bà cổ quái chỉ mấy con cua bị trói, giận dữ bỏ đi.

Đêm đó Sơn nằm chiêm bao, thấy mình ngủ chung giường với... cua, ôm ấp một con cua màu rêu. Choàng thức... thấy mình ôm vợ. Đêm Sơn nhìn mặt Thị không khác con cua. Sợ quá đâm quẫn. Thuốc thang tốn nhiều tiền bạc Sơn vẫn quẫn!

Sáng sớm Thị ra chợ có ý mong người đàn bà cổ quái. Nghe nói mù đang ở trong hang núi. Thị tìm lên núi không gặp lâu dần cũng có ý quên.

Hai vợ chồng Son vẫn không có con. Son cứ ngông nghênh quần quanh xây hòn non bộ, còn Thị thì hàng ngày bán cua cá ngoài chợ. Thị đánh đá bán cua có ý gian manh, lúc đầu trét bùn sinh cho cua, có người quở trách, sau đó Thị cột cua bằng những cuộn dây nặng cân thay thịt lấy lời nhiều.

Son là thợ giỏi về hòn non bộ, lại khéo tay nắn nhiều tượng nhỏ thủy quái, để gắn trên non suối. Lúc trước, nửa đêm Son thao thức không ngủ được, trong lòng bứt rứt, khó hiểu. Son ngồi dưới ánh trăng dùng đất sét nặn một tượng thủy quái cái bang nhỏ bằng ngón tay út. Sau khi làm xong tượng, mệt như người khuân vác nặng, Son mới ngủ được, lại chiêm bao thấy ngủ với cua. Đêm sau lại không ngủ. Son bần thần đi tìm tượng thủy quái vất đâu đó nhưng tượng biến mất?

Son hỏi vợ:

- Tượng thủy quái màu rêu đâu?

Thị sợ chồng đánh, nói dối:

- Không thấy!

Thị thấy tượng thủy quái ngoài sân lặn cạp quần đem bỏ nơi xú uế, tìm mãi không thấy để trả cho chồng. Một hôm khi xây hòn non bộ xong Son bỗng thấy tượng thủy quái đó ngồi trong hang chăm chăm nhìn Son. Son nói với vợ:

- Thấy rồi nhưng sợ lắm!

Thủy quái ngồi trong hang núi non bộ nhỏ thường ngày nhìn thấy vợ chồng Son-Thị cãi vã, đánh nhau. Cho rằng tượng ám, vợ chồng Son đang đêm đem tượng thủy quái vẫn ngồi trong hang núi non bộ chăm chăm nhìn.

Thị cầm nhiều tiền đi cầu một đạo sĩ tới cúng. Nhạc thấy tượng thủy quái, đạo sĩ xin về, năn nỉ mãi ông ta mới nói:

- Cua mà kẹp thì trời gầm không nhả, sợ lắm!

Sắc mặt Thị đổi màu rêu xanh càng ngày càng giống con cua. Son lại nằm mơ thấy mình ôm con cua cái ngủ, khi thức giấc nửa đêm nhìn mặt vợ không khác gì cua, Thị và con cua này ham lạc thú không lường làm cho Son khí chất tê liệt xanh xao vàng vọt, không thuốc gì trị khỏi, nằm trên giường nhệu nhạo chờ chết. Thị mỗi khi ngồi chợ mặt mày giống hệt con cua làm cho người ta sợ hãi kinh người, tránh xa. Do vậy mà cua bán không được, nhà suy sụp dần. Tiền của do gian trá trét sinh cột cuộn dây nhúng nước cho cân nặng thay thịt, nay trả quả túng thiếu, bệnh Son quần trí tiền đội nón ra đi. Thị ngồi lê lết ngoài chợ ngửa nón ăn mày từng đồng xu cũng ít ai bố thí. Son càng quần, nhà túng thiếu nợ nần chồng chất, không còn hạt gạo. Đêm chiêm bao thất kinh, vợ thì bò tới lui ngang như cua kêu khóc đòi làm tình!

Nhằm tiết Thanh Minh tảo mộ, có chợ âm dương, Son đem mấy hòn non bộ ngồi chợ đêm bày bán. Bọn thủy quái giành mua không đủ bán, năm sau đúng tiết, Son lại đem hòn non bộ bày chợ bán cũng bọn thủy quái tới giành mua. Bạc đựng đầy âu, chùng tới sáng thành xú uế chất thải người do ăn thịt cua mắc. Thị thấy xú uế lại mừng, ăn hết, mỗi lần ăn một âu đầy xú uế, Thị lại bớt giống con cua. Son phải bán hòn non bộ gần hai chục năm, cứ đúng vào tiết Thanh Minh ở chợ đêm âm dương đổi xú uế cho Thị ăn. Sau đó Thị khỏi bệnh. Một đêm Son lại chiêm bao thấy mình ngủ với con cua cái, cua nói:

- Đáng lẽ thiếp phải ăn thịt chàng. Nhưng thiếp không đành, nay phải trở về thọ phạt. Phần số thiếp với chàng tới đây là hết!

Thương quá Son khóc. Mở mắt nghe Thị hỏi:

- Sao chàng khóc?

Son không nói với ai mình ngủ và làm tình với cua tinh cứu vợ. Son làm nhiều hòn non bộ, lần này bán ở siêu thị làng hoàng. Thị vợ Son bỏ nghề bán cua, bán cua cũng không tội vì người ăn nhiều thì cua mới đầu thai. Nhưng do Thị ăn gian, gây hậu quả. Son phất lên nhờ bán được nhiều hòn non bộ, lâu lâu thần thờ chắc lưỡi nhớ khoái lạc lạ lùng khi ngủ với cua cái. Nhờ vậy mà hai vợ chồng Son-Thị có được đứa con kháu khỉnh dễ thương.

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Mổ Heo

Kể theo sách Truyền kỳ trích quái

Huyện Lục chợ lớn dân đông nhiều người bán thịt, có một người đàn ông vạm vỡ râu rậm tên Cân từ đâu tới? Ban đầu mua bán sừng trâu bò, sau phát lên nhờ giết mổ heo bình heo lậu. Cân còn háms lợi cho vợ là Mâu với mấy đứa con gái mặt xanh nanh đỏ, ra chợ bán thịt hư tranh hàng chửi rửa tội nạnh ít người thích. Chợ chiều có người già râu trắng, nhưng thấp lùn như đứa con nít, tới mua chút thịt nạc sạp của Mâu, do Mâu bán thịt hôi, cân thiếu nên người lùn cầm miếng thịt nhỏ than. Cũng không dám nói cân thiếu chỉ nói thịt hư.

- Thịt hư không nấu cháo được. Cho trả thịt xin lại tiền.

Mâu nhảy đống lên:

- Ngu mua rồi không trả làm gì tao, thẳng già lùn kia.

Người lùn nay nhà ở cạnh đình thần, ai cũng biết là có hiếu, nhà nghèo mẹ già bệnh, lâu lắm mới mua được chút thịt, nấu cháo cho mẹ ăn. Thị Mâu với mấy con gái chửi xô đánh người có tật tội nghiệp này đổ máu. Người này khóc liệng miếng thịt tái thâm xuống đất rửa Mâu:

- Thiên bất dung gian, mụ sẽ banh da xẻ thịt để ra con heo. Chồng mụ chết khổ.

Đêm nghe vợ kể thêm bớt lời rửa, bụng Cân ngậm giận miệng cười ngửa mặt lên trời thách lớn:

- Trời đánh tao còn không chết huống hồ thẳng lùn muốn hại.

Lúc nhỏ Cấn đã phàm ăn ngồi bàn đũa xốc ngang không chừa ai, hôm Cấn ăn cắp nải chuối vườn nhà người ta hai tay cầm chặt nải chuối đếm kỹ bao nhiêu trái rồi đem giấu. Cha Cấn già hơn 80 tuổi không biết nải chuối của ai thềm quá ăn một trái Cấn đánh cha trọng thương. Hôm sau Cấn chần bò ngoài đồng sấm sét nổi lên đánh Cấn nhưng Cấn không chết mà lửa cháy một cây lớn. Mâu chỉ nhà người lùn, Cấn với mấy đứa con gái tìm tới đánh thỏa thuê, bà mẹ lạy khóc cũng không ngưng. Sau còn thuê du côn đánh thêm, Mâu nói giữa chợ:

- Tao bỏ ra trăm lượng bạc mua mạng nó. Đánh nó chết tao ở tù, nó bị thương, tao bỏ trăm lượng bố thí tiền thuốc.

Dân ngoài chợ trong huyện ai cũng sợ nhà Cấn hồ đồ gian xảo. Cấn gian xảo khó lường mỗi khi mượn bạc ai làm vốn thì nói ngọt. Nhưng sau không trả. Ai giúp mình xong Cấn lánh mặt nói với Mâu ra chửi rủa người ta. Có khiếu nại lên quan cũng không xong kiện, quan nhỏ thấy không lợi làm biếng xử, một hôm có khiếu kiện lớn tranh chấp máu đổ, quan mới mời Cấn với người kiện lên huyện. Cấn mọp mình kêu khóc kể lẽ mình nghèo bị người vu oan. Cấn ngậm máu phun người. Khi Cấn về rồi quan nhỏ mới vuốt râu cá chốt than vầy:

- Thằng này vừa gian vừa lạnh vừa dữ quá... xử không nổi thôi để trời hại nó.

Nhiều năm mổ giết heo bệnh heo lậu giựt nợ, lại để cho Mâu với mấy đứa con gái vừa bám chợ vừa trừ lạnh thối hôi bằm viên pha màu khử mùi, bỏ mỗi hàng ăn bếp trường học nhà thương xí nghiệp. Làm cho người ta ngộ độc gây dịch bệnh chết biết bao. Từ tay trắng Cấn xây nhà lớn như dinh thự có chim quý treo trên cành cây, có chó dữ coi nhà, xe cộ xanh xang, trong nhà thứ chi cũng có, tiền của như nước. Mụ Mâu đua đòi học làm sang, trọng phú khinh bần coi người như chó mèo. Mỗi đêm Cấn chui vô mùng đếm bạc giấu vợ, Mâu cũng ti tiện xén bạc của Cấn. Khuya nào bàn dân cũng nghe tiếng heo kêu khóc khủng khiếp. Trên sàn nhà Cấn trong

ngoài máu heo tràn ra cống đỏ ngầu. Cân có cặp mắt đỏ sức vật heo lớn như ngóe giết không biết nhiều mạng heo. Đồ tể say máu tánh hung hăng. Trưa có tiếng gà gáy quái đản chiều nghe tiếng chim ục kêu lại thấy Cân - Mâu đánh nhau vác dao chém. Mấy con gái nhà Cân hung ác nhỏ nhen đánh đá gian giảo không khác.

Bỗng không thấy Mâu ra chợ, bụng thị nặng như đeo đá một ngày một lớn ra, chỗ bụng dưới da nhão ướt nhẵn nheo như gái đi, không hiểu bệnh hậu gì. Mâu trốn biệt trong nhà hốt hoảng chửi rủa trời đất. Cân nhân dịp vợ đau đi đàn đúm chơi bởi sai nát. Một đêm lại nghe tiếng Mâu la lớn và tiếng heo con kêu khóc. Mâu trở dạ sinh con không phải của Cân, vì đã lâu Cân không còn ăn nằm với mụ, Mâu cho rằng mụ hôi mùi heo. Đang đêm nghe tiếng Cân đánh khảo thị như vật heo:

- Mụ tơ tình với ai nói rõ.

Lại đánh ịch đụi lại hỏi nhưng thị Mâu không nói chỉ nghe tiếng la hét suốt đêm.

- Trời ơi tui là người mà nó đánh đá tui như heo nè trời heo heo heo. Thằng kia, mày là heo!

Cân hét lên vang vọng đêm khuya:

- Tao là heo thì mày cũng heo bằng nhau.

Mụ Mâu không tới nhà thương, mụ sinh ở nhà, sinh xong không ai thấy con Mâu mặt mày ra sao. Bọn trộm nhà Cân đêm khuya hét lên chạy điên cuồng á khẩu, không hiểu chúng nó gặp chuyện gì. Bị sai nha bắt lên quan, quan đánh đòn tội trộm xong thắc mắc hỏi:

- Bọn bây thấy gì trong nhà Cân - Mâu mà la hét trốn chạy.

Hỏi đánh mấy ngày trộm vẫn không nói, không nói được, đứa nào cũng ngáp ngáp gần chết. Quan nhỏ sai nha đem trộm qua thầy lang. Thầy lang cho thuốc lâu ngày trộm mới dáo dác nhìn quanh sợ hãi:

- Sợ lắm, nhà Côn - Mâu có ma heo.

Thầy lang cả cười:

- Sự đó không lạ.

Trộm cãi lại:

- Lạ lắm.

Trộm khỏi bệnh ở tù. Mâu sai người lo cơm nước gạo tiền cho vợ con trộm. Người của Mâu căn dặn trộm:

- Không được nói thấy gì trong nhà Côn. Không nói thì sướng nói thì chết.

Trộm không dám nói, không phải sợ quan nhỏ sợ đánh đòn mà sợ bọn Côn - Mâu triệt khẩu. Côn - Mâu lót bạc cho sai nha thả cửa cho trộm trốn biệt tăm. Nhà Côn vẫn ngang nhiên giết mổ heo lậu heo bệnh chở đi tỏ tường, do đã lót bạc cho sai nha, sai nha ăn thông với trưởng phố. Côn bất chấp pháp luật cứ giàu thêm nứt đổ đổ vách, ai ở gần cũng biết ghét sợ, ở xa thì không biết. Nay có người ngoài xứ muốn thông gia với Côn, hôm đem con trai tới coi mắt một con gái Côn rượu thịt ê hề, bổng cả làng bỏ chạy trốn khỏi cửa á khẩu ú ớ não động, thiên hạ kéo tới coi chỉ tỏ cười chê. Đám bệnh chạy tới thầy lang cứu chữa xong thầy cười hỏi:

- Thấy gì ở nhà Côn - Mâu mà sợ.

Ông già thông gia với Côn run run nói:

- Thấy giữa ban ngày con ma heo.

Nhà Cân xây kín tường, chỉ có một hẻm ra, đêm khuya sai nha đi tuần ngang hẻm tối bỗng á khẩu, quan hỏi:

- Bọn bây thấy gì.

Sai nha môi tím mắt trắng dã nói lấp bắp:

- Canh ba, gà gáy tụi con ngang hẻm nhà Cân - Mâu thấy ma... cười.

Quan nhỏ thắc mắc:

- Hay là bọn bay ghẹo gái đứng đường bị phong tình á khẩu.

Sai nha nhất mực nói.

- Dạ ma, ma cái đòi truy hoan nó cười hộc máu.

Bọn sai nha ăn của đút, mục người động kinh nói không đúng, không phải ma mà người heo. Con gái sanh sau của Mâu da nhão nhũn ướt át kinh người, lại mập ý nu nún nín thở không đi nổi, mắt thị nhỏ như sợi chỉ lông mi trắng phếu lạ người giống ngợm, không đi mà bò lết chửi rủa. Lớn tuổi cập kê hay mò ra hẻm cười tình, khi cười lợi đỏ máu thấy rõ hai nanh nhọn bám hàm. Nó đánh đá không thua Mâu hồ đồ không khác Cân. Mục Mâu trốn biệt trong nhà, Cân tóc trắng phếu vẫn hồ đồ hung dữ, cho tới khi y chết dưới nệm trong gối giấu đầy bạc lẫn máu heo, người nhà phải để con dao pha mỡ heo dưới gối trừ tà.

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Ai Đi Tìm Tượng Thần Mỹ Nữ

Chuyện lớn nhỏ, chuyện vui buồn gì ở trong nhà ai, mà có ông địa ở chung một hộ khẩu, ông lại không nghe, không thấy, không biết, chỉ vì ông làm biếng không nói đó thôi (tối ngày ngồi một mình thì nói với ai). Riêng câu chuyện sau đây vì ông quá khoái, cho nên ông vỗ vỗ cái bụng bự, vừa cười vừa kể như vầy:

- Chuyện cũ xì: mẹ chồng nàng dâu! Nhưng chuyện mẹ chồng nàng dâu nay lạ? Dâu nhà nay là dâu chua. Mẹ chồng như người ở, mỗi sáng bà già thức sớm, lui cui giặt một thau quần lớn áo nhỏ, bự chẳng, xong rồi quét nhà rửa chén, đi chợ nấu cơm. Cô con dâu ngủ bành mắt tới giờ cơm, ăn xong ngủ tiếp. Còn buổi chiều khi hai đứa cháu nội đi học về, bà già tắm cháu, lo cơm, giặt tiếp một thau quần áo cho mấy đứa chưa kịp thờ, bà già hì hục nấu cơm, cô con dâu với con trai về ăn cơm xong, bà già lại rửa chén. Buổi tối giảng mừng cho hai cháu rồi, bà già lau dọn trong bếp cho tới khuya. Thằng con trai của bà già biết cái chuyện dị hủ này, nhưng nói ra thì nó sợ vợ nó buồn. Cho nên nhiều năm nay, tháng nào ngày nào bà già cũng nai lưng làm tất tần tật mọi việc, từ sáng cho tới tối.

Ông địa lắc đầu than:

- Tội nghiệp bà già!

Cho tới một ngày, xung đột nội bộ này nổ bùng. Bà già chồng vừa nói vừa mếu:

- Trời ơi là trời, thả đèn đi kiếm cho hết làng trên xóm dưới coi. Xứ nào có bà má chồng như tui. Hồi tui làm dâu được như nó, cho tui chết liền.

Nàng dâu, tức cô vợ của con trai bà già tội nghiệp, không thèm nói chuyện với bà má chồng, cũng không nói chuyện với anh chồng. Tối ngủ chung mừng nhưng cô nàng quay mặt vô vách. Trong những ngày tình hình chiến sự căng thẳng như vậy, bà già vẫn tiếp tục là người ở cho dâu và con trai. Ông địa nói tiếp:

- Chuyện mà tôi mong nhất là nhà này đi tìm một người giúp việc.

Một ngày, chuyện đó có thật. Đây là lời đề nghị của anh chồng rồi, có lẽ anh muốn nói từ lâu, nhưng bây giờ mới nói. Hơi lạ là chính cô dâu chanh chua đích thân đi tìm người giúp việc (cô nàng vừa đi vừa lăm bằm chười bà mẹ chồng là khi già). Lâu nay chỗ công viên trước chợ, là nơi tập trung nhiều người ở quê lên tìm việc, phần nhiều chuyên giúp việc nhà. Thông qua một gia đình có người giúp việc trước, cô con dâu tìm ra nhà cung cấp ăn tiền cò, người này chỉ cho cô tìm tới tay “Trưởng phòng dịch vụ” là một bà sồn sồn đang ngồi chồm hóm ở lề đường (bà này trước đây cũng là dân “ở đợ” chuyên nghiệp giờ thì chuyển ngành). Bà “Trưởng phòng” lắng nghe yêu cầu của chủ nhà:

- Nhà tôi có năm người, hai vợ chồng đi làm, hai đứa con nhỏ một trai một gái đi học và một bà già khó chịu. Công việc không nhiều, chủ yếu là giặt quần áo. Sau đó quét nhà, lau sàn, nấu cơm, rửa chén, cần một người đàn bà giúp việc lớn tuổi, siêng năng sạch sẽ, vậy thôi.

Bà “Trưởng phòng” nói:

- Hiện nay, do tình hình kinh tế lên cao, nước lên thuyền lên, mức sống ai cũng khá khum. Cho nên nhà nào cũng cần người giúp việc nhà. Người làm hiện hiếm, phải một hai ngày mới có, có khi phải chờ một tuần nửa tháng. Yêu cầu của cô hơi cao, bà già giúp việc siêng năng, sạch sẽ. Nói trước là giá không phải thấp như mấy đứa con gái lanh chanh ham vui đâu à.

Đúng như con chim mỡ thóc. Sợ nhất là Ôsin nữ tuổi choai choai. Làm công việc nhà không thạo, đi đứng ãng ẹo, luôn luôn va chạm, làm “bà tám” nhiều chuyện, cầm cái gì rớt cái đó, tâm hơ tâm hất, làm bể chén bể đĩa là thường, hậu đậu ăn no tắm mát vô tư. Chiều chiều đánh quần đánh áo chạy ra trước cửa liếc mắt đưa tình nói chuyện với trai, thoáng chốc cái bụng cô nàng cời lên trong áo như ông địa. Cho nên phải chờ người giúp việc đứng tuổi đàn ông hoàng.

Khoảng một tuần lễ trôi qua mà vẫn không tìm ra người giúp việc theo yêu cầu, tình hình trong nhà căng thẳng, cô con dâu lại cời xe chạy ra công viên dịch vụ ghế đá. Thấy bà “Trưởng phòng” đang ngồi kể bên một con nhỏ tướng nhà quê nhưng tóc nhuộm vàng chói:

- Tìm được chưa bà.

- Có một bà già mới nghỉ việc chủ cũ, tranh chấp về lương phạn sao đó, bả về quê, nói là sẽ lên. Tôi muốn giới thiệu cho cô, nhưng người chủ cũ đã thương lượng theo yêu cầu của bả, làm hợp đồng mới rồi. Bả đã về làm lại, bây giờ khó kiếm mấy bà già lắm.

Cô con dâu hỏi:

- Có ai giúp tạm một thời gian không?

Bà “Trưởng phòng” chỉ cô gái nhuộm tóc môden:

- Con nhỏ này ở dưới quê mới lên, hay là cô mượn nó đi.

Cô con dâu ngần ngại:

- Sao tóc tai vàng khè vậy nè.

Bà “Trưởng phòng” chống chế:

- Làm ruộng ngoài đồng ngoài nắng, tóc phải cháy chứ, cô Hai mượn người giúp việc nhà, tóc tai ăn thua mẹ gì. Miễn là nó siêng, không ngủ trưa, không láu táu là ngon rồi. Mùa này chờ mãi cũng không tìm ra người làm đâu.

Ở nhà thì bà già chồng cứ khóc, tình hình rối ren căng thẳng còn hơn Irắc. Thôi... tạm thời đành rước con nhỏ tóc vàng này dinh. Em bé về tới nhà tắm ngay một phát khá lâu, có lẽ cho sạch bụi đời. Cô chủ rón rén vô phòng tắm, thấy cục xà bông thơm hồi nãy “no tròn” nằm không hết trong tay, bây giờ khuyết sâu như mảnh trăng lưỡi liềm. Em bé lục giỏ thay ngay bộ đồ lửng mong manh, leo lên gác ngủ một giấc thật sâu, ngáy khò khò lại còn nói mơ.

Lẽ đương nhiên là cô nàng chưa chính thức nhận việc, chưa nói mức lương cho nên trong ngày bà già vẫn ở vị trí nhiệm sở cũ, là ngồi trước cái thau quần áo bụi chằng. Tối tối đưa con trai về, anh ta sững sờ khi thấy em bé tóc cháy đang tự nhiên ngồi một mình coi TV. Chẳng những vậy mà còn bấm rờ mót chuyển đài tá lả. Cũng chưa tiện nói mức lương vì... ngại. Cô gái đi đâu ba đồng bảy đổi, cọn thấy ngồi bên quán cà phê cóc hát karaoke. Tối khuya đi chân sà bát về gõ cửa, bà già cũng chịu khó lụm cùm ra mở, em bé tóc vàng không nói không rằng. Vừa đi vừa hát, trèo lên gác, leo lên giường của bà già ngủ khò. Bà già phải ngủ dưới gạch.

- Vật lạ trên vũ trụ này là ai vậy em?

Cho tới khuya, khi chui vô mùng, anh chồng chưa hết bàng hoàng, quay sang hỏi vợ. Cô vợ đáp:

- Hỏi má anh á chớ hỏi tui làm chi. Khi không bày đặt kiếm người ở, phải chi giàu có như người ta thì không nói. Nghèo sặc máu mà làm sang, cho tốn tiền chơi, nội tiền điện thoại, tiền điện nhà là khổ muốn chết rồi, còn chi thêm tiền công mượn người về giặt đồ nấu cơm nữa hả?

Anh chồng nói nhỏ nhỏ:

- Thì tốn chút ít cho má đỡ cực.

Cô vợ giận:

- Má anh chớ bộ má tui sao. Bên nhà ba má ruột tui, dâu con thiếu cha gì.

Cô nàng quay vô vách thờ dài nói tiếp:

- Mà con nào con nấy sướng như tiên. Khởi làm cái gì đụng móng tay. Nhỏ lớn chưa thấy bà già chồng nào như má anh, khổ ghê.

Trong đêm, tiếng cô con dâu khóc thút thít nhức xương, mỗi óc anh chồng là một lẽ, nó còn vang vang nhức nhối bên tai bà già. Bà cũng khóc rưng rức, đã vậy sáng lại cô dâu còn đi kể cho mấy bà hàng xóm rằng: thiệt là vô phước, không ưa mà gặp hoai. Bà già chồng tui ác như... mụ phù thủy, hành tui giặt đồ của bà tróc thúi móng tay, đứng dưới bếp xào nấu tối ngày hai tay phỏng mỡ, rửa chén nước ăn chân lờ lói tê tái.

Sáng hôm sau mới là căng, ai cũng ngồi một góc khóc cho nên không ai đi chợ. Anh chồng nói với em bé tóc cháy:

- Thôi cháu vô bếp lấy cái giỏ đi chợ dùm chú.

Căn dặn bé mua này mua nọ. Bé tóc cháy xách giỏ với tiền chợ đi luôn một lèo không về, bật tin nhận cá, cơm canh không có cả nhà phải ăn hủ tít trừ cơm. May quá, ông địa nghĩ: Nó dong sớm như vậy là tốt, tránh được Sida. Buổi chiều ngày hôm đó, bà “Trưởng phòng” dịch vụ ghế đá công viên dẫn tới một người đàn bà coi tướng người chân chất, hiền hậu. Ngay lập tức bà người làm xông vào công việc, rửa chén, giặt thau quần áo, làm mọi việc sạch bong, cho tới khi không còn việc gì để làm rồi bà già mới xin phép chủ cho mình lên gác... ngồi khóc. Suốt một tháng trời, ngày nào bà

người làm này cũng thức khuya dậy sớm, làm mọi việc chăm chỉ, như là đang ở nhà của mình. Bà ít nói, siêng năng sạch sẽ đúng yêu cầu, nhưng cứ rơm róm nước mắt. Mọi việc đâu vào đó cũng mừng, nhưng người-đàn-bà-đúng-yêu-cầu nay chỉ giúp việc có một tháng. Mấy đứa con gái của bà ở dưới quê tìm tới khóc mùi mẫn:

- Má ơi, má về nhà với tụi con nha má, nhà có rau ăn rau, có cháo ăn cháo. Má đừng có đi ở đợ nhà người ta. Làm cho tụi con xấu hổ với làng xóm, mang tiếng tội nghiệp tụi con má ơi. Về nhà mình đi để tụi con xử nó.

Bà người làm rút lui trong vòng trật tự. Bà má chồng lại giặt thau quần lớn áo nhỏ như cũ, đúng ra bà lãn công không làm cũng được, nhưng tánh bà không chịu “lấy con mắt ngó” nói ra lại tội nghiệp thằng con trai. Đáng nói là trong một tháng có người giúp việc tới bà má chồng chủ nhà không đành lòng nhìn người già như mình cực khổ, bà cũng làm phụ. Hai bà già hủ hủ coi nhau như bạn, ngồi giặt chung thau quần áo trong có đồ phụ tùng của con dâu, bộ quần áo Gin dày như da bò, vò trầy da tay trật luôn khớp xương già. Bà kia lắc đầu than:

- Bà ơi, tui nói cái này chắc là bà không tin. Dưới quê tui thả đèn đi kiếm đò con mắt cũng không thấy bà má chồng nào như tui. Hồi xưa tui làm dâu đâu có sung sướng như tui nó. Đời làm dâu của mình trăm đắng ngàn cay, bây giờ vì không muốn dâu con nó khổ thôi mà mình phải mần tối ngày, chết không kịp ngáp, không biết lúc nào.

Hai bà già lại khóc thút thít, cảnh ngộ giống nhau. Bà bạn già lại khóc khi ra cửa về quê. Chiến tranh lạnh lại diễn ra như cũ. Bà già chồng công lưng làm việc, con dâu ngủ quay mặt vô vách, thằng con trai không hở môi vì sợ vợ. Ông địa ngồi trong cái trang thờ cũng thút thít.

Lại chạy ra công viên ghé đá tìm người giúp việc. Lần này anh chồng chở sau yên xe Honda của mình một Mỹ Nữ. Cô gái đâu chừng mười chín hai mươi tuổi, nước da màu bánh mật. Mái tóc mây xõa ngang lưng, eo

thon, cặp đùi dài. Đôi mắt mở to, lông mi tự nhiên cong vút, miệng luôn cười khoe hàm răng trên cả tuyệt vời. Cô gái như đang đi đâu chơi, hầu như không mang theo vật dụng gì, ngoài đôi dép vệt gót dưới chân, thậm chí không có kể áo ngực.

Có người mà ai mới gặp lần đầu, nhìn thấy nét mặt cũng đã thấv sợ. Nhưng cô gái mới tới không hiểu sao lại tạo tin cậy, thiện cảm. Hình như cô gái đem tới một sự hài hước kín đáo, cần thiết cho gia đình này. Thiện, cảm đầu tiên là qua vóc dáng dễ nhìn, chút ngây ngô thật thà, buồn cười. Nói hơi vội nhưng quả là đã làm cho ai trông thấy cô, trò chuyện với cô một lúc cũng chịu ảnh hưởng vui vẻ nhất định. Hai đứa nhỏ chăm chú nhìn cô gái, bắt chước cách cười nói của cô. Tiếng cười vang lên rộn ràng, thật là ít khi có trong mái nhà ảm đạm này.

Buổi tối, sau khi không còn việc gì để làm, bà già khá sững sờ khi nhìn lại cái bếp, nó mới sạch sẽ ngăn nắp làm sao, dù chỉ dời đổi một chút “trật tự” cũ. Cả nhà ngồi ở phòng khách xem TV, cô gái tắm xong cũng ngồi cạnh đó, bên cái quạt máy, hong mái tóc ướt trông hay hay, tuy vậy cô cũng không chiếm hết gió mát cho riêng mình. Một trong hai đứa nhỏ, bé gái tò mò hỏi:

- Chị ơi, chị tên gì?

Cô gái nói trong nụ cười dễ thương:

- Chị tên là Công Chúa.

Anh chồng đang đọc báo khẽ liếc mắt nhìn người giúp việc. Đàn bà hay thật, cô vợ tuy không thấy mắt anh chồng sau tờ báo nhưng... biết tổng anh ta nhìn ai. Từ chiều cho tới bây giờ chính cô vợ cũng quan sát người giúp việc mới của mình. Rất giỏi việc nhưng không... giống người đi ở. Người đi ở dù cười cũng mang vẻ buồn thân phận muôn thườ, cô gái da màu bánh mặt này thì không. Bà già cho cô gái mượn một bộ quần áo cũ, vô tình làm

sao bộ này của đàn ông, chiếc áo sơ mi ngắn tay màu xanh, và quần dài đen. Trông “Công Chúa” vừa ngộ nghĩnh lại vừa sang trọng không thể nói. Nếu như có khách tới nhà nhìn thấy cô. Đố ai biết đó là Ôsin. Ngay bà già chồng cũng chăm chú nhìn Công Chúa, vui vẻ hỏi thăm:

- Quê con ở đâu?

- Dạ thưa bà ở xa lắm.

Anh con trai của bà mỉm cười:

- Xa lắm là ở đâu?

Công Chúa cười thay cho câu trả lời.

o O o

Sáng sớm đã thấy Công Chúa ngồi trước thau quần áo to đùng, cô giặt sạch hết trơn hết trọi không chút mệt mỏi, lại còn biết tiết kiệm nước. Rửa chén cũng vậy, hai cánh tay dài nhiều lông tơ, bàn tay ngón cũng dài thon thả, móng cắt ngắn cứ như thoi đưa qua những công việc nhà. Bà già xách giỏ đi chợ với người làm mới tinh. Nói với cô về những thức ăn mà nhà mình thích, bà cũng đứng bếp bên cạnh cô gái, hướng dẫn nêm nếm mặn ngọt. Chỉ nghe tiếng cô gái dịu dàng vâng dạ. Tuy cô có lén thêm một chút gia vị như cọng hành chút tỏi riêng. Buổi cơm hôm đó ai cũng ít nói ăn nhiều, khi người ta ăn ngon không khí chung quanh và gương mặt vui hơn. Công Chúa là một cô gái trẻ, có sức khỏe, ăn khá nhiều cơm trắng nhưng lạ là không hoặc rất ít gặp thức ăn. Cô ngồi gần nồi cơm nhưng cũng không múc tiếp cơm cho chủ. Mấy ngày sau cô chủ làm bộ vô bếp, có lẽ định coi Công Chúa nấu ăn sao mà ngon nhưng không thấy gì đặc biệt. Ngoài những món ngon thường thấy, có món này là lạ và ngon hết biết: khi nào thức ăn còn lại chút ít trong nồi trong chảo, như cá như thịt hay chút canh rau, Công Chúa pha chế tổng hợp thành một món phá lẩu cari cay và ngon không chê vào đâu được, bà già thì thích vì không răng gặp món hầm mềm đã đành,

mà ai cũng gặp món phá lẩu đó tuy có hơi ngượng ngùng. Jan Can Cúc có lẽ cũng phải thốt lên: Má tui thích món này.

Trên bàn làm việc của người chồng, cái gạt tàn thuốc lá được chùi rửa trắng phau, không còn một vết nhựa thuốc, những mẫu đầu thuốc lá vương vãi trong góc tủ dưới ghế cũng bị quét sạch. Bình thủy luôn có nước nóng, bình trà mới luôn ở trên bàn nơi phòng khách, ly ở đâu chén đĩa nơi nào có chỗ cho nó, những gì lấy ra xài xong, như cái kèm cái búa cây kéo, cô lại lượm nó đặt vào chỗ cũ. Quần áo mặc xong của cô chủ và hai đứa con bỏ đầy các nơi được thu gom giặt ngay, ủi là thẳng thớm. Non một tuần sau đó, trong nhà có vẻ tiện nghi hơn, không còn cái ghế đôi giày chiếc dép nằm ngáng đường lên gác. Thậm chí ông địa cũng được tắm gội, lau cái mặt đầy bụi, coi lại thì ra ông ta cũng đẹp trai bụi bặm. Khi được trả lại chỗ cũ, ngồi khuất trong trang thờ ở góc tủ, ông địa cười khoái chí: Tôi... khoái con nhỏ này rồi đó nha.

Chỉ không đầy một tháng Công Chúa đã là một thành viên nòng cốt của gia đình này. Cô chăm sóc mọi người - kể cả anh chồng của cô chủ - một cách thân nhiên và vô tư. Bà già trông khoẻ hơn, nhưng do tánh không chịu “lấy mắt ngó” bà cũng làm chút ít việc nhà cho vui. Hai bà cháu lui hụi trồng một ít hoa nơi ban công để rồi mỗi chiều Công Chúa ngồi bắt chích, chải tóc cho bà già. Ban đầu trong nhà không ai để ý nhưng sau đó bỗng cùng cười, cái quán cà phê cóc trước nhà, bên kia con hẻm nhỏ trước đây vắng hoe nay đông khách hơn, con trai trong xóm ngồi hơi lâu, cứ ngược nhìn lên ban công tìm ai. Công Chúa có sức hấp dẫn thu hút lạ kỳ. Những “cây si” mọc um tùm trong ngoài quán cà phê cóc, nhiều đêm giữa canh thâu lại còn có anh chàng mòn mỏi ngược nhìn lên ban công gảy đàn ghita.

Công Chúa ít ngủ, có khi ngồi một mình nhìn hoài một nơi xa xăm nào đó. Nhất là đêm khuya thanh vắng khu xóm im lặng như chỗ không người. Chỉ mỗi chàng nhạc sĩ ôm đàn ghêu ngao. Công Chúa gác cằm trên thành ban công nhìn chăm chú những vì sao, không để ý gì tới tiếng đàn của anh

chàng si tình. Nhưng tiếng đàn dai dẳng làm cho bà già cũng khó ngủ, bà ra ngồi cạnh Công Chúa nhìn theo hướng mắt của cô gái, một lúc lâu mới hỏi:

- Bà để ý, thấy con hay nhìn mấy ngôi sao.

Công Chúa thở dài:

- Bà ơi, khi con nhìn mấy ngôi sao, con nhìn thấy mẹ con cũng đang nhìn sao.

Bà già lại hỏi:

- Mẹ con, bây giờ ở đâu?

Cô gái nhỏ nhẹ trả lời:

- Dạ thưa, con cũng không biết, con đang trên đường đi tìm.

Có một nỗi niềm gì khá bí ẩn trong câu chuyện này. Công Chúa không nói, có thể hình dung đây một đứa con gái trẻ đang đi tìm mẹ của nó, trên đường lưu lạc vào đây. Trong đôi mắt to của Công Chúa thoáng chút u buồn. Rồi một buổi sáng, cả nhà không thấy Công Chúa, cho tới ngày hôm sau cô vẫn không về. Gần một tuần lễ trôi qua, cả nhà lo lắng, không chỉ là thiếu đi một người làm việc nhà, ai cũng nhớ cô. Vắng Công Chúa căn nhà trở lại “trật tự” cũ, lộn lộn căng thẳng. Vào lúc mọi người tưởng là Công Chúa đã mang trái tim mình đi theo một chàng trai nào bên kia quán cà phê cóc thì cô bất ngờ trở lại, vẫn như lúc mới tới, trên đôi dép vệt gót. Nhưng trên tay có một gói giấy nhỏ:

- Bà ơi, chú thím ơi. Con tìm được Mẹ của con rồi.

Công Chúa cẩn thận để gói giấy nhỏ đứng trên bàn. Cẩn thận mở lớp giấy bọc ra, mọi người nhìn thấy, đó là một tượng đồng đen xinh xắn, hình dáng thon thả của một nữ vũ công trẻ xiêm áo mạ vàng. Mà mái tóc nụ cười

của người trong tượng dễ thương không khác Công Chúa đang ngồi trước mặt họ. Một bức tượng cổ trong ngôi đền nào đó bị mất cấp chẳng? Hình như vậy. Câu chuyện thật khó tin, quả là vậy, nhưng tượng mỹ nữ có thật, trông thấy và đụng tay ngay trước mắt, pho tượng đứng ở trên bàn giữa ánh đèn sáng trưng. Thực tế thì khô khốc mà câu chuyện lại mơ màng.

Ông địa cũng là một huyền thoại, ông kể tiếp: Trong huyền thoại của một xứ sở nào đó, có một vũ nữ lưu lạc, lọt vào mắt xanh của nhà vua. Vị cung phi được sủng ái này vẫn phải làm dâu trong cảnh phân biệt khắc nghiệt và bà đã trốn đi với đứa con gái tội nghiệp con của vua. Khi tới được bên bờ một dòng sông lớn cuốn trôi, bà kiệt sức, rồi một đêm giông bão trong rừng mẹ con lạc nhau. Cho nên từ đó cô gái đi khắp bốn phương trời tìm mẹ. Có khi lận đận, hoạn nạn, đói khát, phải trở thành người giúp việc đáng thương để kiếm cơm. Biết bao nhiêu đời người mẹ sinh nở chết sống nuôi con, lại phải làm dâu khô cực. Nhưng mẹ không còn để cho con báo hiếu.

Sau cùng khó thể nói khác, hầu như những người giúp việc nhà đều có nỗi buồn riêng. Công việc hàng ngày đáng lý làm cho những người thân, trong chính ngôi nhà của mình nó lại bật sang một hoàn cảnh khác hẳn đi, trong ngôi nhà xa lạ vì đồng tiền, vì mưu sinh. Kẻ giàu lẫn người nghèo vẫn nguyên vị trí. Và không chỉ là những người giúp việc trẻ mà nhiều Ôsin lớn tuổi lẽ thường là Công Chúa lại cũng là một kiếp Ôsin.

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Người Nói Tiếng Bò Câu

Mỗi lần ông văn sĩ Già đi ngao du, tán gẫu với bạn bè, hay đến nhà xuất bản để nhận chút tiền nhuận bút, hoặc khá hơn là ký hợp đồng ứng trước cho một quyển tiểu thuyết mới, ông thường thích có một người bạn văn nghệ đi cùng. Ông văn sĩ Già sống một mình, đạm bạc, có hơi khác đời một chút là không bao giờ tự lái xe đi đâu. Người bạn văn nghệ cùng ở xóm Bắp và thường chở ông Già đi rất ít nói và không chút khôi hài. Ông ta thật thà như trái bắp, điều lạ kỳ là... lâu lâu từ miệng ông bạn này lại khe khẽ phát ra tiếng “gù gù”.

Xóm Bắp là một cái xóm chuyên... luộc bắp trong những thùng phuy cũ dầy. Mỗi sáng tinh mơ mùi bắp ngòn ngọt dễ chịu bay khắp xóm nghèo ngoại ô. Ông bạn văn nghệ giao thùng bắp cho bà vợ để bà ngồi bán ngoài đường đâu đó xong rồi mới chở ông văn sĩ Già xuôi về nội thành.

Trong dòng người đi làm đủ thứ chuyện trên đời, cứ như vậy, y vậy, cũng cả chục năm rồi, nếu tính như đi du lịch thì hai ông bạn già này đã đi mấy vòng trái đất, chưa chừng hơn chục bận ghé qua Paris nhẩy đầm, uống rượu chát, ăn xúp củ hành, ăn phô-mai như ai rồi. Được tiếng... văn nghệ, bầu bạn với bậc thầy, một người nổi tiếng, được mọi người trọng vọng, ông bạn văn nghệ của ông văn sĩ Già cũng lấy làm hãnh diện lắm. Vốn hay đọc sách, thích văn thơ, nay được dịp nghe các văn sĩ bạn bè của ông Già trò chuyện, ông cũng khơi lại cho mình một giấc mơ đẹp hồi còn thanh niên. Ngày nào đó, biết đâu chừng, tự thân mình cũng in được chí ít là... một cuốn tiểu thuyết để đời, mỏng thôi, thì nó vẫn là tiểu thuyết, chắc chắn như đinh đóng cột, sẽ có lời giới thiệu chí tình của ông bạn văn sĩ Già ở mấy trang đầu, rồi tấm ảnh, cùng với tiểu sử, không quên ghi trước một vài tựa sách... không biết khi nào sẽ xuất bản của mình ở bìa lưng sau như ai.

Nói cho ngay hồi trẻ, ông SuDa (cái tên ngộ nghĩnh này do các văn sĩ tiểu ngạo bạn ông văn sĩ Già đặt cho người bạn hiền tài xế của ông, bởi ông này có chiếc xe Suzuki từ thời Minh Trị Thiên Hoàng bên Nhật Bản chưa có râu, lâu năm chầy thảng, cái máy Su chịu đời không thấu, ông bỏ máy Su, đi chợ Tân thành mua một lốc máy Honda gắn vô, chiếc xe hỗn hợp giữa hai hãng xe gắn máy nổi tiếng của ông trở thành xe... SuDa) cũng có viết trước chút đỉnh rồi nhưng chuyện đó toàn là những kỷ niệm buồn. Nhà xuất bản khĩ đột nào đó, chào trước cứ trả lại bản thảo cho ông rồi kiếm có gửi kèm theo tờ giấy in sẵn lời cảm ơn chân thành, còn chúc mừng cho sự cộng tác... lâu dài, mong được nhận nhiều tác phẩm khác... Nghe lời, ông SuDa cong xương sườn viết tiếp, thành ra bộ sưu tập những lá thư cảm ơn và mong sự cộng tác dài lâu như vậy, ông SuDa tội nghiệp có nhiều, rất nhiều.

Ông văn sĩ Già chưa hề nói với bạn về thời kỳ mình... giống như cảnh ngộ của bạn hiện giờ, có lẽ lúc đó ông cũng nhận được nhiều lá thư cảm ơn in sẵn. Ông chỉ nói chậm rãi, hào phóng rất kiểu Nam Bộ:

- Tại sao phải hà tiện? Tội gì mà không kêu văn sĩ bằng... văn sĩ? Đâu phải mới viết được một cuốn sách là chưa phải văn sĩ, cũng không chưa phải viết chữ nào, trang nào lại không phải là nhà văn. Anh nghiên ngẫm thâm canh lâu năm, từ nhỏ cho tới già, rồi làm một cuốn một cho ngon, đúng khi anh ngáp ngáp từ giã cõi trần, chưa kịp lãnh nhuận bút thì anh vẫn là văn sĩ.

Câu chuyện trên xe tiếp tục ở quán cà phê vỉa hè, cạnh một tuần báo, nơi các văn sĩ hay ngồi. Một văn sĩ trẻ nói, đại ý là mỗi một văn sĩ khi viết bất luận về nhân vật nào đều có cái tôi trong đó, lập tức nổ ra cuộc tranh luận. Điều quan trọng hơn hết mọi sự, giờ đây ông SuDa ngẫu nhiên được ngồi chung chiếu với các nhà văn thiệt sự, có tên tuổi, có sách in. Ông chỉ ngồi một bên, như mọi ngày lặng lẽ hút thuốc. Lệ thường ông hay gù gù trong miệng, nay bỗng nói thành tiếng:

- Suốt đời tôi chỉ muốn viết về con bồ câu thôi. Khổ cái là chữ ít quá viết sợ không diễn tả nổi, sợ bị hiểu lầm.

Ai đó nói lại:

- Ông sao cứ rụt rè không đáng. Chữ chỉ là một trong những phương tiện, muốn tới nơi chịu khó đi bộ cũng tới. Có điều nếu ai viết về con bồ câu, vẫn có cái tôi của người viết trong con bồ câu đó. Anh tả con bồ câu đang bay, tức chính anh bay. Không ai lìa bỏ cái tôi của mình lâu hơn một giây, rõ ràng là như vậy, không thể khác. Anh có thể viết về con bồ câu của anh như một nỗi ám ảnh riêng tư, khổ nỗi người ta lại cần có câu chuyện để đọc và thấy người ta trong đó.

Đôi mắt ông SuDa long lanh, ánh lên một điều chi đó mà ông tìm đã lâu, nay mới bắt gặp. Rồi một buổi chiều thoang thoáng nỗi buồn, ông SuDa chạy xe về nhà mình. Nhà vắng, bà nhà với đứa con trai duy nhất mới mười bảy tuổi đi đâu không rõ. Trong ánh đèn dầu, ông SuDa dựng xe xong, đi vô bếp. Lạ thay, cái bếp sạch bong, nồi niêu thường ngày ám khói giờ láng coóng long lanh. Ông trở ra trước thấy cái lồng bàn bằng tre úp trên bàn, mũi đánh hơi mùi thơm. Giở ra, tuy thức ăn đạm bạc nhưng thơm tất nóng hổi. Căn nhà nhỏ không còn chút bụi, đừng nói tới rác, nghĩa là như có ai hiện ra thu dọn sắp xếp tinh thơm giùm, sẵn kiến đang cắn bụng, ông ăn cơm, rồi uống trà, sau đó nằm trên cái giường tre ngủ khò. Khi ngủ ông nghe thấy tiếng ai đi lại nhẹ bước, có lẽ đã khuya... Ông choàng thức, thấy một đứa con gái nhỏ nhắn, như con bồ câu con mới ra ràng, da trắng xanh, ngồi nhìn ông mỉm cười.

- Ba!

Tiếng vợ ông lao xao trước cửa với một bà già khác, đầu như người xóm dưới, cái xóm lúc nào cũng vương khói bếp. Ông ngồi dậy khi hai bà già vô, còn thằng con trai đi sau lưng hai bà ngược ngịu. Lúc này trăng tròn

sáng diệu trước sân nhà như giấc chiêm bao, mọi chuyện mơ mơ màng màng, bỗng bà già nói:

- Cháu tui như vậy coi như nó hư rồi. Tui thì thương nó, ẵm bồng nó từ khi ba má nó chết. Chú nó khó, chị nói với nó đừng có về chuồng, xấu hổ cho tui, mà nó cũng bị chú nó gọt đầu bôi vôi tội nghiệp. Anh chị nghĩ sao, nghĩ xong rồi nói cho tui biết sớm sớm, nhớ đừng cho chú nó biết.

Bà già chào về, hay là bỗng nhiên bay khỏi cửa, trong nhà bỗng lạnh tanh. Thằng con trai ông bà SuDa ngồi im re, khuôn mặt nó lì lì, quạu quạu, với hàm râu tơ trên mép, môi mím chặt. Đứa con gái tình hơn, đứng bên cạnh nó. Thằng nhỏ coi bộ khờ hơn con nhỏ, mặc dù hai đứa non sè, mặt búng ra sữa, coi giống như bằng tuổi. Ông SuDa chợt nhớ con nhỏ dễ thương này Tet hay bán bông vạn thọ với dưa tươi bên kia đường. Con nhà nghèo nhưng sạch sẽ, vui vẻ, lại còn có vẻ khôi hài. Nó nói chuyện ai cũng phải tức cười, có duyên chứ không phải khùng. Nó tên Ổi, coi bộ có gan buôn bán, chịu khó. Bỗng nghe nó cười rồi nói:

- Ba má có thương thì con nhờ, mà ghét con, con cũng đành phải chịu. Con nói tui mình còn nhỏ lắm Trái Cây ơi, ăn chưa no lo chưa tới mà sao Trái Cây nóng tánh quá vậy, đợi tui lớn lớn chút xíu nữa không được sao. Nó hổng chịu nghe lời con, con đi tới đâu nó phá tới đó, tới nỗi này nè. Con không dám đi bán bông, trốn về dưới quê, nó cũng rượt theo sát nhíp. Cách đây một tuần lễ, không biết nó lấy chiếc xe đạp mini của ai, vụ này con không biết à nha, nó mới chạy xuống nhà cô con ở dưới Vũng Liêm, nó khóc, làm cho con cũng khóc theo...

Ông SuDa nhắm tính thằng con ông “chà đồ nhôm”, chôm chiếc xe đạp mini sau bếp đi khỏi nhà đã hơn một tuần, làm ông đứng ngồi không yên. Con nhỏ chắc thương thằng Trái Cây rồi cho nên nói giấu... Con trai ông là cuơơ đưa xe đạp hay sao mà từ thành phố chạy tuốt xuống Vũng Liêm kiếm con nhỏ. Cái thằng sôi nổi y hệt ông lúc còn trẻ. Tụi nó gân nhau hơn một tuần, bà nó nói chắc phải, con nhỏ hư rồi, ông sắp có cháu nội!

Tội nghiệp con nhỏ nhà nghèo lại mồ côi, mới chút xíu đã thấy khô, rồi đây không bao lâu nó sẽ là một người mẹ còn con nít trần. Đêm mới yên tĩnh làm sao, trăng sáng lạnh hết cái sân, ánh trăng xuyên qua tàu cau, con chó nằm ngủ say sưa dưới ánh trăng... Không đâu bình yên bằng nơi quê nhà của mình, nơi sinh con đẻ cái, nở ra bầy bồ câu con, cháu chắt thấy thương. Ông SuDa lại nhăm tính, cái thằng Trái Cây hiền khô nhưng lại cộc tánh, rồi nó sẽ nuôi con nó bằng cách nào hả trời? Con ồi thì ông khá yên tâm, con nhà lao động đã quen siêng năng, nhưng không thể nói rằng trời sanh trời nuôi, hay trời sanh voi sanh cỏ, ai cũng phải làm việc để sống, dù cho phương trời góc biển nào chẳng nữa, nói chi thì tui nhỏ cũng là ruột thịt của ông. Phải hòa hoãn với chú của con Ổi thôi, ông chưa từng thấy ai hay bắt bẻ như tay này. Cộc tánh nhưng được cái dễ nguội. Phải thiệt khéo nói, không khéo chú nó giết nó. Chừng êm rồi thời lo làm lễ phật cho hai đứa. Vạn sự khởi đầu nan, song vạn sự cũng ư tiền, bằng mọi thếp hải kiếm xu làm lễ nghĩa cứu con dâu non ngày non tháng rồi cứu thằng hay là con không biết, cháu nội đích tôn.

Sáng sớm hôm sau, ông SuDa chạy xe tới chở ông Già đi lãnh nhuận bút, bận về lại ghé quán cà phê trò chuyện với các văn sĩ. mấy lần ông SuDa toan mở lời mượn tiền ông bạn già, nhưng chưa kịp nói thì ông Già đã trả hết số tiền còm cho châu cà phê đãi bạn hôm nay và hôm ký sổ trước đó. Ông già này suốt đời chỉ có cái máy đánh chữ với tập giấy, ở nhà mượn, ít khi nào có tiền, mà có chút đỉnh rồi cũng không ở yên trong túi, mọi chuyện cơm áo gạo tiền với ông ngoại này nhẹ tênh như mưa bay gió thoảng! Thời kỳ xe gắn máy Tàu, xe gắn máy Thái, xe Hàn, mỗi chiếc láng coóng mà chỉ có vài triệu. Chiếc xe Nhật sản xuất năm một nghìn chín trăm lâu lắm của ông SuDa, sườn Honda mà máy Suzuki, chỉ bán được có bốn triệu cho một người Hoa chở hủ tiếu. Số tiền vừa đủ cho vợ chồng ông SuDa làm lễ phật cho thằng Trái Cây, đồng thời ông cũng tạm biệt nghề lái xe ôm nghiệp dư.

Trong cái rủi có cái may, để rồi sau đó ông SuDa sống một cuộc đời toàn tâm toàn ý, theo mô hình văn sĩ chuyên nghiệp, nghĩa là không làm gì hết, chỉ có suy nghĩ để viết tiểu thuyết. Với ông SuDa thì đây là dịp mà ông vô cùng mong đợi. Ông sẽ bắt đầu lại cuốn tiểu thuyết mà ông nghiền ngẫm từ thời trẻ. Nhưng nói cho cùng và nói một cách sòng phẳng, không phải ai muốn trở thành văn sĩ cũng được. Dù sao thì tối thiểu ông SuDa cũng cần vài triệu in sách, mà phải chính thức ở một nhà xuất bản đảng hoàng, không chơi kiểu in chui. Một hôm ông kể câu chuyện mà ông muốn viết và in thành sách cho các bạn mình nghe, ai cũng ngạc nhiên, cười lớn, hể hả, nói hay, nói lạ. Ông kể như vầy:

- Lúc tôi còn nhỏ, ông nội tôi có nuôi một đàn bồ câu. Cái chuồng sơn xanh xanh, được ông đặt trên hai thanh cây cao, bằng với ngọn cây trứng cá. Tôi hay leo lên đó ngồi suốt ngày, nhờ vậy tôi mới nói, hỏi, trò chuyện và học tiếng nói của bồ câu. Ông nội tôi tưởng tôi khùng, ngồi trên cây nói chuyện một mình. Ông đâu có biết tôi có nhiều bạn bè là chim, vì ngoài bồ câu còn lũ chim se sẻ tới ăn trái trứng cá. Thật tình tiếng bồ câu không khó nói lắm, dễ hơn tiếng Anh nhiều. Nó cũng có túc từ, động từ, danh từ, các thứ, cũng giống như tiếng người ta vậy mà, chỉ khác một chút là một tiếng “gù” âm giống nhau, nhưng khi nghĩa này lúc lại nghĩa khác, rất ít tiếng nhưng đa nghĩa. Lạ kỳ là bồ câu ít khi mâu thuẫn, nói tiếng gì đúng nghĩa đó, nghĩ sao nói đúng vậy chứ không phải như con người. Khi cả đàn bồ câu bỏ chuồng nhà ông nội tôi bay đi, thật lâu, lâu tới nỗi khi tôi đã già, một buổi chiều, đang ẵm cháu nội của tôi đứng trước nhà thì có con bồ câu bay tới đậu trên vai tôi “gù gù” rồi nói nhỏ: “Con chào ông, con là con của cô bồ câu ta. Một lần trứng rớt từ trên ổ xuống, ông lụm vá lại, rồi ông la bà Tám sơ ý, ông hơ ấm cái trứng, ấp nở con bồ câu con là con nè. Má con là bà Tám, ông nhớ hông? Hồi trước má con ở chuồng nhà ông nội của ông, má con biểu con bay đi kiếm ông, con bay lâu rồi, mới thấy... chuồng của ông ở đây. Má con nói cả nhà con hết lòng cảm ơn ông, ông đã thương tình mà cứu cho con sống, rồi mới đây ông nuôi một con bồ câu bay lạc vô nhà ông. Chúc mừng ông có bồ câu cháu, còn đây là món quà nho nhỏ, nếu ông

không nhận con không dám bay về chuồng má con”. Rồi con bồ câu này - tôi nhìn một hồi thấy nó giống má nó lắm, màu trắng, cánh nâu nâu - nhà cho tôi một cây viết thần để tôi viết tiểu thuyết.

Câu chuyện của ông SuDa không phải là chuyện phù thủy vui nhộn như cuốn Harry Potter mà là một câu chuyện có thật, tới 80 phần trăm, tiếc cho các nhà xuất bản đã không nhanh tay. Rồi ông SuDa cũng có được năm triệu để có thể tự in cuốn sách. Không ai khác giúp ông hơn là các bạn văn sĩ tốt bụng. Nhưng đã nói trước rồi, văn sĩ thì hay gặp cảnh truân chuyên, khi về tới nhà, xui cho ông Su Da, ông lại đem truyện có tiền in sách đi nói với vợ, trong lúc con dâu của ông nằm ổ đẻ, còn thằng Trái Cây thì cần có cái gì làm ăn. Bà nhà vốn thiết thực hơn ông, không có chuyện “bồ câu” chim trời cá nước chút nào. Bà nói: “Ông không chịu lo làm ăn gì ráo tội, suốt ngày cứ lo ba chuyện ngâm vố. Có cháu nội rồi đó, thằng Trái Cây cần chiếc Honda để chạy xe ôm, ông nuôi tụi nó nổi hông? Năm triệu này tui lấy mua chiếc xe cho thằng Trái Cây”. Vì vậy mà, thưa các bạn, cuốn tiểu thuyết của ông SuDa phải gác lại.

Có lẽ đây là lần đầu tiên có một người nói chuyện được với bồ câu và hết sức muốn ra mắt bạn đọc cuốn sách có một không hai đó. Nhưng, như vợ ông nói cũng có lý, xe cần hơn. Ông văn sĩ SuDa đành nợ chúng ta một cuốn tiểu thuyết phải nói là khá hấp dẫn.

Một hôm, chạy xe ngang qua khu bán chim chó mèo ở đường Ba Tháng Hai, tôi chợt thấy ông SuDa. Ông đưa tay lên như chào ai, còn mắt thì nhìn lên trời. Từ trên cao, một con bồ câu bay xuống, đậu trên tay ông, rồi đôi ba con khác đậu trên vai, nhiều con nữa đảo vòng vòng vui mắt, sau đó là cả một đàn bồ câu bay xuống quanh ông... Mọi người ngạc nhiên, vỗ tay khen ngợi. Đám bồ câu “gù gù”, ông SuDa... cũng “gù gù” theo vui vẻ. Họ trò chuyện về cây trứng cá, về bầy chim sẻ và nhiều chuyện khác như những người bạn lâu năm gặp lại, nhắc chút kỷ niệm thời thơ ấu băng khuâng đã qua mau...

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

TỜ 100 ĐÔ LA ÂM PHỦ

Tôi có một câu chuyện khá lạ. Theo tôi nó thú vị, luôn muốn kể cho nhiều người nghe. Nhưng khổ, ít ai có thời gian nghe cho hết. Tôi nóng lòng muốn hỏi, nếu như ai đó nghe xong, xem câu trả lời có giống như tôi nghĩ hay không, bởi đoạn kết rồi rằm khó hiểu, dính tới... Âm ty Địa ngục. Thôi thì tôi viết lại, kiểu của tôi. Nhưng rồi cũng không ai đọc. Tôi gặp thất bại, vỡ lẽ ra, vì chuyện đó, vai chánh là Hà, mà tôi kể cứ như là chuyện của tôi! Đúng ra tôi, cũng là vai thứ chánh, chứ bộ.

Khoảng vài ba năm trước, Hà (chưa chắc là tên thật, cô em mình ngoài khu vực quản lý của má nuôi tôi), “con bò lạc” tôi tình cờ gặp trong một tiệm cơm, ở Chợ Lớn, Hà nói rằng cô đã lén chích dầu hôi (dầu lửa) vào dưới bụng để người ta đưa cô ra bệnh viện, để rồi sau đó cô nàng trốn thoát khỏi nơi tập trung gái mại dâm. Tôi hơi quên gương mặt Hà, nhưng khó quên câu chuyện chích dầu lửa. Tôi cũng có kể cho một vài người nghe. Nhưng họ không tin.

Rồi một hôm, đâu cũng vài năm sau ngày đó, tôi hoàn lương bỏ nghề bắt gái, đạp xe đi hút tóc dạo. Chợt thấy một người đàn bà bán cà phê trong xóm dưới gầm cầu, người này có gương mặt giống Hà. Nhưng cô ta lớn tuổi hơn một chút, còn đẹp. Tôi không hỏi, vì có gì bảo đảm người đàn bà đó nhận ra tôi, cho dầu cô ta là Hà.

Tôi kể về cái xóm trước, đó là một nơi gần như bị bỏ quên. Tôi vừa đạp xe vừa rao “Hót tóc, hót tóc...”, nào biết nếu cứ chạy thẳng thì không có đường ra. Xóm như cái túi, tôi như con chuột bị bẫy vào trong ngõ cụt. Ngay khi đó, một đám chừng hai chục đứa choai choai cười xe “Su xì po” rú ga trên con đường mới, lao qua cầu. Hai cậu bị cảnh sát chạy mô tô rượt,

liền queo vô hém. Xui cho tụi nó, tính chui qua ngõ khác nhưng lại đụng đầu vô vách cầu, xiủ tại chỗ. Chính nơi tận cùng số này, Hà mượn một nền nhà cũ, che chòi bán cà phê. Đúng là Hà, vì một chuyện thầm kín, sau cái ngày chỉ nói chuyện một chút với Hà, tôi đâm đổ đốn, xúc động hoàn cảnh của “con bò lạc” này. Bị tiếng sét ái tình, trở chứng yêu yêu nhớ nhớ, gặp ai, đi đâu tôi cũng tư tưởng cảnh cũ “bò xưa”. Giờ đây gặp lại Hà ở chốn này, nói thiệt tôi mừng trong bụng.

Đây là nơi giàu nghèo lẫn lộn. Bên trái, trên “đất liền” là nhiều ngôi nhà to xù, loại biệt thự cao cổng kín tường, ẩn khuất sau những tàn cây, xe hơi đời mới, khách khứa sang trọng, với nhiều khuôn mặt nghiêm trang, có nhiều ông Tây, Hàn, Nhật sáng sớm dẫn chó đi dạo. Còn bên phải, bờ sông ngăn ngang xóm nhà giàu, có một khoảng đất mọn, nửa dưới nước, là vô số mái chòi giấy dầu, tôn thùng chắp vá. Mà cũng tiện, dân hũ chìm thấy chó chạy rong là bắt làm thịt, về sau úp bao bố được giống chó mặt mày râu ria kỳ cục. Chó ngoại, đại gì luộc. Mấy ông Tây thương chó, năn nỉ đổi tiền chuộc quá êm! Ngoài ra, ôi thôi là chuột! Sống vậy mà những người “nhập cư” này cũng tỉnh rụi không chút lo âu. Nghe nói xuất xứ của xóm là dân từ ghe lên bờ, xóm “tạp pí lù” này là “chuyên gia” ăn cắp điện của nhà nước.

Từ trên thành cầu mới nhìn xuống, khu xóm đêm đêm đèn cháy sáng choang, xanh đỏ, nhạc cát xét, karaôkê vang lừng như chốn bồng lai tiên cảnh. Điện lực cho người đi với công an xuống xóm tịch thu dây điện, phạt tiền. Sau đó, tức thì người ta lại hùn nhau mua dây mới, một trụ treo lên cột điện móc một phát, đèn lại sáng choang. Cô Hà không câu điện chùa, nước chùa, cô xài điện nước của một nhà có đồng hồ, tuy hơi mắc một chút. Ai cũng nói khi Hà mới tới đây vốn liếng chỉ một triệu, sau vài tháng mua may bán đắt Hà sắm được tủ lạnh mới cao, ti vi màu, đầu máy, xin giấy tạm trú đảng hoàng, gắn luôn điện thoại, tiện việc gọi hàng chờ vào quán. Quán cà phê của Hà kiêm luôn tạp hóa, thuốc tây, một kiểu “siêu thị” bình dân. Có chỗ mọi người làm biếng, ít khi đi đâu, nói nào ngay cũng xa và khó ra chợ, bởi một con đường cụt, con đường lớn ngoài kia khủng khiếp, xe tải, xe du

lịch, xe be, xe containơ, xe gắn máy ngày đêm từ hai dốc cầu mới tuôn xuống như điên, thì địa chỉ của Hà quả là thuận tiện.

Không ai trong xóm biết lai lịch của Hà. Ban đầu dân làm biếng cũng hơi ganh tị và lấy làm lạ tại sao lâu nay mình không mở quán. Thiệt ra họ có mở vài quán rồi... ăn luôn hết vốn. Họ không chăm chỉ như Hà. Cô lúc nóng nảy, chửi thề, miệng bằng tay tay bằng miệng. Nhưng khi tối lửa tắt đèn, cúp điện, mưa gió, cô hay chạy sang giúp người đau yếu già nua, có khi bán chịu gạo, cho mượn tiền mà không ăn lãi. Quá lạ, sau vài tháng sống trong xóm này, Hà trở thành cái tên quen thuộc. Mấy bà già rầy cháu, vợ la chồng say, chồng chửi vợ mê đánh đờ, thường lấy Hà ra làm gương tốt.

Rồi một ngày đẹp trời cả xóm náo động chuyện đánh ghen. Một bà bỏ chồng vì ông quá khó tính, sau đó gá nghĩa với anh xích lô chuyên chở Tây. Một chuyện khác cũng vui. Lưu lạc từ đâu tới nơi này một anh chàng coi sáng sủa, trắng trẻo lại mang kiếng cận có vẻ trí thức, rủ rê được một cô gái trong xóm. Cuối cùng anh ta ẵm chiếc xe honda Tàu vọt chạy mất dạng. Sau nghe nói anh chàng ở ngoài Huế, cả xóm hùn tiền xe, cử một người xâm mình dữ tợn nhất trong xóm ra ngoài đó đòi lại chiếc xe. Anh chàng dữ tợn đi mất chừng mười ngày, hết tiền, về tay không bị vợ chửi tan nát. Xóm có một cô gái tuổi chừng mười bảy, trời cho nhan sắc, nếu có tiền “nâng cấp” không thua hoa hậu. Có người kêu đi làm tiếp viên ở một quán bar lớn, sang trọng bên kia cầu, ngay trung tâm thành phố. Cô nàng làm chỉ một tối đã gây lộn với tay quản lý: “Bộ mày có tiền rồi muốn sai tao chuyện gì cũng được sao? Nghỉ!”. Cô gái trở về xóm ẵm em đi chơi đầu trên xóm dưới như con nít. Nói chung xóm có nhiều chuyện vui, dù nghèo, thất cơ lỡ vận.

Nhà nghèo ở gần nhà giàu cũng được hưởng sái. Mấy nhà biệt thự, nhà tường hay thay một, xài sang, đặng mới nới cũ, đem bỏ ra cạnh bờ tường vách cầu, nào là ghế “phô tơ” lò xo nhún nhún còn khá mới, nhiều cái tủ

kiếng còn hằn hoi những mảnh kiếng dày, bàn gỗ và nhiều vật còn xài tốt chán, cả một cái ti vi cũng còn coi được “Quơ cúp” rần trời. Mỗi sáng, mấy ông già ngồi trên ghế “phô tơ” êm như ru, cạnh quán cà phê của Hà âm nhi cà phê nói chuyện tào lao, ta bà thế giới.

Vào tiết tháng bảy cũng cô hồn, dưới gốc cây, hàng chục ông địa sút tay gãy gọng, tha hồ hút thuốc lá ba số, ăn bánh tây. Không biết xài được ở cõi âm ty địa ngục hay không, nhưng trong cái miếu nhỏ phong trần sương gió của mấy chục ông địa bị con người bỏ rơi, tiền đô Âm phủ đầy nhóc nhách. Cơn gió từ dưới sông thổi lên mát rượi, tạo thành cơn sốt nhỏ cuốn tròn theo bụi mù... hàng tỷ đô la toàn tiền một trăm mới “cáo chỉ”, rải dài suốt con đường bên thì giàu, bên thì nghèo, ném tiền xuống sông. Tiền chìm nổi theo dòng nước, vương trên bãi sinh đen thui... Nhà nào cũng đốt một đồng lửa lớn. Ngọn lửa nhảy múa điên cuồng, cầu cúng Hà Bá trên sông, hồi lộ Diêm Vương, bọ đầu trâu mặt ngựa, cầu mong được ông ta và cấp dưới đối xử tốt với phạm nhân là bà con cha mẹ, cô dì cậu mợ nơi âm trì địa ngục. Đám con nít tha mấy ông địa xơ xác, ãm mấy ông đi chơi. Con gái thì giăng võng dưới gốc cây, hát ầu ơ ví dầu cho mấy ông ngủ như chơi búp bê, rồi bỏ bụi bỏ bờ.

Giờ tôi kể về Hà. Xóm không chỉ có Hà mà còn nhiều tay anh chị hoàn lương, nhiều người xăm mình coi thấy ớn, nhưng lại hiền, mấy mụ tào kê mặt xanh nanh đỏ cũng hiền bốt. Nhưng đâu phải ai cũng hoàn lương thiệt. Cái bản tánh làm biếng, khoái ăn nhậu, cờ bạc, không chịu đựng móng tay cũng còn manh nha. Gái điếm nửa hoàn lương nửa ăn sương trong xóm cũng còn kha khá.

Hà đã có chồng và sống hạnh phúc. Mối lương duyên này cũng lạ. Không biết Hà lượm được ở đâu anh chàng “phế liệu” sút môi, ít nói chuyện, chăm chỉ giúp vợ bưng cà phê, rửa ly chén, nấu cơm. Dù mừng cho Hà, nhưng tôi vẫn ganh tị với anh chàng tốt số này. Vì sao không phải là tôi, dù sao bây giờ tôi cũng tương đối đàng hoàng, không còn là thằng ma cà

bông dặt gái ăn tiền đầu như xưa? Tài sản của chính tôi, dù có chút xíu, nhưng chắc cú hàng ngày có cơm. Vật chất cụ thể là chiếc xe đạp với cái thùng hốt tóc, đủ đồ nghề mà tôi vui vẻ chí cốt học trong thời gian “ủ tù”. Còn hơn anh chàng kia không có nghề gì ráo trọi. Tôi nhỏ nhen dò biết trước đây anh ta “móc bọc” đi bươi rác. Tuy không làm khổ vợ, phải nói thiệt là như vậy, về điểm này tôi thua anh ta. Và lại, nếu như anh ta không phải trong “nghề” của tôi và Hà, thì dù xấu bụng như tôi, tôi cũng nghĩ: chuyện đó tốt cho Hà biết bao. Không ai biết chuyện này nhiều cho bằng tôi. Bởi vì đám đàn ông chơi bời xài nát thì được, nhưng khi có vợ thì mấy cha hay nghĩ đến ba cái chuyện lật vật nhỏ mọn. Dù cho anh ta là “phế liệu” hay sút tay gãy gọng cũng khó tranh được thói thường tình ích kỷ ấy. Tôi thì không như vậy. Chữ trinh có được mấy hào? Nhất thiết là thương nhau hay không.

Một buổi chiều, chờ khi những ngọn đèn đường chạy dọc theo hai bên cây cầu mới bật sáng, gái “phế” từ Campuchia hay tỉnh khác chạy dạt về, tô son điểm phấn, tân trang “làm bóng”, đứng trên thành cầu câu khách. Có khi các em bị “bõ”, chạy dạt xuống xóm, ngồi uống cà phê. Những lúc như vậy Hà giấu mặt. Tội nghiệp. Cô sợ phải gặp lại những người “bạn cũ”. Mặt Hà tái xanh, run lên vì sợ. Khi đã qua được đoạn đời khổ nhục của quá khứ thì người ta hết sức giữ gìn hiện tại, nhất là khi đã có chút vốn làm ăn đàng hoàng độ thân, được ai cũng yêu mến, kính trọng, coi như một con người bình đẳng với những người xung quanh.

Nằm bên chõng trong đêm, nhìn lên thành cầu, Hà cố giấu những giọt nước mắt. Thương quá, cho dù anh không bằng ai, tật nguyên xấu xí, dốt nát nghèo khổ, trôi dạt “móc bọc” đi nữa. Nhưng đó là người đàn ông của mình. Mỗi lần ân ái xong, anh vội vàng ngồi dậy, trầm ngâm hút thuốc. Anh là người chồng thương vợ, thức khuya dậy sớm chịu thương chịu khó giúp vợ làm ăn. Anh không nói điều gì làm vợ buồn. Anh biết mình là “phế liệu”, không được coi trọng trước mắt mọi người. Anh là người cần làm lại cuộc đời đã trải qua nhiều tủi nhục. Anh hết sức bằng lòng người vợ trời

cho mình, và cảnh sống bây giờ nếu không có Hà bên cạnh anh còn có gì quý hơn. Có người nói Hà đẹp gái vậy sao thương được cái thằng sút môi. Chuyện vợ chồng trống mái đã đành, tuy ban ngày ít nói, nhưng về đêm anh nói chuyện có duyên mà lại tức cười, tuy có ngọng đôi chút. Thôi thì được cái này mất cái kia.

Tôi tới ngồi trên ghế “phô tô” bên cạnh mấy ông già, thấy lũ trẻ tha mấy ông Địa đi chơi. Hà cũng có một cái trang nhỏ đặt cạnh bàn pha cà phê thờ ông Địa. Nhiều ông Địa trọc đầu, sút mũi vì mưa nắng, bọn trẻ bỏ vất vưởng. Hà lượm mấy ông về nuôi. Quán ngăn nắp, nhỏ gọn, sạch sẽ. Có lẽ Hà không nhận ra tôi. Khi ra khỏi tù tôi khá chừng chạc, mà cũng có chút tuổi rồi. Một ông già bỗng nói:

- Không thấy cô Hà cúng cô hồn?

Hà cười, nhỏ nhẹ trả lời:

- Dạ con không tin. Cúng là hối lộ. Cúng mà cái bụng xấu, cúng làm chi, ai mà cúng?

Chồng Hà không nói gì, bưng một ly cà phê đen với điều ba số đặt chỗ trang thờ mấy chục ông Địa. Tôi tức cười vì trong lũ khủ mấy chục ông Địa sút tay gãy cán, cũng có vài ông sút môi. Điều lạ hơn, và bất ngờ là mới cùng ngồi chưa nóng đít, anh ta tộp ly cà phê cúng, rồi bật diêm hút luôn điều ba số. Hai bàn tay anh ta chỉ chín ngón. Bàn tay bên phải cụt mất ngón út, chỉ còn ngo ngoe một lóng như cua gãy càng. Trên một cánh tay có xăm hàng chữ số. Té ra “cha nội” này cũng là dân chơi đây. Ít nói nhưng có vẻ cộc tánh.

Tôi nhớ lại một quán cơm gà, chung quanh có những phòng nhỏ cho thuê, trong con hẻm chật chội kiểu phố trệt của người Hoa. Gái điếm đi trước một quãng, tôi đi giữa, tay khách chơi ngượng nghịu đi sau rất. Các phòng ngăn sơ sài bằng miếng vải bông. Mấy bà già ngồi trên ghế mây cũ

với cây quạt, quần áo phơi đầy hẻm bằng những cây tre dài, tiếng rầm rập của máy dập giấy tiền vàng bạc, búa máy cứ dập liên tục trên miếng chì. Loại giấy này cực mỏng, nó như chiếc lá vàng rụng sau những chiếc xe tang, hay là đốt thành tro vào tháng bảy cúng cô hồn. Bây giờ người ta in tinh xảo hơn, không phải tiền bản xứ mà đồng đô la bản giá một trăm. Âm phủ cũng sính tiền đô! Tôi lớn vớn từ khu rạp Đại Quang cho tới khu rạp Thủ Đô, chài khách, ăn tiền cò. Bên kia đường là lãnh địa của tay khác, léo hánh qua đó ăn đòn. Tôi chưa bao giờ gặp Hà. Cho tới buổi chiều hôm đó, đang ngồi né trong quán cơm gà thì bỗng nhiên trước mặt tôi hiện ra một gái trẻ, túi mắt hơi thâm nhưng chưa đến nỗi rạc ròi cho lắm, dáng người còn gọn. Mấy thằng mồi chài như tôi đang đứng hút thuốc chỗ đèn xanh đèn đỏ, giật ngược vô lễ tan hàng cố gắng, gái chạy phấp phới với mấy mục tào kê, những mục gái dĩ già hết thời tàn phai nhan sắc. “Có bố!” Đứa nào đó la lên.

Cô gái ngồi nín thinh nhìn ra đường. Tôi nhìn đĩa cơm gà của mình, tự nhiên kêu thêm một đĩa khác với ly trà đá cho cô gái mới tới. Cô nàng cũng không nói gì, có vẻ đói, nhưng lại ăn uống không gấp gáp, từ tốn nhai cái xương gà luộc. Tôi hỏi:

- Dù?

Cô gái khẽ gật đầu. Tôi tiếp:

- Khá không?

Cô ta lắc đầu, nhai xương. Hồi lâu mới nói:

- Mới trốn ra. Chích một mũi dầu hôi vô bụng cho đau, đặt chở ra bệnh viện mới trốn được. Anh làm ở đây lâu chưa? Sao tui không biết anh?

Tôi lắc đầu chỉ đĩa cơm. Cô gái lại cầm cúi ăn. Lúc sau tôi lại nói:

- Bị bắt nhiều lần chưa?

- Nhiều. Sợ lắm!

- Vô học nghề, sợ gì!

- Mấy nghề trong đó ở ngoài không có ai muốn. May thì đâu có bao nhiêu tiền.

Buổi chiều thật là buồn, mặc dù ngoài kia người ta đi như ngày hội. Đâu có ai muốn làm cái nghề này. Bỗng cô gái nói “Cám ơn anh” rồi đứng lên, chen qua đám thực khách đang ăn, ra cửa. Cô quay lại, hình như nói “Em tên Hà”. Lúc đó đèn đỏ nơi ngã tư cạnh quán cơm, tiếng xe gắn máy nổ ì ầm cứ phóng tới, suýt chút đâm vào Hà. Cái bóng nhỏ của cô, tuy vậy cũng đã nằm dài trên ngã tư đường. Mặt trời thoi thóp sau những dãy phố xưa cũ.

Tôi cũng bị bắt, và ở trong đó, tôi học được nghề hớt tóc.

Có lúc Hà đứng trong quầy pha cà phê, nhưng mắt lại nhìn tôi. Tôi cố tránh đi. Bởi Hà có vẻ như lo lắng, nên tôi làm mặt lạ như không biết. Cô lại yên tâm. Chính tôi đôi khi cũng có tâm trạng đó. Khi gặp lại nhiều “cố nhân” chuyên đứng đường chào khách, tôi không muốn người ta nhận ra mình vì mắc cỡ. Xóm cũ trở nên quen thuộc với tôi hơn. Chừng một hai tuần nhớ Hà không chịu nổi tôi đạp xe trở lại xóm, hớt tóc cho mấy đứa con nít và mấy ông già, nhân tiện ngồi uống cà phê lên nhìn Hà cho đỡ ghiền. Nhưng một lần khác (khá lâu vì tôi đi về quê) khi tôi trở lại khu xóm cũ đã không còn vì đã giải tỏa trắng. Bây giờ là một bờ sông sạch sẽ, thoáng trải, thoáng mát, có thể ngồi qua bên kia sông, nơi những ngôi nhà cao tầng lộng lẫy. Quán cà phê của Hà cũng không còn. Trờ trọi vách cầu, trên kia những chuyến xe đạp và cái thùng hớt tóc cho tới chiều tối. Rồi ánh đèn đường bật sáng tôi vẫn ngồi cho tới khuya. Tôi nhớ Hà vô cùng. Thân tôi cũng khó thể kiếm một nơi vợ đàn ông, biết làm ăn như Hà. “Cố nhân” gặp lại thì nhiều. Nhưng chỉ sống với nhau một thời gian, cũng không tin nhau nổi, đành chia tay.

Trong những giấc mơ của Hà, tất cả đều không đáng kể, duy nhất có một giấc mơ vui, nhưng tai hại, Hà thấy mình được ai đó cười. Đám cưới từng bừng nhưng không thấy chú rể ở đâu. Có lẽ anh ta tới trễ.

Giấc mơ nhận nhịp cho tới lúc gần giờ động phòng thì chồng Hà nằm bên choàng thức. Anh nghe tiếng Hà cười, nghĩ rằng vợ ngủ mơ nên kêu Hà dậy. Rồi khi anh ngủ say, bỗng dưng Hà khóc. Cả hai đều vui vì anh nói chuyện tức cười. Hà đã kể lại giấc mơ của mình. Cô tỏ ý tiếc và tò mò không biết chú rể trong giấc mơ là ai. Hà kể thật lòng, vô tư, nhưng làm động lòng chồng của Hà. Anh thấy nhói tim. Anh ghen như một người chồng sống lâu hết mình với vợ. Và giấc mơ đã xúc phạm anh. Cho tới khi anh hẳn học nói với Hà: “Mày là con đĩ!”

Nếu là tôi, tôi sẽ không nói với Hà điều tàn nhẫn đó. Xá gì một giấc chiêm bao! Tôi không biết giờ Hà phiêu bạt nơi đâu? Cái trang thờ ông Địa nằm nghiêng ngả gần đó, mấy ông Địa tứ tán. Một điều khá kỳ lạ, trong đêm Hà nằm mơ, dưới gối Hà có ai đặt tờ một trăm đô la Âm phủ. Tiền giả cứng cô hồn, mặt trái có đề chữ One hundred dollars Ngân hàng Địa phủ, chuyên dùng hối lộ cho quý sứ đầu trâu mặt ngựa.

Ai đã đem đồng tiền Âm phủ đó đặt dưới gối của Hà, khiến gã chồng “phế liệu” nổi máu ghen cho là cô còn mơ màng làm gái cõng Âm ty với bọn khách làng chơi đã qua đời?

Thôi, đời cũng lắm chuyện ngẫu nhiên, thắc mắc hoài chỉ thêm mệt mỏi.

Một năm sau, tình cờ gặp lại nhau, nghe Hà kể chuyện đám cưới trong mơ và tờ tiền một trăm đô la Âm phủ, tôi đã nói với Hà câu đó. Hà nhoẻn cười. Hai đứa tôi lặng yên nhìn sâu vào mắt nhau, nơi đã từng chứng kiến bao khổ nhục của cuộc đời.

MẠC CAN - TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC

Mạc Can
www.dtv-ebook.com

Và. Những Hạt Cát Vẫn Tìm Nhau

Vào một ngày nóng bức, mặt trời chói sáng lạ thường trên đỉnh đầu. Màu nắng đậm hơn mặc dù chưa tới mùa hè. Trên đường phố có gì không giải thích được, nó bất ổn ở nơi đáng lý gợi nên cảm giác an toàn. Dòng xe như nêm cối hối hả dồn thúc, bỗng tất cả dừng lại chờ, ở cột báo đèn đỏ chói, rồi khi chỉ mới thấy đèn vàng, chưa qua tín hiệu xanh, mà mọi việc đã khác hẳn, dòng xe giành đường cuốn về phía trước, ngang qua ngược lại, khi đó cát bụi dưới những bánh xe bị trớn gió lùa đi, dờn dỗi không yên. Trời nóng tới nổi trong tiệm kem máy lạnh đầy ắp người, trong một khung cảnh khác, như tòa nhà cao tầng bên kia đường, nhiều ô cửa kính dày, tầng dưới chia ra ô lớn nhỏ, những người khách nước ngoài ngồi trong lồng kính trớn nóng, trông như những con ma-nơ-canh, lơ đãng nhìn ra con phố nhộn nhịp kinh người.

Chiếc xích lô nhũi đầu trong bóng râm, người phu xe ngủ gà gật trên nệm trước. Bà bán thuốc lá ngồi phe phẩy cái quạt giấy, bên kia đường trước tiệm kem, cạnh rạp chiếu bóng, một thanh niên dừng chiếc xe đạp chờ ai. Cái nóng nhiệt đới như thiêu đốt mọi thứ chung quanh, mọi việc cứ lờ lờ chậm chạp như buồn ngủ, ông Huy dừng chiếc xe đời mới màu trắng tinh của mình trước tiệm kem lạnh.

Ông bước xuống xe, đi vào tiệm kem, mua kem cho đứa con gái nhỏ đang nằm trên xe, hàng tuần vào ngày chủ nhật ông đánh xe tới nhà vợ để đem con đi dạo. Trên đoạn đường ngắn từ cửa xe tới cửa tiệm kem, ông gặp một người quen, một cô gái trẻ đang đi ngược lại, tối ngày hôm kia sau khi hai người gặp nhau trong quán cà phê nhạc tiền chiến, ông Huy và cô gái đã có cuộc trao đổi với nhau như tình nhân, hôm nay cô gái đi với một người nước ngoài vạm vỡ, mặc áo sơ mi ngắn tay, đội mũ lưỡi trai như thủy thủ

tàu viễn dương, hai cánh tay xâm hình mỏ neo lớn. Cô gái nháy đôi mắt thiếu ngủ với ông Huy, gặp lại và còn nhớ nhau dù không ân tình thật sự, đôi khi cũng đượm buồn.

Cô gái “một trăm đô đêm” không thích nhạc tiền chiến mà cũng không thích cà phê lẫn ông Huy. Tuy ông thành đạt nhưng bụng hơi lớn và tóc đã “hai lay”. Ông Huy có nhiều tiền, lại không có thời gian, ông chỉ thích mua những cuộc tình ngắn đóng hộp, từ trước và sau khi gặp Loan ông cứ vẫn vậy, những cô gái chung quanh ông cũng không khác. Họ chài những tình nhân già hay khách nước ngoài nhưng để nuôi người yêu rất trẻ.

Bàn tay của ông Huy còn đặt trên cửa kính của tiệm kem thì một cô gái xa lạ, nhìn là biết không ngay không phải người sống trong thành phố, vội vã bước ra, hai tay cầm hai que kem lạnh, vai cô gái mang một cái giỏ lác nặng ướm sũng nước. Cô gái mặc chiếc áo công nhân xanh bạc màu, cái quần tây cũ, chân mang giày ba ta như thợ hồ. Bóng cô gái lạ in trên cửa kính trong suốt của tiệm kem, cho thấy cô đi qua con đường, một chiếc xe thẳng kết lại và rồi một chiếc xe khác từ sau đụng ầm vào đuôi xe trước nó. Cô gái không nghe thấy, vẫn chậm rãi đi tới nơi người thanh niên bên chiếc xe đạp tàng, cô ngồi lên yên sau chiếc xe đạp, cả hai mắt hút trong dòng người và xe, hai người tài xế trên hai chiếc xe taxi bước xuống xe nhìn theo ngơ ngác. Tất cả khá bất ngờ như người ta đang quay một phân đoạn trong bộ phim hài hước trinh thám.

Ông Huy bước xuống thềm tiệm kem, ông trông thấy dưới thềm một con ốc mỡ còn sống, tại sao con ốc này nó nằm ở đây, tuy khá ngạc nhiên nhưng đó cũng chưa hẳn là câu hỏi cần trả lời ngay, ông đi vài bước nhưng rồi bỗng quay trở lại, cúi người lượm con ốc nhỏ. Cho bé Quyên xem sao, nó có thích không? Từ trong tiệm kem lạnh tái người không qua phòng cách ly, ra ngoài trời ông hơi bị sốc với sức nóng. Đóng ập cánh cửa xe, trong xe máy lạnh rì rì ông bị sốc lần thứ hai. Ông để con ốc mỡ trên bệ trước kính xe, với tay ra sau đưa hộp kem lạnh cho bé Quyên con gái ông, đưa trẻ

trong cái hộp lạnh tiện nghi này cũng khác thường, có lẽ nó chưa hề được sống dưới ánh nắng thật. Mặt nó trắng toát như sáp, nó luôn nằm yên ở nệm sau, không cười không nói gì, chung quanh Quyên dù cho ở nhà mẹ hay sau nệm xe, bao giờ cũng lạnh và đầy những con búp bê đắt tiền, nhưng cả nó và những con búp bê đều vô cảm.

Quyên trông thấy con ốc mỡ, lần đầu tiên, đứa bé nhà giàu này trông thấy một sinh vật lạ ngoài nó ra, nó trèo ra nệm trước ngời yên ngắm nghía con ốc, trong lúc ông Huy lái xe trên con đường tràn ngập nắng. Quyên tò mò dùng một ngón tay di vào vỏ ốc, lần hai nó nhắc con ốc lên, bỏ xuống vì sợ. Nhưng con ốc thụ động lại nhỏ nhắn, hiền lành, làm cho nó yên tâm. Sau cùng nó để con ốc trong lòng bàn tay lạnh tái của mình, con ốc lạnh dần, trong xe lạnh toát hơi nước:

- Em đừng có chết nhé.

Ông Huy quan sát con với vẻ hài lòng thú vị. Quyên nói chuyện với con ốc, đôi mắt nó lo lắng thật sự, nó đặt tay còn lại lên kính xe màu nâu, lấp lánh ánh nắng, như là tìm một chút nắng ấm, nó cứ đặt tay lên kính một lúc, lại ắp bàn tay nhỏ nhắn của mình lên vỏ ốc, sưởi ấm con ốc tội nghiệp.

Chiếc xe của hai cha con ông Huy, dừng lại trước chốt đèn đỏ như những chiếc xe khác, bàn tay đứa trẻ vẫn đặt bên trong kính xe. Bên cạnh nó, ngoài kia bỗng dừng lại chiếc xe đạp tàng, một cô gái tay cầm que kem nhìn thấy Quyên chơi với con ốc, cô mỉm cười, bên trong kính xe màu nâu nhìn ra lúc đó mặt trời ở ngoài sau cô gái, ánh sáng ngược làm cho khuôn mặt cô trông không rõ nét, nhưng mái tóc thì có viền sáng như hào quang, cô gái như Thiên Thần hiện ra trong đôi mắt của đứa bé thiếu thực tế nhưng quá nhiều ảo tưởng. Quyên nói lớn:

- Ba ơi Thiên Thần!

Một Thiên Thần đẹp như tranh, vẻ mặt hiền hậu dễ mến. Quyên nhìn Thiên Thần mỉm cười, và ấp bàn tay mình trên kính. Ngoài kia Thiên Thần cũng trù mến đặt bàn tay rám nắng của mình lên tay đứa bé bị giam trong lồng kính. Có thể là không đến nỗi như vậy nhưng Quyên như nghe hơi ấm từ tay Thiên Thần truyền qua mảnh kính dày, chưa bao giờ nó cảm nhận một cách thú vị như vậy và cũng chưa biết đó là một hạnh phúc. Đứa trẻ chồm người lên như muốn thoát ra khỏi chiếc xe, nhưng vào lúc đó đôi bạn mới cũng không chạm tay nhau được lâu.

Dòng xe cuốn trôi đi sau tín hiệu xanh, Quyên đứng hẳn lên vẫy tay chào Thiên Thần, lúc này Thiên Thần cũng xoay người lại vẫy tay chào Quyên. Mặt trời hình như chuyển về phía sau cô gái, ánh sáng vẫn ngược và giữ trên mái tóc Thiên Thần, đang ngồi sau yên chiếc xe đạp, những khối màu sắc ngộ nghĩnh lung linh, như là màu của chiếc cầu vồng. Lần đầu ông Huy trông thấy nụ cười của con gái ông, sau ngày xảy tai nạn do chính ông gây ra, cho hai mẹ con nó, thoáng chút ngoài khung kính xe khuôn mặt thật đẹp của cô gái trẻ. Theo cái nhìn của ông, cô gái có vóc dáng nghệ sĩ, hình như là một nữ diễn viên đang dưới lớp hóa trang nghèo nàn. Còn máy quay phim thì người ta đang giấu đâu đó trong phố hay trên một chiếc xe chạy đằng trước, hướng ống kính ngược về phía cô. Nhưng chiếc xe đạp biến đi trong dòng xe và người, dưới những bánh xe đang lăn tròn, cát cũng cuốn trôi phân ly, có khi nào những hạt cát còn dịp tìm nhau và gặp lại. Ông Huy thở dài: Những hạt cát, trong đó có Loan vẫn trôi đi trong lòng bàn tay ông. Cuối cùng rồi thì thế nào Loan cũng rời bỏ ông.

Sau một một tuần mệt mỏi, công việc điều hành công ty quảng cáo của mình, công việc nay gặp gỡ nhiều người, quảng cáo bằng quay video cho một công ty hàng tiêu dùng, quảng cáo bằng những bản vẽ hay đèn chiếu trên cao. Quảng cáo trong các kỳ hội chợ hay Hội nghị Khách hàng, công việc lúc nào ở chung quanh ông cũng có nhiều người mẫu thời trang, ca sĩ hay diễn viên điện ảnh dễ va chạm. Chính trong một Hội nghị Khách hàng giống như vầy trên tầng cao của một khách sạn năm sao, đứng ở trên này

người ta thấy và có cảm giác làm chủ cả một thành phố. Chàng trai trẻ nhiều tham vọng nhưng vô danh tên Huy, lúc đó chỉ là một nhân viên tiếp thị. Nhờ vẻ ngoài cao lớn đẹp trai, tài ứng dụng ngoại ngữ khá thành thạo, đã cố tình làm quen với Loan, con gái của một vị giám đốc công ty mỹ phẩm nổi tiếng giàu sụ. Cuộc chinh phục trắc trở cho tới khi Loan mang thai bé Quyên hai người mới được làm cái đám cưới gấp gáp, sau đó không bao lâu Loan ngờ rằng Huy cố ý tạo nên cái thai chính vì một động cơ hoàn toàn khác hơn là tình yêu. Đó là vết rạn nứt đầu tiên của hôn nhân. Huy bị nhà vợ xem thường và rồi ai cũng biết Huy lợi dụng Loan để bước vào thế giới thượng lưu, tuy công ty quảng cáo của Huy sau đó thành công và Huy trở thành một ông chủ giàu có, nhưng với Loan mâu thuẫn nay vẫn không phai.

Chiều thứ bảy ông Huy điện cho Loan, nhưng khi ông vừa nghe thoáng tiếng cười của người đàn ông nào đó bên kia đầu dây, và tiếng Loan thì Loan cúp máy. Tối thứ bảy ông Huy tìm tới những quán bar, rồi đi khiêu vũ đến tận khuya, say khướt ông ghé qua quán cà phê nhạc tiền chiến gặp một cô gái khác, cả hai lại tìm chỗ trao đổi như tình nhân. Sáng chủ nhật ông lại lái xe tới biệt thự mênh mông của Loan, nó rộng lớn hơn ông tưởng, nằm yên tĩnh trong một khu sang trọng vắng vẻ. Người giúp việc nói: tối hôm qua bà chủ không có ở nhà. Trong biệt thự tất cả máy lạnh đều chạy rì rì, tất cả như đông cứng lại và ẩm ướt, nhiều căn phòng trống hoác bỏ hoang. Quyên sống một mình với những con thú nhồi bông, cái gì cũng không được làm, thậm chí không được đưa tay đón chút nắng. Người mẹ thì lạnh nhạt còn người đàn ông mỗi tuần đem xe máy lạnh tới đón cũng khó gọi là cha. Từ máy lạnh này chuyển qua máy lạnh khác, như là một cái gì mà người ta phải cố làm ra vẻ trách nhiệm, món hàng cố giữ cho không bể, có hình cái ly. Trong nâng niu quá đáng tẻ nhạt đứa trẻ lần hồi vô cảm lạnh nhạt theo. Sau ngày chủ nhật hôm đó, với con ốc mỡ bây giờ cũng đã chết, giờ đây trong trái tim nó chỉ còn một ước ao tuyệt đối là được gặp lại Thiên Thần hôm nào, nó vẫn cứ đặt bàn tay nhỏ bé của nó lên bên trong cửa kính

của chiếc hòm lạnh lẽo di chuyển trên đường phố, nhưng Thiên Thần đã về trời, vẫn không có bàn tay ai áp vào mảnh kính.

Hai cha con ông Huy đi trong một siêu thị lạnh lẽo, trong tủ kính bày những tảng thịt đông cứng. Quyên áp bàn tay của nó kéo dài theo những chiếc tủ, những cửa kính ra vào, và tất cả nơi nào có kính, nhưng phản ánh trong đó chỉ là những dòng người, chiếc xe đẩy hàng vô tình. Quyên ngồi trong nhà hàng ăn siêu thị với cha, nó áp bàn tay xuống mặt bàn bằng kính, nhìn xuống mặt bàn như tìm ai. Khi chợt nhìn ra cửa kính nó thoáng thấy Thiên Thần với chiếc giỏ lác trên vai. Quyên chạy vụt ra chen theo dòng người, nhưng chiếc áo xanh lẫn lộn trong đó, khi tới gần lại là cô gái khác tới đứng sau chiếc máy tính tiền, lời nói khô khốc như phát ra từ máy.

Chủ nhật sau đó cũng vô vọng, sống câm nín trong những rào cản, những ngày thường trong căn nhà vắng lặng, nó đếm từng ngày chờ một chủ nhật khác, những chủ nhật lại trôi đi trên chiếc hòm lạnh. Đứa trẻ vẫn áp bàn tay lên kính chỉ để chờ đợi, rất nhiều người dừng lại bên cạnh kính xe lo lắng e ngại hơn là trù mến nhìn Quyên. Trong thiên hạ có ai biết đứa nhỏ cần một bàn tay, cho tới một ngày chủ nhật trong không biết là bao nhiêu ngày chủ nhật lặng lẽ trôi qua, trên kính chỉ in hình những tòa nhà cao tầng bê tông khô cứng vô vọng. Quyên bật khóc nước mắt.

Vào một ngày thường không có bé Quyên trên xe, ông Huy thoáng thấy cô gái với cái giỏ lác nặng trên vai xa xa trước đầu xe, trong dòng người và xe cuồn cuộn. Ông không thể bắt kịp chiếc xe đạp, ông muốn gọi lớn nhưng không biết tên cô gái, cô là ai, còn ông thì đông cứng bởi cái lạnh giả tạo trên chiếc xe sang trọng, êm như nhung lụa nhưng có khi lại bất tiện.

o O o

Hôm nay sau ba năm chờ đợi Loan điện cho ông chỉ để nói rằng: mọi việc không thể đổi khác, bên kia điện thoại vẫn có tiếng của một người đàn ông nào đó nói cười với Loan. Ông Huy lái xe tới trước để chờ Loan nhưng

khi Loan lái xe của mình tới, trông thấy ông Loan vội tránh, bước một mình lên những bậc thềm cao của tòa án. Bước sau Loan, ông Huy thấy Loan vẫn cứ đẹp sắc sảo như ngày nào nhưng mái tóc thưa hơn, và vết sẹo trước trán sâu hơn. Ở tầng trên oi bức, vài cái quạt máy treo trên tường, cánh quạt xoay nhẹ rồi đứng yên, người ta im lặng ngồi chờ trên những băng ghế gỗ, bên trong nhiều căn phòng vuông vức có quá nhiều giấy tờ trên bàn và những con dấu. Thời kỳ của những hồ sơ, ở đâu cũng thấy những chồng hồ sơ đầy cộm phủ bụi. Một người đàn ông giận dữ bước ra khỏi một căn phòng, người đàn bà nhỏ bé đang ngồi chờ ở băng ghế gỗ chặm nước mắt đứng lên đi theo ông chồng hộ pháp, họ chưa đủ thời gian thử thách để được ly hôn. Cô thư ký tòa án đi đứng nhẹ tênh và hết sức im lặng, những căn phòng im lặng quét vôi trắng toát với những ngăn tủ ráp lại bằng những thanh sắt hết sức giống nhau ngán ngấm, trong đó một người ngồi sau bàn vừa hỏi vừa viết, người ngồi bên kia chỉ có trả lời. Cuối cùng cô thư ký cất tiếng gọi thật nhỏ, nhắc lại hai ba lần: Xin mời ông bà Huy-Loan.

Ông Huy bước vào một căn phòng ngăn nắp quét vôi trắng tinh, đúng vào lúc có một người đàn bà u sầu lo lắng bước ra, theo sau ông Huy có một người đàn ông khác, một giới chức nhỏ của tòa án, theo sau nữa là cô thư ký mỏng manh với một luật sư tập sự. Bà Thẩm phán mời ông Huy ngồi chiếc ghế đối diện với bà, sau cái bàn đầy giấy. Nhưng bà chưa nói gì với ông Huy, hai bàn tay của bà, không có bàn tay nào mang trang sức, đang lật cực nhanh những trang hồ sơ, trong lúc đó bà nói chuyện với những đồng sự về tờ báo mới đây có phóng sự về việc những thư ký tòa những nhiều. Sau cùng khi tìm ra tờ khai của ông Huy, bà còn đang nghe một luật sư đứng tuổi nói về mức lương còn quá thấp của nhân viên trong những tòa án. Sau đó bà Thẩm phán yên lặng nhìn chăm chú tờ giấy, bà không lần nào nhìn ông Huy cũng không cười mà bắt đầu hỏi: Ông đã suy nghĩ kỹ chưa? hoặc: Có hối tiếc không? Ông Huy ngậm ngừng, lạ thật lúc chưa tới đây ông rất quyết tâm.

o O o

Hơn ba năm trôi qua kể từ ngày ông Huy và Loan bước vào một phòng triển lãm tranh nhỏ, nó nằm sâu và tối trong một ngõ có nhiều quán sách sưu tầm tem thư, trong đó cũng có một rạp chiếu bóng cũ kỹ khi mới quen nhau hai ông bà thường đến xem phim. Phòng tranh lạnh toát và khá buồn, nữ họa sĩ trẻ đi chân không, miệng cắn điếu thuốc lá phì phà khói, những bức tranh “nổi loạn” bắt chước nhiều ở phong cách phương Tây. Nhiều bức tranh lớn chiếm gần hết mảng tường, những người xem tranh lần lượt đi qua và bất ngờ quay ngược trở lại, họ lộn đường.

Ở một khúc quanh mờ tối, dưới ánh sáng vàng đậm, người ta nói rằng đây là loại đèn cho ánh sáng tự nhiên như nắng, nó được giảm chói nhờ cái chao đèn nhỏ. Dưới ánh sáng này là một bức tĩnh vật im lặng, treo trên khoảng tường sơn đen, đúng tầm nhìn của một người cao bình thường, bức sơn dầu này lớn bằng tám hộp thuốc lá. Loan đi ngang nó, rồi như nghe tiếng ai gọi đúng mình trong mảng tường, khi Loan quay lại thì mắt trông thấy bức tranh, có lẽ nó ở đây từ lâu, trước cả những cuộc triển lãm khác và bây giờ.

Bức tĩnh vật cũ kỹ vẽ một bình sứ mạo dáng chiếc giày cao gót của phụ nữ, trên đó duy nhất cành hoa màu đỏ thắm nằm vắt ngang chiếc giày, nền tranh âm u gợi nên cái gì như là sợ hãi. Bức tranh chuyển động theo hướng nhìn, khi Loan bước đi ánh sáng của chao đèn soi bức tranh một cách khác hẳn, tuy nó không di động, bỗng nhiên chiếc giày biến mất, tuy nó còn ở đó. Huy đặt hoa hồng trên tranh và cài danh thiếp mua nó, bằng chi phiếu, gửi sau. Cách đây vài ngày đích thân Huy làm công việc quảng bá cho phòng tranh, sau đó ông đã ngủ với nữ họa sĩ, và bây giờ tiền mua bức tranh coi như tặng thêm. Huy không ngờ là Loan biết điều đó và Loan đã một mình tới phòng tranh, phát hiện bức tranh đáng sợ, người đàn bà này không nói với chồng cả hai việc, mà một việc có thể gây rối là bức tranh.

Ông Huy để bức tranh trên nệm xe bên cạnh ông, bên tay phải. Bên kia là Loan vẫn không nói gì, bé Quyên ngồi lọt thỏm ở băng ghế sau chung

quanh những con búp bê. Con đường trước mắt ông Huy vắng hơn mọi ngày, qua những con đường khác có những hàng me, bóng của những tán lá lớn đổ xuống làm cho màu kính xe càng nâu đậm hơn. Loan bắt đầu nói về bức tranh và “cái giá” của nó, bỗng kính xe sáng hơn khi vào một con đường ngập nắng, nắng xuyên qua kính, nằng đang soi vào bức tranh. Loan vẫn nói về giá của bức tranh, về trêu chọc thách thức, ông Huy khẽ cau mày. Qua kính xe, bỗng nhiên ông nhìn thấy một con chuột bẹp dí dưới đường, máu còn tươi, bên cạnh con chuột chết một chiếc giày cao gót của phụ nữ nằm nghiêng.

Ông nhấn mạnh chân ga chính vì cơn giận, chiếc xe cố tránh chiếc giày phụ nữ, trong lúc đó sự ngẫu nhiên lên ngôi vua, chiếc mô tô to kèn từ bên trái tay lái ông Huy chen vào sọt chỉ hẹp, khoảng cách giữa chiếc xe hơi, và nó, còn bên kia là con lươn ngăn hai tuyến đường. Chiếc mô tô va chạm mạnh vào con lươn và bên hông trái chiếc xe hơi, nhưng nó thoát ra một cách nhanh chóng, biến mất trong ngõ hẻm. Không xa hơn một phút và không gần hơn một khuỷu tay, người đàn bà chạy chiếc xe gắn máy trước đầu xe ông Huy bị gió hất tung chiếc nón xuống mặt đường, một chiếc xe gắn máy khác chạy trước người đàn bà rớt nón, mở đèn nháy xin đường qua phải, nhưng bất thần nó lại qua trái.

Người đàn bà rớt nón thẳng xe dừng đứng lại đột ngột, và ngã té. Ông Huy không kịp đạp thẳng chân, ông chỉ kịp thẳng bằng cách cài số, nhưng bánh xe trước đã cán qua thân chiếc xe gắn máy, nó tránh được chiếc xe gắn máy nháy đèn qua trái rồi thì một lần nữa ông Huy nhìn thấy chiếc giày cao gót của phụ nữ, nó nằm cao trên con lươn, vắt ngang chiếc giày là duy nhất một cành hoa màu đỏ thắm.

Đám đông tò mò quây quanh chiếc xe hơi, nó đã đụng mạnh vào đầu con lươn, nơi người ta cắt ngang một con đường. Trong chiếc xe có một đứa trẻ máu chảy ra từ mũi, người đàn bà táng mặt vào mảnh kính trước,

còn người đàn ông có thái độ lạ hơn, ông ta đang ngắm một bức tranh. Trên đó ai cũng thấy có một chiếc giày phụ nữ và một cành hoa.

Trong bệnh viện ông Huy săn sóc vợ một cách giả tạo, lạ thay bà ta vẫn cứ nói về giá cả của một bức tranh nào đó, cho đến lúc người ta đưa bà vào phòng gây mê, vết thương trên trán khá sâu, còn phải gắp khá nhiều mảnh kính ghim vào đầu.

o O o

Cô thư ký mong manh nhẹ bước vào căn phòng lúc nào không ai hay. Cô kê miệng bên tai bà Thẩm phán, cũng không nghe nói gì. Nhưng bà đứng lên xin lỗi ông Huy, nói ông vui lòng ngồi chờ, cả hai, cô thư ký và bà Thẩm phán ra khỏi phòng. Ông Huy nhìn thấy Loan ngồi một mình im lặng trên ghế gỗ, một chiếc ghế giống như vậy có rất nhiều người ngồi thì thầm, trong số có vài cô gái trẻ măng. Ông với vợ rất giống nhau về sở thích, cả hai thích ăn ngon và tiện nghi, về việc khác như nghe nhạc hay ở trên giường cũng không nhiều mâu thuẫn. Đó là một gia đình giàu có muốn gì được đó, nhưng trong sâu thẳm Loan vẫn khinh Huy ở xuất thân. Khi nào hai người tới một buổi tiệc thượng lưu sang trọng, những đôi mắt chằm biếm khó chịu kín đáo hướng về Huy.

Một đêm ông Huy thức giấc, không hiểu sao ông không ngủ lại được, ông cứ nhìn mặt vợ, thật lạ lùng khi nhìn bà lúc này, không thấy đây là một người quen, là người vợ mà ông đã sống chung rất lâu mà đó là một người khác. Khuôn mặt Loan đáng sợ, trắng toát màu kem dưỡng da, nó như một xác ướp. Miệng ngoác ra với tiếng ngáy khó chịu bất mãn.

Với ông Huy bà lại có một kỷ niệm xấu, một lần sau khi dùng cơm vừa xong, ông đi ngay vào phòng vệ sinh, bà không nghe tiếng vòi sen chảy, không phải ông Huy tắm, rồi tới khi nghe tiếng nước xối ào trong bồn cầu, bà nôn ọe. Họ không nói với nhau điều nhỏ nhặt này, nhưng nó có thật và âm thầm không bằng lòng nhau, phải chịu đựng thường xuyên khiến cho

cuộc sống chung giả tạo. Việc không muốn cũng tới họ lần hồi lợt lạt, nhất là sau khi Huy mua bức tranh của nữ họa sĩ chân đất cũng như nhiều vụ trắng hoa của ông Huy. Nổi hờn oán còn đậm hơn trong mắt bà với vết sẹo trên trán, mặc dù tốn nhiều tiền cho các bác sĩ thẩm mỹ nhưng nó vẫn là vết sẹo. Ông Huy không sống qua năm ông năm mươi tuổi, kể cả bà và bé Quyên, một đêm say khướt trác táng, ông đã gây nhiều lo âu cho cả ba hơn cả chuyện đụng xe.

Như với ông Huy, khi bà Loan ngồi đối diện, bà Thẩm phán cũng chỉ nhìn tờ giấy trên tay. Bao nhiêu năm làm công việc này, trái tim của bà không còn có thể chứng kiến sự chia tay, dù không phải là bà - Bà có thay đổi ý kiến không - Bà Thẩm phán hỏi Loan - Tôi nhất định như vậy không thay đổi, tôi chịu trách nhiệm nuôi con - Bà Loan nói. Bà Loan bước xuống những bậc thang của tòa án, không nhìn lại ông Huy bà lái xe đi thẳng. Ông Huy nhìn theo thở dài. Có thể hôm đó không phải là chiếc giày có thật trên đường, nó từ trong tranh bị ánh sáng hắt lên kính xe, nhìn qua kính xe trong vô thức và mệt mỏi ông thấy như là nó ở bên cạnh con chuột. Hai người chia tay lặng lẽ với hai tờ giấy ghi: Bất hòa không thể hàn gắn được như những cuộc ly hôn khác.

o O o

Từ cầu Tân Thuận đổ xuống những hàng xe nối dài. Trong dòng người và xe ngột ngạt, hai chiếc xe đạp đi về hướng chợ Sài Gòn, cô gái mặc áo công nhân xanh lam lữ chở sau yên xe một cần xế khá lớn, trong đó đầy ốc mỡ, cũng có ít nghêu, con nhum gai và vài ký cua biển. Chàng thanh niên bên cạnh cũng như vậy, họ đi bán cho vài quán bia bình dân. Trong quán này trong quán kia cũng nhận được một ít tiền, mà cũng có khi bị chủ quán nào đó từ chối xô đuổi. Cho tới khi hai người tới một nơi bên kia là tiệm kem, chàng thanh niên ghéch xe đạp đứng chờ, cô gái nhanh nhẩu đẩy cửa vào trong đó, khi cô trở ra miệng cười tủm tỉm. Trên tay cô là một que kem và chàng trai có khuôn mặt như đứa con nít, bạn cô một que. Hai bạn trẻ

ngồi trên lề đường mút kem, nhìn những chiếc xe vút ngang qua, một chút bột kem dính trên môi trên của chàng trai dễ tươm, nó như là râu ông già Noel cắt ngắn, làm cho cô bạn của anh ta cười ngất. Cũng vào lúc đó chiếc xe hơi của cha con Huy chạy ngược trở lại nhưng ở bên kia đường. Quyên áp bàn tay của nó lên kính, nhìn ra cửa xe màu nâu, bóng những ngôi nhà cao tầng và chút mây trên cao trôi vút qua trên kính xe. Dưới những bánh xe lăn tròn vô tình, bụi cát vẫn bốc theo cơn gió dờ dỗi khôn lường... Những hạt cát phiêu linh có khi nào gặp lại.

o O o

Đêm một mình trong ngôi nhà lớn máy lạnh cứ chạy rì rì. Quyên nằm mơ thấy Thiên Thần bên kia cửa xe, đang áp bàn tay ấm lên tay nó. Ngoài cửa xe tất cả biến mất, chỉ còn có Thiên Thần và Quyên trên đường phố nắng nhạt, cả hai vào tiệm kem, nhưng khi trở ra chỉ có mình Quyên còn Thiên Thần bị giam lại bên trong của kính. Quyên hét lên, bà Loan chạy vào phòng ôm lấy con, ngày hôm sau nó nóng sốt nằm xanh mướt trên tấm nệm trắng. Bà Loan điện cho ông Huy, trong đêm khuya ông lướt xe trên con đường vắng tới. Bà Loan khóc nhìn đứa trẻ tội nghiệp mê sảng gọi tên Thiên Thần mà không gọi cha hay là mẹ nó.

Ông Huy nhớ lại con ốc mỡ, trên thềm cửa kính tiệm kem, khi mà cánh tay ông vừa đẩy cửa cô gái mang chiếc giỏ lác vôi đi ra. Người cầm đồng thời cũng không nghe, chính vì vậy hai chiếc taxi đụng nhau. Con ốc mỡ, theo như bạn của ông, ông chủ nhỏ của quán bia hải sản cho biết, sinh trưởng của loại ốc này phần nhiều vùng biển cát đen, hay rừng tràm đước nguyên sinh ngập mặn.

Suốt một tuần lễ da ông Huy cháy nắng, một mình ông trên chiếc xe gắn máy cũ, chân mang dép, quần áo như một người bình dân, ông đi tìm Thiên Thần, ngày cuối cùng ông ở trên chiếc phà chạy dọc theo sông Sài Gòn. Sau đó ông lạc vào một vùng rừng nguyên sinh ngập mặn phong cảnh xanh tươi tuyệt vời: không xa thành phố cho lắm, đó là huyện Duyên Hải, trên con

đường chung quanh rất nhiều cây xanh, nó có những đám rể như cái nơm cá, ông thấy mấy cô con gái với chiếc giỏ lác trên vai, nhưng không phải là Thiên Thần. Vào buổi chiều gió lồng lộng trên bãi biển cát đen tuyền, sóng biển vỗ mạnh tung bọt nước trắng xóa lên ghềnh đá, ông nhìn thấy một ông già ngồi chơi đàn ghi ta, bên cạnh đó là Thiên Thần và người bạn trai của cô. Họ sống trong một ngôi trường dành cho trẻ khuyết tật. Cả bốn người ngồi với nhau nhìn biển, một lần nữa ông Huy trông thấy cô gái, đúng là Thiên Thần nhưng lam lũ, ánh nắng nhạt nhòa trên những sợi tóc bay bay. Ông Huy nói với ông già về con ốc mỡ và đứa con gái của ông.

o O o

Chủ nhật lại tới, chiếc xe hơi màu trắng của ông bà Huy dừng lại ở ngã tư, nơi chốt đèn báo màu đỏ. Bàn tay ai chai sần vì nặng nhọc mưu sinh dịu dàng đặt lên mặt kính, nó không còn là ảo ảnh, nhưng trong mắt đứa trẻ ở phút hội ngộ này ngoài kia không có ai khác, xe và người chỉ còn lại những mảng mờ nhạt. Thiên Thần hiện ra với viền sáng long lanh trên tóc, tất cả cửa kính kéo hết xuống, Quyên nắm bàn tay cô gái vùng rừng nguyên sinh, một bàn tay nông ảm. Thiên Thần và anh bạn dễ thương leo lên chiếc xe hơi, lúc đó dòng người và xe tràn về phía trước, ngang qua, xuôi ngược theo những tín hiệu vui mắt.

Ông Huy nhìn biển, từ bên này biển nhìn qua bên kia thấy những vầng sáng của thành phố Vũng Tàu. Ông già móm mém ôm cây đàn ghi ta cũ, trên thân nó ghi đầy những địa danh, có lẽ là nơi ông đã đi qua thời trai trẻ, trong tiếng sóng rì rào ông già kể lại:

- Tôi là một nhạc công, chuyên đệm đàn cho ca sĩ hát trong những chương trình Đại Nhạc Hội. Nghề của tôi phải đứng suốt chương trình với đồng lương hèo, vô danh mà cũng không có tương lai. Năm đó tôi xuôi theo một chuyến lưu diễn đường dài, trong đoàn có một nữ ca sĩ nổi tiếng. Rồi chính tôi cũng không hiểu sao tôi phát điên lên, yêu mê mết cô ta. Tôi chỉ biết yêu nhưng không hề nói, suốt mấy chục năm ròng, cô nàng thì thức

khuya hút thuốc thay nhân tình như áo lót, thời vàng son qua mau, người tôi yêu cũng ho hen bệnh tật tàn tạ. Chúng tôi kéo nhau về Vũng Tàu, mượn một cái nhà nhỏ ở chung, cô ấy ca lót trong một quán bar, còn tôi thì vẫn đệm nhạc. Cô ấy sinh đứa con gái này, không bao lâu sau đó kiệt sức, một đêm cô ấy từ giã cõi đời. Trước khi nhắm mắt, lần đầu tiên cũng lần cuối cùng... hình như cô muốn nói với tôi điều gì. Những năm sau, tôi đã già rồi thì ngón đàn của tôi cũng không bằng những nhạc công trẻ. Tôi mang đứa con này qua đây, gởi trong trường khuyết tật, từ ngày đó tới bây giờ tôi vẫn ở luôn bên nó.

Ông Huy hỏi:

- Thiên Thần là con gái ruột của ông?

Ông già nhạc công thở dài. Nhưng lại nói một cách hãnh diện:

- Không, tôi chỉ là cha nuôi của nó.

Quyên nhờ nắng gió thật của vùng biển trong lành nay, da sạm nắng nhưng trông nó vui và khoẻ ra. Sáng sớm nó đi theo những người đi cà kheo bắt cá cua trên bãi biển. Nó cũng theo Thiên Thần và người bạn của cô nhún chân trên bùn nhão moi ốc mỡ. Thiên Thần mỗi tuần đạp xe về thành phố bán ốc mỡ như mọi khi. Ông Huy cũng khoẻ mạnh hơn, nhưng ông vẫn âm thầm chờ chết. Ông về thành phố trông coi công ty của ông và những ngày cuối tuần ông thích ở lại Duyên Hải.

Những cánh rừng tràm đước xanh cả một không gian tuyệt đẹp, không khí ôn hòa với gió biển giúp ông sống lành mạnh hơn. Không rượu không thuốc lá mà cũng không đi tìm những mối tình một đêm. Ông thường ngồi với Thiên Thần nhìn ra biển, và ông có một ý nghĩ lạ thường, ông với Thiên Thần như những hạt cát trẻ tràng gặp nhau không đúng lúc, ông thở dài nhìn cô gái trẻ kém ông tới gần hai mươi tuổi, có lẽ như ông nhạc công già, ông sẽ không nói với ai điều này. Chỉ là sau khi chết, ông sẽ dành hết những

gì còn lại của ông cho con ông và Thiên Thần. Ông trình bày ý định của mình một cách khó khăn rằng ông muốn đặt mua bảo hiểm cho ông già, chàng thanh niên và Thiên Thần, để mai sau có chút gì khi hoạn nạn.

Nhưng vào một đêm biển bỗng nổi giận, giận người mẹ truy lục thiêu thân, lấy cả tiếng nói của con. Sóng lớn đánh mạnh vào những ghehnh đá, tung cao bọt nước trắng xóa. Thiên Thần đứng nhìn biển và bỗng cất tiếng hát, hát không cần biết thời gian, hát tới kiệt sức. Biển cũng hát theo, hình như rùng và biển tìm lại tiếng hát cho đứa con nuôi của mình, vài ngày sau khi biển lặng Thiên Thần bay về trời. Cô gái mang trong người vi trùng lao của người mẹ ca sĩ. Ông Huy và bé Quyên vẫn sống, hàng ngày cô bé mang một cành hoa bỏ xuống biển, sóng đưa cành hoa ra khơi trong tiếng hát của bày Hải Âu.

HẾT